

Wason
AP 215
T. 9 24
+

tuổi ngọc

BÁO CỦA YÊU THƯƠNG

155





Chủ nhiệm, chủ bút : DUYÊN ANH
 Quản lý : ĐẶNG XUÂN CÔN
 Thư ký tòa soạn : ĐÌNH TIẾN LUYỆN
 Biên tập : TỪ KẾ TƯỜNG, NG. THANH TRỊNH

- | | | |
|-----|--|------------------------------------|
| 1. | nhìn xuống đời | BẠN NGỌC VÀ TUỔI NGỌC |
| 7. | thơ của một thời niên thiếu | NGUYỄN ĐẠN TRƯỜNG |
| 11. | người con gái ngồi đợi một chuyến tàu về | DUYÊN ANH |
| 17. | dạ khúc gửi n. t. | TỪ HOÀI TẤN |
| 24. | thư về cỏ xanh | HUY TƯỜNG |
| 27. | thơ | HOÀI MIÊN, NGUYỄN THỊ TIÊU MI |
| 28. | quen nhau, nào có dễ | NGUYỄN THANH TRỊNH |
| 30. | bóng mát | TÔ LOAN |
| 42. | mây trắng | PHẠM MIÊN TRƯỜNG |
| 43. | nói với mắt nai | PHAN LÊ THỬ |
| 44. | vội ngày tháng bình yên | PHẠM THỊ KIM PHƯỢNG |
| 49. | em và người | EM NHỎ |
| 52. | thơ | BẢO LỄ, PHAN NHÃ UYÊN UYÊN |
| 53. | thơ | NGUYỄN THẮNG BÌNH, CUNG TƯỜNG LINH |
| 54. | cúi xuống dịu dàng | NGUYỄN THỊ VÔNG VANG |
| 59. | trong vườn quạnh quý oanh đã hót | HỒ VIỆT KHUÊ |
| 60. | một đoạn trong nhật ký người | CHU NGẠN THƯ |
| 64. | ba mươi tuổi | TỪ KẾ TƯỜNG |
| 70. | mùa tàn phai | MAI THANH |
| 74. | các em học ở hồng đức | HOÀNG NHŨ MI |
| 75. | thơ | TRẦN DZA LỮ, VÕ VĂN LÊ |
| 76. | chuyện tình ngày mưa | TỪ KẾ TƯỜNG |
| 83. | cô nhỏ đóa hồng và tôi | ĐÌNH TIẾN LUYỆN |
| 92. | tuổi ngọc và bạn ngọc | TÒA SOẠN |

BẢN NGUYỆT SAN RA NGÀY 5 VÀ 20 MỖI THÁNG
 TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ 63 BÙI THỊ XUÂN (LẦU I) SÀI GÒN II

Biên lai số 597 - BTT - NBC cấp ngày 16-4-1971

Số 155

PHÁT HÀNH
 NGÀY 5-3-1975

Giá 250 đồng



tuổi ngọc phổ thông

tại sao

Tạp chí Tuổi Ngọc hân hạnh giới thiệu với bạn đọc loại sách của tháng năm đẹp nhất đời người trong tủ sách *Tuổi Ngọc Phổ Thông*. Gọi là phổ thông vì chỉ đề giá 300 đồng và bày chung cùng nhật báo, tuần và bán giá nhất định. Gọi là phổ thông vì chỉ bìa sách in trên giấy mỏng. Thế thôi. Sách *Tuổi Ngọc Phổ Thông* khâu chỉ ấn loát mỹ thuật không thua bất cứ một loại sách nào của bất cứ một nhà xuất bản nào, ở Việt Nam. Về nội dung, bạn đọc sẽ lần lượt thưởng thức văn chương của những tác giả quen thuộc mà bạn đọc đã yêu mến. Hơn cả thế, mục đích của tủ sách *Tuổi Ngọc Phổ Thông* nhằm khám phá những tài năng văn nghệ mới mà bởi lý do này, lý do nọ, chủ quan và khách quan, một vài nhà xuất bản đã từ chối mở cổng cho họ bước vào lãnh vực văn chương làm thui chột hoài bão của họ và làm văn chương càng ngày càng già nua, cũ kỹ khiến người đọc bỏ rơi văn chương. Mỗi tháng, vào ngày 15, chúng tôi cố gắng đều đặn gửi tới bạn đọc một cuốn sách 120 trang. Số lượng ấn hành rất giới hạn. Chúng tôi mong hòa vốn. Vì bán giá rẻ và bày bán ở các rạp báo, thay vì ở các hiệu sách, chúng tôi phải chấp nhận, mỗi cuối tháng, thu hồi sách cũ trả về như báo cũ và nhúng mực bán kilô nên chúng tôi tha thiết đòi hỏi tấm lòng yêu văn chương của bạn đọc bằng cách từ chối mượn sách *Tuổi Ngọc Phổ Thông* ở các sạp báo hay các hiệu sách cho thuê sách. Nếu bạn đọc ủng hộ *Tuổi Ngọc Phổ Thông* chí tình, sách cũ sẽ trả về rất ít và chúng tôi đủ khả năng tài chánh tặng số trang sách nhiều hơn, trả tác quyền nhiều hơn, tất nhiên, sách sẽ dày hơn, đặc sắc hơn và giá bán vẫn chỉ 300

đồng. Tủ sách Tuổi Ngọc Phổ Thông sẽ hoạt động dài dài và khám phá được nhiều văn tài trẻ trung, mới mẻ cho nền văn nghệ miền Nam hoặc sẽ sớm nở tối tàn đều do nơi bạn đọc. Chúng tôi đã khởi sự bước thêm một bước thêm một bước thiện chí sau ngót năm năm thực hiện báo Tuổi Ngọc. Ước mong bạn đọc khích lệ và nuôi dưỡng thiện chí đó.

em yêu

đợi em hơi lâu

Cuốn sách đầu tiên của Tủ Sách Tuổi Ngọc Phổ Thông, còn gọi là Sách Của Tháng Năm Đẹp Nhất Đòi Người đã không phát hành kịp ngày 1-3-1975 và cũng chẳng kịp cho ngày 5-3-1975. Vì chiếc máy in tự động bị hư. Ngay cả báo Tuổi Ngọc, muốn ra đúng hạn kỳ này, đã phải vác khuôn chữ chạy thuê ở nhà in khác. Chắc chắn, 15-3-1975 EM YÊU mới đến tay bạn ngọc. Xin các bạn đừng nghĩ rằng «cái bạn Tuổi Ngọc chuyên tả oán, nay thêm cái trò cáo lỗi» mà tội nghiệp Tuổi Ngọc. Hơn bất cứ ai, chúng tôi thèm trong mong Em Yêu «ra đời» xem bạn ngọc đón tiếp nó ra làm sao để chúng tôi hoặc phấn khởi làm báo viết văn hoặc dẹp tiệm kiếm nghề khác vì thừa bạn, ra giêng năm mới, vừa được món quà mừng tuổi của ông chủ cơ sở ấn loát: «Bắt buộc phải tăng giá in báo 20 phần 100» nghe rầu rĩ rầu rĩa ra rậm rạp quá xá. Tuổi Ngọc không thể tăng giá. Hết mức tăng giá rồi. Tuổi Ngọc sẽ duy trì giá 250 đồng dù có thay đổi nhà in và dù công việc ấn loát có kém mỹ thuật. Đời sống mỗi ngày mỗi khó khăn. Bạn ngọc sẽ lựa chọn là sách báo Tuổi Ngọc hoặc là tiền xăng nhớt. Xăng nhớt ưu tiên. Văn chương là thứ yếu như nó vốn đã là thứ yếu, dầu nó nằm trong văn hóa và đầu văn hóa được tôn vinh hết sức khiếp đảm. Thiếu văn hóa, xe gắn máy vẫn chạy phom phom, nhưng thiếu xăng nhớt thì cuộc đời mất hẳn tiếng động. Và sinh hoạt ngừng trệ. Vạy xăng nhớt đáng tôn vinh hơn văn hóa. Nó thế đấy, trong thời đại chúng ta. Tuy nhiên, EM YÊU vẫn đến tay bạn ngọc. Đến trước bằng cái bìa in ở bìa sau Tuổi Ngọc, số 155 đẹp đẽ này. Đã in bìa, tất đã in sách. Chưa phát hành vì lý do kỹ thuật. Mong bạn đọc hiểu giùm. TN

đà năng

thành phố đổi mới

Cuối tháng tám 1974 tôi rời Đà Nẵng trên chuyến bay thường trực về đến Sài Gòn. Tháng tám, thành phố chưa có cái rộn ràng của một tin vui một phấn khởi. Đà Nẵng, tháng tám, chỉ là màu trắng của ngày hai buổi áo trắng đi về trên những con đường có những hàng kiềng cao vút. Tháng tám, mưa chưa trở lại. Tháng hai 1975, tôi trở về, bàng hoàng nhận ra thành phố đã không còn là thành phố của những tháng ngày trước khi ra đi. Cùng với mùa mưa và bão rớt trở lại, thành phố có thêm một cơ sở văn hóa giáo dục lớn, có thêm những sinh hoạt mới, trường thành hơn, trí thức hơn và đều đặn hơn. Đó là sự hiện diện của Viện Đại Học Cộng Đồng Quảng Đà. Tháng hai, tôi trở về quá muộn nên không thể tham dự tuần lễ Văn Hóa do Viện Đại Học CĐ Quảng Đà tổ chức nhân mùa khai giảng đầu tiên. Tuy nhiên, tôi cũng đã... với trí óc tò mò của mình, tìm hiểu sinh hoạt của một VDH tân lập có ảnh hưởng thế nào đối với thành phố. Đối với nơi mình đã sống một thời học sinh áo trắng với rất nhiều kỷ niệm VDH/CĐ Quảng Đà được thiết lập trên một khu đất khá tốt của thị xã, với những màu xanh của cây và cỏ không bao giờ thiếu nắng. Có thể nói, sau VDH Đà Lạt, VDH/CĐ Quảng Đà là nơi có nhiều màu xanh nhất so với các VDH cá hộp của miền Nam chúng ta. Trường ốc với những sàn cỏ xanh mượt, lối đi trải sỏi trắng, với những hàng cây xanh ngút mắt nhìn và một ngôi nhà nguyện nhỏ, vô cùng âm u nhưng rất quyến rũ. Với những sinh hoạt đầu tiên của VDH Quảng Đà, thành phố hình như đã có một bộ mặt mới, một sinh khí mới, cho dầu khu Trung học vẫn còn là nơi thu hút nhiều chàng trai trẻ nhất. Nhân mùa khai giảng đầu tiên, VDH Quảng Đà đã tổ chức một tuần lễ văn hóa kéo dài trong 3 ngày, 3, 4 và 5 tháng 2 năm 1975. Những buổi nói chuyện của những học giả trong thành phố đã được thực hiện tại thính đường trường PCT, triển lãm tranh của 8 họa sĩ trẻ tại VDH Quảng Đà, cùng với 2 đêm văn nghệ sinh viên do SV Quảng Đà thực hiện. Đồng lúc đó, tại Trung tâm Văn Hóa Pháp, họa sĩ Đinh Cường cũng đã trưng bày tranh của mình trong suốt một tuần lễ. Đó chỉ là những hoạt động cuối năm của một thành phố biến. Ngoài ra, với sự hiện diện của VDH

Quảng Đà, dân thành phố lại được nhìn thấy những mái tóc dài của các cậu SV. Thế là Cảnh sát lại phát động một màn hút tóc, và công tác này đã gặp sự phản ứng mãnh liệt của ông Viện Trưởng, cùng quý vị giáo sư và Ban Đại Diện SV. Màn hút tóc dài rồi cũng kết thúc, và SV Quảng Đà được khuyến khích không nên để tóc dài. Cuối năm trở về, thành phố lại lạ hơn với nhiều quán cà phê mọc khắp cùng phố. Khu thương mại Diên Hồng phía đường Đồng Khánh đã biến thành những hàng quán cà phê với thật nhiều khách uống. Rồi cũng có một quán cà phê mang tên Tuổi Ngọc xuất hiện ở góc trường nữ trung học Hồng Đức. Không hiểu vì sao người ta lại khoái mang cái tên Tuổi Ngọc để đặt tên cho quán cà phê của mình như thế. Hình như đọc quốc lộ, đoạn đường Đà Nẵng — Sài Gòn đã có đến năm hoặc sáu quán cà phê Tuổi Ngọc như thế. Cái gì cũng được, nhưng cà phê Tuổi Ngọc thì hơi kỳ, ai nhẹ dạ có thể tin đó là những quán cà phê của ông chủ nhiệm báo Tuổi Ngọc làm à! Có thể nói, Đà Nẵng là thành phố có nhiều quán cà phê nhất nước, bởi bất cứ nơi đâu bạn cũng có thể tìm gặp một chỗ dừng chân lý thú. Ngoài ra, trong những ngày chờ Tết, thành phố cũng mới hơn một chút với những con đường đầy bóng dáng nam nữ lang thang. Đầu năm mới là những chuẩn bị rộn rịp của hai ngôi trường trung học lớn nhất thị xã với 2 ngày Truyền thống của mình : Phan Châu Trinh và Hồng Đức. Tháng ba 1975 hứa hẹn nkiều sinh hoạt mới, hấp dẫn và đổi mới luôn của học trò thành phố. NGY XUÂN SƠN.

sứ mạng và trách nhiệm của văn hào Nguyễn Mộng Giác

Sẽ trước, Tô Hợp Kiến giới thiệu vài nét đan thanh về một nhà văn lớn tiếng phong minh là cây bút đầy sứ mạng và tràn trề trách nhiệm. Không trách nhiệm ai thêm kỹ tên cúng cơm Nguyễn Mộng Giác ? *Đường một chiều*, đại tác phẩm (còn có thể gọi là siêu phẩm) của ông thí sinh Mộng Giác trúng giải văn chương thứ yếu vừa mới được thêm ông Lê Vinh Thọ «nhận định» khá gay go trên giai phẩm *Phổ Thông* số 30 xuất bản ngày 20-2-1975. Bài «nhận định» còn hứa hẹn dài dài. Tuy nhiên chúng ta có thể, qua sự tóm tắt *Đường một chiều* một cách trung thực của ông Lê Vinh Thọ, hiểu rõ cái gọi là sứ mạng và trách nhiệm văn nghệ của văn

hào Nguyễn Mộng Giác. Ông Lê Vinh Thọ sao y bài tường thuật vụ cưỡng sát tại tiệm ABC của nhật báo *Sóng Thần* số 1003 đề ngày 17-10-74 và quả quyết : «Nếu được tiêu thuyết hóa và pha thêm chút ít tư tưởng, chút ít triết lý thì chắc là sẽ iy kỳ, rùng rợn, hấp dẫn, mê ly» hơn hơn *Đường một chiều* của văn hào Nguyễn Mộng Giác, «và nếu đem gửi dự giải thưởng Trung Tâm Văn Bút cùng một lượt với *Đường một chiều* thì chưa chắc *Đường một chiều* đã đoạt giải»... Đại khái *Đường một chiều* «bắt đầu bằng một vụ toan hiếp dâm và bạo sát rồi chấm dứt bằng một vụ tự sát». Theo ông Lê Vinh Thọ, *Đường một chiều* chỉ là loại truyện pha ít nhiều tính chất trinh thám, nhưng ông Nguyễn Mộng Giác đã «cảm tưởng» những nhứt rằng tác phẩm ăn giải của ông «thoang thoang tinh tự dân tộc». Hề hề, hiếp dâm, bạo sát mà là... tinh tự dân tộc. Đó, sứ mạng và trách nhiệm của văn hào Nguyễn Mộng Giác. Số tới, Tô Hợp Kiến sẽ lai rai tiếp. Xin mời bạn ngọc đọc dưới đây, phần mở đầu bài «nhận định» của ông Lê Vinh Thọ về cuốn *Đường một chiều*. Cam đoan nguyên văn, trừ cái tiêu đề. KIẾN GIÓ

đường một chiều không phải của cảnh sát công lộ

Đường một chiều không phải là một quyền sách do Cảnh Sát Công Lộ biên soạn để chỉ dẫn luật đi đường hoặc xác định rõ ràng những đường nào là «đường một chiều» hầu giúp những người không thông thạo đường sá hoặc luật lệ lưu thông hay những kẻ bạt mạng chạy ẩu tránh bớt việc làm phiền cảnh sát phải ra tay biên phạt. Nếu thế thì chả có gì đáng nói và Trung Tâm Văn Bút Việt Nam cũng chả dại gì mà phát giải thưởng cho một quyền sách như thế. Tôi xin nói rõ để tránh hiểu lầm, ngộ nhận (nếu có) *Đường Một Chiều* là một «truyện dài» của «nhà văn» Nguyễn Mộng Giác đã «về vang» đoạt được giải thưởng của Trung Tâm Văn Bút Việt Nam năm 1974. «*Đường một chiều*» không thuật lại một vụ phạt vi cảnh nào vi phạm luật lưu thông mà thuật lại một vụ án đại hình, một vụ án mạng. Từ khi quyền truyện được giải thưởng và được lưu hành, một số nhật báo và tạp chí đã viết bài tường thuật buổi lễ phát giải hoặc điếm sách : khen cũng lắm mà chê cũng nhiều. Nói

chung, chê thì đúng mà khen là bậy. Nếu *Đường một chiều* xuất hiện một cách khiêm nhường và bình thường thì chắc chắn không có bài viết dài dòng này. Nhưng quyền truyện đã được bôi son trát phấn một cách nham nhò, đã được phát giải một cách liêu lĩnh, trắng trợn. Nó và tác giả của nó đã được thổi phồng, khen tặng, suy tôn một cách lộ liễu, quá đáng đến độ tro trên lối lãng. Người viết bài này đã phải cầm bút một cách mệt mỏi và miễn cưỡng. Nhưng dù sao không thể không viết. *Đường một chiều* gì? Là một truyện dài (tạm gọi là truyện dài cho tiện) dưới mức tầm thường, vụng về, lủng củng đầy màu thuẩn, đầu Ngô mình Sở, pha trộn, và vịu, cặp nhặt một cách bừa bãi, câu thả... Đây không phải là những lời chỉ trích có ác ý vì tư thù vì tôi không hề quen biết ông Nguyễn Mộng Giác cũng không hề gửi tác phẩm đến TTVBVN để dự thi và không dính dáng đến TTVB. Đây cũng không phải là những lời chỉ trích vu vơ và hàm hồ mà sẽ được chứng minh một cách tận tâm, cần thận. Muốn thế, tôi phải trích dẫn dài dòng, dù ngoài ý muốn. Một quyền truyện như thế mà đoạt giải thưởng của TTVBVN kể ra thì... cũng phải. LVT.

lụa hồng

*ta hôn khẽ cánh gió rơi xuống phố,
lấm tẩm chùm hương trong mắt sáng ngời
ân vô dẫu thấy mình sao nhẹ hẫng
đỉnh dâng lời giọt buốt tóc hoa rơi.*

*ta ôm bóng em gầy về khép nép
xuân thắm thì em hát tiếng ca vang
ta thấy bướm với tơ hồng khăn lụa
hồn xuân bay biếc: mấy lúc xuân tàn*

NGUYỄN CẨM TÚ



truyện dài DUYÊN ANH

Như vậy, những ngày nghỉ phép còn lại của anh Vũ * mang một ý nghĩa khác: Người lính chiến về thăm vùng trời thơ ấu của mình hơn là về thăm gia đình mình. Nỗi khổ của chiến tranh này không giống nỗi khổ của bất cứ một chiến tranh nào. Người ở lại phải chống chọi với ảnh hưởng của nó, bị đát và cam go gấp mấy lần người ra đi. Nhưng thôi, tạm quên con gấu chiến tranh với móng vuốt tàn bạo của nó khi anh Vũ đã bảo đừng nhắc tới nó.

— Bé này.

— Dạ.

— Quê mình nghèo quá, bé nhỉ?

— Vâng.

— Chúng ta có mỗi cánh đồng Ô Long chẳng bao giờ hứa hẹn no ấm. Anh mơ ước, ngày nào đó, đứng trên núi Nhạn, nhìn ra biển thấy cơ man là thuyền no cá bình yên về bến neo và, ngó sau lưng, lúa vàng hoe bát ngát.

Bạn đọc thân mến,

Sở trước, truyện NCGNĐMCTV ở hai trang 74 và 75 ông lính Vũ bị xếp là ông trốn lính Tâm. Ấy là bởi hai anh em ông này trông giống nhau quá, khi viết, tác giả quên đeo kính nhìn họ nên gà mới hóa cóc. Tác giả thành thật cáo lỗi.

— Ai mà không mơ ước thế.

— Thế mà là mơ ước há, bé? Thì ra chúng ta đã mơ ước khiếm tốn. Đáng lẽ, chúng ta không cần mơ ước. Đáng lẽ, đời sống này sẵn cảnh tượng êm đềm đó. Hễ làm là có, muốn là được. Chỉ cần đồ mờ hời. Bây giờ, làm không có, muốn không được. Đồ màu cũng không được luôn. Rốt cuộc, đành mơ ước. Bé ạ, anh thay đổi rất nhiều rồi.

— Em chả thấy anh thay đổi chút nào.

— Rồi.

— Thật.

— Khi xưa, anh không biết thù hận ai. Anh giống in cha mẹ mình. Cha mẹ mình giống in ông bà mình. Anh nhường nhịn mọi người và yêu mến mọi người. Anh đã tưởng đi lính ít lâu rồi trở về tiếp tục sống nếp cũ.

— Thì anh sẽ trở về, lấy vợ, sinh con...

— Không trở về với ý nghĩ giản dị đó, bé ạ!

— Tại sao?

— Bạn anh đã chết nhiều. Chết vô lý. Chết tức tưởi. Chết mất đầu. Chết lòi ruột. Toàn những thằng hiền như anh. Chúng nó sợ giết người và đã bị người chủ mưu giết. Có thằng không chết ở chiến trường mới đau chứ. Vợ nó đẻ, nó xin về phép, bị giạt mìn chết tan xác. Vậy nên anh khó về, vì lòng anh đã đầy thù hận. Anh đã nhắm kỹ bọn giết bạn anh, bóp cổ.

— Anh đã giết người?

— Ừ.

— Và anh nói dối mẹ?

— Bé muốn anh nói thật à? Không, không bao giờ để mẹ biết con trai hiền lành của mẹ đã biết căm thù. Em nghĩ anh có tội ư?

— Không.

— Tại sao không?

— Anh đâu có làm ra chiến tranh. Và nữa, anh đã nói, anh thêm sống và anh cần loại bỏ những kẻ muốn giết anh.

— Chúng nó đã giết bạn anh.

— Rồi sao?

— Rồi anh tìm giết chúng nó.

— Sao nữa, anh?

— Giết hết chúng nó anh mới có thể đứng trên núi Nhạn nhìn quê hương mình vàng mơ ước.

— Liệu anh giết hết chúng nó không?

— Phải giết hết.

— Đến bao giờ?

— Không biết.

Anh Vũ đứng trên núi Nhạn. Anh Vũ trở về nơi chốn kỷ niệm cũ. Anh Vũ mơ ước tương lai. Và anh Vũ bày tỏ tâm sự của anh một cách chân thành. Anh Vũ nói với tôi những điều khác hẳn những điều anh đã nói với mẹ và anh Tâm.

— Bé.

— Dạ.

— Anh sinh ra không biết thù hận ai. Nếu em là anh, sống thân thiết như anh em ruột thịt với bạn bè trong quân ngũ, bạn bè em bị giết túi nhục, em sẽ làm như anh đã làm. Vì tình yêu.

— Vì tình yêu?

— Vì tình yêu mà thù hận.

— Thôi, chuyện này buồn chết người đi được, anh ạ!

— Em không phán xét anh chứ?

— Phán xét gì, thưa anh? Đó là cuộc đời mà. Tại sao anh chỉ nói thật với em?

— Anh nghĩ em sẽ thương anh nhiều hơn.

— Vâng, em thương anh nhiều hơn.

— Anh không thể vất súng dờ tay hàng. Dù không thích, anh đã mặc quần áo quân đội. Trên tất cả, quân đội còn danh dự. Một người đã chấp nhận chiến tranh, không được phép hèn nhát.

— Anh thay đổi nhiều, giờ em mới rõ. Như biển cát, anh là hạt cát bị quay cuồng trong cơn lốc. Hạt cát tội nghiệp. Có điều anh đừng nghĩ rằng anh khó lòng về quê hương cùng tâm lòng xưa cũ của anh. Quê hương cần những người chân thành như anh.

Anh Vũ im lặng. Đó là mâu thuẫn tâm sự mà anh Vũ ngỡ ngỡ lầm anh đã giải bày cùng em gái của anh trên đỉnh núi Nhạn buổi chiều cuối của những ngày phép quý báu. Hôm sau, anh Vũ trở lại đơn vị của anh. Buổi

tối hôm trước, anh được mẹ tôi khao một bữa tiệc bún bò ! Mẹ tôi hả hê nói : « Mày về phép chuyển sau mẹ mới nấu bún bò à... Để chi lúc nào tao cũng nấu bún bò ». Bố tôi cười : « Một nó về nữa ». Mẹ tôi sung sướng : « Mong được cho nó ăn bún bò hoài hoài ». Sau rớt, mẹ tôi nhắc một lời dặn dò cũ kỹ : « Nhớ nghe Vũ, con chó cắn ai, phải tội chết. Con chó cắn Trời, Trời phạt mù mắt à. Mẹ cầu Phật đừng ai cắn con ». Anh Vũ nhìn tôi : « Con thề không cắn cả chim cú ». Tối khuya, khi quán đóng cửa, anh em tôi quây quần bên nhau. Anh Vũ đòi chị Vân pha biếu diễn một tách cà phê phin. Anh vui vẻ :

— Đề anh thưởng ngoạn kỹ lưỡng và khoe thằng Lương.

Thằng Lương. Anh Đặng Thiên Lương, người tình chưa rõ chân dung của chị Vân, chàng tuổi trẻ sẽ sống trăm năm tưởng đã chết hôm nọ, hôm tôi hỏi mấy năm nữa hết chiến tranh, lại sống dậy, sống rực rỡ với tình yêu trong mắt anh Vũ. Chị Hà hỏi :

— Anh Lương biết hát vọng cổ không ?

Anh Vũ đáp :

— Một cây. Anh thường gọi nó là Thành Được.

Chị Hà đùa :

— Vậy chị Vân là sầu nữ Út Bạch Lan.

Sầu nữ Út Bạch Lan dục anh Vũ :

— Uống cà phê thử xem, ông thầy tuồng.

Anh Vũ đưa tách cà phê nhấp một ngụm. Anh khen :

— Cà phê nhà mình vẫn ngon.

Anh đặt tách cà phê xuống bàn :

— Hôm nay, các em có thể hỏi anh đủ thứ chuyện. Anh thề không câu kính vô lối. Anh xin lỗi đã làm mất vui bữa nọ. Tại sao anh lại cấm các em hỏi anh chuyện chiến tranh nhỉ ? Bộ, chưa ai biết chiến tranh là gì sao ! Đôi khi ta phải cảm ơn chiến tranh một tí...

Anh Tâm, từ nãy, ngồi hút thuốc. Anh ngồi như pho tượng, điều thuốc ngậm trên môi, hít khói, nhả khói, chẳng thèm đưa tay cầm điều thuốc. Nghe anh Vũ bảo cảm ơn chiến tranh một tí, anh Tâm vội nhả điều thuốc, đứng dậy, dùng gót chân đi mạnh đập tắt thuốc rồi nói :

— Cảm ơn chiến tranh !

Anh Vũ lắc đầu :

— Tao đã diễn tả hết ý của tao đâu, Tâm. Ý của tao là, nhờ có chiến tranh, tình thương nồng nàn hơn, tha thiết hơn. Chúng ta nhìn rõ tình thương, nghe rõ tình thương. Riêng mày, mày hiểu no đầy giá trị của tự do.

Anh Tâm nhún vai :

— Cảm ơn chiến tranh ! Em nhắc lại nữa chẳng ?

Anh Vũ thờ dài :

— Mày nên đi ngủ. Mày gai góc với tao ích gì ? Giữa hai anh em mình, kẻ thua thiệt phải là tao. Tao không gai góc với mày, sao mày gai góc với tao ?

Tôi nói :

— Anh Tâm nên đi ngủ.

Anh Tâm lặng lẽ bỏ về nơi chốn quanh hiu của anh. Không khí buồn bã chưa dứt, anh lại trở ra.

— Mai anh đi may mắn, anh Vũ.

Bây giờ anh Tâm thực sự bước vào bóng tối sau nhà. Tôi gây sự vui về ban đầu :

— Tiểu sử kếp Đặng Thiên Lương văn tắt quá, anh Vũ ạ !

Anh Vũ hóm hỉnh :

— Câu hỏi này đâu phải của bé. Mà bé cần biết chi dài giòng.

Chị Hà nói.

— Ngoài kếp Lương ca vọng cổ mùi như Thành Được, eòn kếp nào ca tân nhạc tạm tạm không, anh ?

Anh Vũ cười khoái chí :

— Anh sẽ... tuyền lựa giùm Hà.

Tôi hỏi :

— Anh đã tuyền lựa một đào cho anh chưa ?

Anh Vũ đáp :

— Sắp sửa.

— Thành phần nào ?

— Bán thuốc lá.

— Thiếu chi em gái hậu phương yêu lính, toàn nữ sinh, nữ ea sĩ mộng tưởng, anh lại chọn cô bán thuốc lá.

— Cô ấy thật tình.

— Làm sao anh biết ?

— Biết chứ. Cô ấy chịu khó bán thuốc chịu cho anh. Bán giá vốn. Thỉnh thoảng, biếu vài viên đá lửa. Còn em gái hậu phương yêu lính trong radio. Anh chê, bé ạ.

Anh Vũ đốt diều thuốc lá :

— Chắc chắn sẽ có ngày anh bị thương. Nếu anh nằm ở quân y viện, gặp cảnh ủy lạo xoa đầu phát dầu cù là, kẹo rẻ tiền và vài trăm bạc mặt, anh sẽ nổi sùng.

Anh nhả khói thuốc, mĩa mai :

— Tò quốc không có tay nên tò quốc không xoa đầu lính. Tò quốc có mắt nên tò quốc không nỡ lật chăn xem chân lính bị cưa cụt. Chị Vân xua tay.

— Thôi anh, chúng em hiểu mà. Anh uống cà phê, kéo nguội hết ngon. Và kể tiếp chuyện cô nàng bán thuốc lá.

Anh Vũ gật gù :

— Những cô nàng bán thuốc tuyệt diệu. Có cậu lính mua chịu thuốc, kẹo, hẹn cuối tháng lãnh lương trả nợ, chưa kịp lương cậu lính chết trận. Cô nàng khóc thương xưng cả mắt. Mắt nợ nhưng vẫn hoan hỉ bán chịu cho lính. Anh không thấy hình ảnh cô nàng trong những bài báo tường thuật em gái hậu phương ủy lạo anh trai chiến trường. Mà anh hơi lạ. Tại anh chiến đấu cực khổ và gian lao thật song chẳng ai kể về mình cực khổ, gian lao. Mấy anh thành phố cứ bày trò kể về giùm để xin chút tình thương vợ vãn, giả dối khiến tại anh căm sù. Lính chiến đấu có bề rạc đến cái độ phải cần tiền lạc quyền !

Chị Vân chép miệng :

— Đạo này anh phạm binh đâu ra đó.

Tôi ngăn vội cơn lũ sắp xoáy vỡ đê :

— Anh Vũ yêu đời hơn bao giờ. Chúng tàn mùa chinh chiến, anh có đất về cô gái bán thuốc lá chịu nào không ?

Anh Vũ vỗ vai tôi :

— Nếu em cho phép.

(Còn tiếp)

NGUYỄN ĐAN TRƯỜNG



thơ của một thời niên thiếu

Hằng ngày, trong số bài vở gửi về tòa soạn, thơ vẫn chiếm phần quan trọng. Điều đó chứng tỏ rằng các bạn trẻ thường làm quen với sinh hoạt báo chí trước tiên bằng «tâm hồn thi sĩ» của mình. Tòa soạn muốn gọi những bài thơ ấy là những bài thơ đầu đời và những người làm thơ kia là những người làm thơ của một thời niên thiếu. Có gì không ổn nơi tên gọi này chăng? Chắc chắn là có, nhưng cần gì cho «chính danh» khi tất cả những gì khởi đầu thường vụng dại, rất cần sự vụng dại. Hơn nữa làm thơ trước hết là một trò chơi và thi sĩ là một người rong chơi bằng chữ nghĩa. Cái «chính danh» sẽ không có giá trị gì hết ở đây, một cuộc chơi mới, mở đầu một năm mới của Tuổi Ngọc. Trong số thơ của các bạn trẻ gửi về, người nào có thơ hay sẽ được chọn đăng ngay và trở thành thân thiết với Tuổi Ngọc, trở nên là những «ác giả» quen thuộc. Điều này đã và đang được chứng minh. Cũng trong số những người làm thơ đó có nhiều người gửi về đều đặn, nhiều, và thường xuyên như vậy. Nhưng rất tiếc thơ của các bạn đó nếu đăng một vài đoạn thì hay, đăng cả bài hóa ra thường vì những đoạn hay phải chờ thêm những đoạn thường. Tòa soạn chủ trương sẽ không bỏ một bài thơ nào cả.

Còn gì đau hơn khi gửi triền miên thơ cho một tờ báo mà bài mình chỉ khi nào được đăng? Vậy tòa soạn sẽ chọn lọc nơi những bài thơ đó, lựa ra vài câu hay, vài đoạn hay, để đăng, gọi là quý trọng tiếng thơ của một thời niên thiếu. Tuy nhiên, ở đây không phải là chuyện «cắt xén» ý tưởng hay tâm hồn thơ của một người mà chuyện đãi vàng. Người đãi vàng dĩ nhiên chỉ lấy vàng chứ không bao giờ lấy đá sỏi.

TUỔI NGỌC

Ở Tuổi Ngọc những số gần đây, Phạm thị Kim Phượng không phải là một cái tên xa lạ. Nhưng nếu bạn đã rất quen với một Phạm thị Kim Phượng viết văn, bạn cũng sẽ rất lạ vô cùng với một Phạm thị Kim Phượng làm thơ. Tôi đã đọc văn của Phượng nhiều lắm nhưng đọc thơ chỉ mới vài bài. Điều này rất dễ hiểu vì Phượng gửi ít thơ hơn văn và thơ hình như «nghề» tay trái của Phượng. Đây là bài thơ năm chữ tôi giữ lại trong vài bài thơ Phượng vừa gửi về. Thơ năm chữ theo những thi sĩ «tiền bối» là một lối thơ làm rất khó, khó diễn tả vì từ ngắn, khó làm mới vì vướng phải nhịp điệu và số chữ trong câu giới hạn, khó vẽ văn bằng lẫn văn trắc gieo không khéo sẽ trở nên «cứng» và «sượng» mất hết hồn thơ, hơi thơ. Và cuối cùng, nó khó làm cho người ta «cảm» được để «ăn điem» mà lấy sự xúc động, dễ nhớ.

Tuy nhiên ta cứ thưởng thức vài đoạn năm chữ của Phượng xem. Theo tôi thơ năm chữ của Phượng lời lẽ gần gũi và giản dị. Dùng lời lẽ giản dị, gần gũi mà vẫn diễn tả được ý mới của mình mới là điều đáng nói.

nhỏ sông một mình

vẫn tháng giêng ngọt ngào
bình yên như chim ngoạn
nhưng từ trong lòng nhỏ
dậy bão tố triền miên

có phải anh chào nhỏ
không còn đến tiếng nắng
có phải anh xa nhỏ
trong cuộc tình loanh quanh

từ nay nhỏ thăm mệt
chỉ thiếu người đón đưa
chiều nao ôm mặt khóc
như trời mưa đang về

xa rồi con phố nhỏ
rất quen thân mỗi ngày
con gió nào nhẹ thổi
tưởng đâu người quanh đây

PHẠM THỊ KIM PHƯỢNG

Cũng lại một bài thơ năm chữ nữa, của Bao Xuân Lư. Bài thơ nói về kỷ niệm. Một người đưa một người về qua bến sông. Mùa hạ, nắng xiêu đổ và một chút hương chiều rớt lại. Bài thơ nhỏ, ngắn, đẹp và buồn.

áo trắng

áo lụa người trắng quá
nắng hạ buồn xiên xiên
đưa người về trên bến
nghe rặng rớt hương chiều

BAO XUAN LU

Cung Tường Linh, cũng không phải là một cái tên xa lạ, thơ của Linh đã đăng nhiều ở Tuổi Ngọc. Những bài thơ ngắn thôi, hầu hết là lục bát. Nhưng hôm nay trong loạt thơ mới gửi về, tòa soạn giữ lại một bài thơ bảy chữ. Với thơ bảy chữ không ai làm mới được gì thêm nếu không phải là một người cao tay ẩn. Thơ bảy chữ dễ diễn tả, một lối thơ dễ chấp nhận cho một hơi thơ nhẹ nhàng, một hơi thơ sắc có. Từ đó ta xử dụng ngôn ngữ một chút rất để có một bài thơ đẹp. Tuy nhiên Cung Tường Linh chưa đạt được đến như vậy. Với «Chiều nay nếu em qua đường cũ» chỉ mới là một hơi thơ dò dẫm, e ngại. Và vậy nên có những câu thơ làm ta xúc động.

chiều nay nếu em qua đường cũ

chiều nay nếu em qua đường cũ
đôi bàn chân bước rất ưu phiền
dẫm nhẹ lên tháng ngày yêu dấu
hãy buồn như mưa rặng bên hiên

ta nghĩ rằng ta buồn quá đỗi
buồn còn hơn những ngày đi xa
bàn tay hạnh phúc nào đưa vẫy
nước mắt nào rơi khi tiễn ta

CUNG TƯỜNG LINH

Tháng giêng, được hiểu là thời gian khởi đầu một năm mới. Mùa xuân chưa đi hết, mộng tưởng còn dài. Người ta ca ngợi tháng giêng như

đếm trên ngón tay những cành lộc biếc. Đôi chân chim tình nhân đó hãy còn nhầy chuyền trên tay hy vọng, là mùa lá xanh xuân tươi. Tình nồng thắm như nắng đào. Bài thơ lục bát nhẹ chàng của Trần Đức Oanh đã nói như thế, về một tháng giêng như thế.

tháng giêng tình nồng

*tháng giêng thơm nụ hoa vàng
thơm em mắt biếc thơm hàng răng tươi
nhờ em ban máy nụ cười
cho anh mộng ngắt chàng trai si tình
tháng giêng lộc thắm cành xinh
hương thơm kết tóc hoa trinh chấp chờn
tình nồng nụ nhỏ hoa đơn
thư xanh gượng gượng cho thơm tấm lòng*

TRẦN ĐỨC OANH

Và Đông Hạnh, một người mới ghé tới Tuổi Ngọc bằng những bài thơ đầu đời niên thiếu của mình. Đông Hạnh cũng làm thơ lục bát. Một bài lục bát nhỏ thôi, nói về kỷ niệm, nói về con đường, hàng cây, màu nắng phố cũ. Dĩ nhiên, cũng nói về một hình bóng của cuộc tình xưa chưa lãng quên.

chơi vơi

*nắng vàng rú bóng ngọn cây
em qua phố cũ mù cay mắt huyền
oi anh sao vợi lãng quên
quên con phố cũ quên môi em mềm*

ĐÔNG HẠNH



đạ khúc gửi n. t.

TỪ HOÀI TẤN

Chàng trở lại Sài Gòn, trở lại nơi chốn quen thuộc cũ từng ngày bước qua, từng ngày loanh quanh. Cái não nức đã hết, đã tan cùng tiếng động cơ trên nền phi đạo tắt vùi trong không khí. Khi đi cũng như khi về, cũng chừng ấy, cảnh vật, người ngợm và ngày tháng dồn dập, hối hả đồ xô tới. Những thay đổi nào, vừa kịp nhận ra, đã khuất biến giữa dòng sống mịt mù.

Chàng đặt cái xách xuống góc phòng, hơi ấm của quê nhà, một lần về thăm, đã bay ngoài khuôn cửa lớn. Chàng bật điện — căn phòng vắng, đồ vật cũ, cành hoa giấy trên mặt bàn đầy bụi. Những năm qua đi, về, đi, thui thui, cô độc. Những căn phòng, chừng ngọn đèn, những quán trọ.

Chàng lại bước ra ngoài.

Quán vẫn nằm ở cuối con đường, buồn tẻ hơn nữa với khuôn mặt của cô chủ đã sắp hết những năm ba mươi cô lẻ. Và như vậy, cũng hết một thời, thanh xuân ừ, thanh xuân...

Tiếng chào hỏi, ly cà phê cũ, hương vị cũ, điều thuốc cũ — nhớ một vài hình bóng cũ.

“ Em ở lại cùng những ngày hai buổi tan học về, qua con cầu mới, sông gió lộng vạt áo dài trắng. Đôi mắt ướt, mái tóc ngắn, chiều sẽ đưa em qua khỏi một ngày, ở xa xôi, một cõi.

— Sao anh không ở lại, thêm một vài ngày ?

— Như vậy thì có ích gì. Mai anh đi xe đò vào Đ.N, có chút việc rồi xin máy bay vào.

— Anh lúc nào cũng vội với vàng. Mót anh đi không được à ?

— Cũng vậy thôi. Yêu em cũng không thể nào cho hết, trong một ngày thêm.

Em ngồi lặng lẽ, không uống hết ly nước, con mắt ướt ướt đỏ.

— Ta đi bộ một quãng trước khi về nhà ?

— Khuya lắm không anh.

— Chưa tới giờ giới nghiêm mà.

Lưng em ấm, nhỏ nhoi. Tóc em thơm, ngọt ngào phủ dụ : Thân thể em nhẹ mỏng như giấy.

— Em không lên khỏi bốn mươi ký.

— Tại em đầy chứ.

— Em ăn như giặc ấy.

— Thôi đi cô, nghe Hạ noi em ăn mỗi bữa có hai chén nhỏ.

— Anh mà tin con nhỏ có ngày... nó bán anh luôn.

— Ừ. Cũng được. Có người bán thì có người mua.

— Ai mà mua anh, cái thân dài tởn vải ăn no lại nằm ấy.

— Vậy mà khối người chen chúc nhau đó.

— Ai dữ vậy. Nói nghe coi thử !

— Em...

Môi em mềm dịu, mật ngọt. Ven sông im vắng, dòng sông xa bóng người đã quạnh.

— Em sợ.

— Gì vậy ?

— Nhiều chuyện không đâu.

— Em hãy đừng luôn luôn nghĩ nhằm một chút. Đầu óc em ít mơ mộng đi.

— Em mà mơ mộng gì. Có anh đó.

— Ừ.

— Sao ừ ?

— Thì anh mơ mộng.

— Anh ba phải quá !

— Ba phải sống lâu.

— Anh này !

— Gì ?

— Thôi không nói chuyện với anh nữa.

— Anh lại muốn bồng em quá. Em nhẹ như giấy.

— Bậy !

— Thật mà, anh bồng em về nhà nhé !

— Sao em ốm nhách vậy ?

— Trời sinh sao chịu vậy. Chứ tui mập thì lấy ai ăn hiếp tui được.

Môi em bao giờ cũng dịu dàng. Mắt em bao giờ cũng ướt ướt như sắp khóc tới nơi.

— Anh muốn nghiền nát em quá.

— Hừ...

Tay em trườn lượn như rắn. Móng tay nhọn cấu đau cả lưng. Con gái để móng tay dài có lợi thật. (Quý vị con gái có nghĩ vậy chăng ?)

— Lạnh quá anh.

— Về ?

— Khoan đã. Em muốn đứng đây mãi. Trời hình như sắp sáng rồi hả anh.

— Em lãng mạn quá. Mấy ông nội cảnh sát sẽ đánh thức em dậy về ngủ bót ngay.

— Mai ở lại nghe anh.

— Ờ. Ờ...

— Ở lại thật ?

— Sáng mai anh không lại tức là anh đã đi.

— Anh không yêu em tí nào cả.

— Yêu có hết ngày mai không ?

Chàng đi bộ, dọc theo con đường. Năm ngoái mùa này, những ngày cuối năm buồn vui một cõi. Nhà cửa san sát, vài cô gái đã lớn đứng phơi mình trước cửa, và nụ cười đã nở.

Đèn sáng bật trên đường, ngày tháng và thời gian, ừ nhỉ, đang tới đã tới.

Em ở lại thành phố ấy lẻ loi những đêm khuya thức buồn phiền. Anh chả yêu em tí nào cả. Đôi mắt lóng lánh. Giọt nước mắt đọng trên

má. Bây giờ anh cũng thích đời xa em, chậm một ngày cũng chả sao mà.

- Mai có lên bến xe với anh ?
- Lên làm gì. Anh bỏ em đứng một mình sương lắm hả ?
- Đau khổ chứ.
- Anh mà đau khổ cái gì.
- Sao môi em đỏ thế.
- Lãng xẹt ! Anh bắt qua chuyện gì vậy ?
- Bao giờ thì ?

— Vài ba tháng nữa. Không có gì lo lắng. Em học hành lo mớ
lắm, nhưng năm nào xong năm đó.

- Vậy là ngon đấy.
- Sao anh thích đi vậy ?
- Ai thích ? Nhưng ở lại, cũng vậy. Nhớ em, thêm một chút

nữa.

- Anh có yêu em hơn chút nào đâu.
- Em thắc mắc hoài.
- Anh có để giành lại cho ai không ?
- Em nghĩ gì vậy. Để giành lại làm gì.
- Ví dụ cho một cô nào đó.
- Ừ nhỉ !
- Sao ? Có hả ?
- Xưa rồi. Mười năm.
- Anh kể em nghe đi.
- Thôi. Không nên nhắc lại làm gì.
- Em muốn biết.

- Thôi mà.
- Em khóc đây nè.
- Thử đi !
- Thật đó.

— Thôi thôi cô em, chẳng có gì cả. Người ta đã qua mười năm,
thành... bà cụ rồi.

- Em mong đứng một chỗ nhỏ nhoi trong lòng anh.
- Người ta có đứng lâu mà em lo. Có bao nhiêu em cảm dùi hết
trơn rồi, anh cũng không còn chỗ nào nữa là.

- Anh xạo thật tài.
- Sao ? Vừa lòng chứ !
- Không. Anh lúc nào cũng giỡn được.
- Mai anh đi.
- Cho dù vậy, anh vẫn không bỏ cái tính đùa cợt ấy.
- Thôi nhé, đừng nói tới chuyện đó nữa.
- Ừ...
- Em khóc đấy à.

Strong trắng xóa mặt sông, những thuyền đò đã buông neo giữa
dòng, những ngọn đèn dầu leo lét cháy tỏa từng mảng sáng vàng vọt.
Những đời sống âm u ấy, ngày lại ngày, đêm và đêm trôi qua dòng
sông lặng lẽ. Mỗi người, sống, ăn ở, tù túng, trong khoảnh trời nhỏ hẹp.
Có mấy tiếng ai hát thì thào trên cao.

Em hát. Giọng sàu rã rượi.

- Em hát buồn quá. Bài gì vậy ?
- Không tên.
- Của ai đó ?
- Của em.

- A, cô em tài hoa. Bao giờ xuất bản tôi mua cả.
- Bán cho anh đó, luôn cả tác quyền. Anh làm gì tùy ý.
- Hân hạnh.
- Thôi đi ông.
- Em hát hay quá chứ.

— Nịnh hót hả cái phường đàn ông kia.

Ngã ba đường. Những bóng đèn quen xưa mỗi đêm lang thang
trở về mệt mỏi. Dĩ vãng mê đắm ở đằng sau kia, hết rồi.

Chàng dừng lại — dòng người, xe cộ đầy nhau lướt tới, trôi qua.
«Em sợ tiếng động âm i. Em đã ngắt xiêu đi một lần, nín lặng,
giữa một đêm trò chuyện nơi nhà.

- Những người đau tim là những người thích làm nũng.
- Ai nói với anh câu đó vậy ?
- Của anh sáng chế. Thân tặng em. Em nên ghi vào vở học
thuộc lòng đi, may ra khỏi bệnh chẳng.
- Đau nặng thêm thì có. Đừng học đời làm thầy lang nữa ông.

Em đáng yêu em dễ ghét hết chỗ nói. Em cười đẹp hết chịu nổi. Em khóc cũng đẹp không can được.

— Em đừng cười đừng khóc chắc anh đỡ khổ hơn.

— Chứ bắt em làm như hến ấy à ?

— Cười ít ít và nên khóc cũng ít ít. Anh sắp đau tim, lây bệnh em đó.

— Càng hay, những người thích đau tim là những người ưa làm nũng.

— Của ai vậy ?

— Em.

— Anh chứ.

— Anh thân tặng em rồi.

Ngã ba đường của những mùa hò hẹn xa xưa, tất cả đã chìm lặn, khuất bóng vào quá khứ. Không nhớ gì nữa.

Chàng bước về, những bước chân nhịp cũ. Đêm sâu dần, tấm tối lạnh buồn. Trở lại, thêm một lần.

Em ở lại thành phố ấy có lẽ phiền muộn một mình. Những đêm khuya thì thào bài hát nào không biết. Mắt em ướt, môi em mềm, miệng em ngọt lịm và thân thể nhẹ như giấy.

Em ở lại thành phố ấy một mình. Trái tim ai để lại. Dòng sông bên nước đã xa xôi nhưng buồn cũ vẫn dõi mong ai ngày về.

Em ở lại thành phố ấy một mình. Bài ca ai rung trên môi lời giá buốt, đêm nay.

TỪ HOÀI TẤN

đã phát hành

tháng giêng ngon
như một cặp môi gần

truyện dài DUYÊN ANH



năm bệnh

nghe con chim hót
bên trời gió phai
năm đây nhắm mắt
đôi hình bóng ai

đầu tường hoa nở
một áng mây đưa
sầu qua song cửa
lạnh màu áo xưa

lòng không nhà trống
âm âm nỗi hàn
mình ta đôi bóng
soi đời tro than

chợt nghe dưới thềm
tiếng con dế khóc
cành mạn nghiêng nghiêng
mùi hoa lất phất.

gói đầu trang sách
tương tư người xưa
từng dòng chữ nát
thương ta bây giờ

thương ta với trăng
đêm về một bóng
cây xanh mấy hàng
lao xao gió động

ôi, ngày một bữa
đêm một canh thâu
năm nghe tiếng thỏ
mòn như đèn hao

ôi, tình một người
đã tan thành mộng
thương ta một đời
tan trong chén đắng.

áo thơ bay

một tà áo trắng
vần vơ bên đường
chiều nghiêng bóng nắng
xuống cành ngâu non

sưởi tóc mây dài
thả cùng gió bay
ngập ngừng con bướm
lượn vòng quanh đây

theo em ta cũng
giả vờ đứng đưng
mấy tờ lá rụng
nhẹ nhàng trong không

đếm bao nhiêu bước
đo con đường dài
tình ta mấy kiếp
gặp nhau chiều này

em ngắt cành hoa
bên rào nhà lạ
ta hái một tờ
đề thơ trên lá

trao em cuối đường
tay run run đón
lòng ủ trong men
cuộc tình vừa chớm.

TỪ KÉ TƯỜNG

HUY TƯƠNG

thư về cỏ xanh



Cỏ Xanh yêu dấu,

Rồi tất cả các mùa đều phải qua đi. Và mùa Xuân mà mỗi chúng ta đang cầm nắm trên tay đây, cũng vậy, sẽ gian lận luôn tuột trốn thoát, bỏ chúng ta đứng lại ngỡ ngàng và mĩa mai cùng những sớm non và chiều tối, phải không? Phải không Cỏ Xanh, chúng ta chỉ là kẻ làm chứng hết sức tội nghiệp cho sự vữa nát của thế giới tàn lụn này. Như một màu trắng năm nào — Tuyệt vời như vĩnh cửu — cũng đã vỡ tan tành, bôi xóa mọi vết tích (làm như thể từ nghìn xưa không có lấy một buổi rằm nào cả vậy). Ô, Cỏ Xanh, nếu có còn chăng, là sức cháy ngấm của trắng đang ăn nóng ran xương thịt máu huyết tôi, máu huyết bụi ngùi...

Tôi, (thì cũng đành tự xưng một cách đơn độc và tội nghiệp như vậy, *Tôi*) thực chẳng biết phải viết gì cho em đây. Nhưng quả là có một ma lực xa xăm nào đó, tôi cảm và đụng tới, thúc giục viết cho em, Cỏ Xanh (Dù tôi vẫn hy vọng một cách cay đắng là em sẽ không có dịp để đọc những dòng buồn bã này. Vậy thì tôi viết cho ai, làm gì? Mặc kệ và cần gì, xin em đừng hỏi, cũng như ngày trước em giận tôi thật lâu chỉ vì tôi thắc mắc tại sao trời thì xanh ngắt mãi đến không biết mỏi, và mây thì cứ trắng đến ngợp thờ và cứ bay hoài, chỉ vậy?)

Cỏ Xanh, cỏ rất xanh của tôi,

Bây giờ em ở đâu, tôi không biết. Bây giờ em ra sao, tôi không biết. Không biết. Ôi tôi nào có biết gì về em nữa đâu. Cỏ xanh, xin đừng mắng

tôi với con bò. Tôi vô cùng đau khổ và nhục nhã vì không biết được mỗi đêm như vậy, đầu đó, em đang mơ mộng những gì (?), và tôi chỉ muốn đập cái đầu ngu của tôi vào đá mà chết quách cho rồi, Cỏ Xanh ạ. Nhưng trời ơi, tôi vốn nhát gan và sợ chết ghê quá. Tôi sợ, nếu mà tôi rui ra chết đi, ôi thôi còn ai chịu và biết ngu dại như con bò để đêm thờ thần nhớ em, thờ thần nhớ anh chàng Novalice thất thểu viết *Những bài diễn ca gửi vào đêm tối*? Cỏ Xanh ơi, nhờ con bò ấy mà chúng ta có trắng mắt như sữa chảy giàn giụa khắp trần gian từ độ nào..., và em đã hiểu chưa, Cỏ Xanh, vì sao tôi khuyên em đừng sa đọa bằng cách đọc sách trong những buổi trắng lên: Ấy là giờ hồ thẹn của chữ nghĩa, là giờ cháy rụi hết thảy những gì được gọi là văn chương, âm nhạc, triết lý, thơ ca,... Và cả em cả tôi nữa, Cỏ Xanh, chúng ta đã bay bổng lên khỏi mặt đất từ một thuở... lâu rồi...

Đừng nhắc nữa, Cỏ Xanh, cũng từ ấy em lao vút ra khỏi đời tôi, êm lạng như dao cắt. Đến giờ tôi mới bàng hoàng nhớ ra và lờ mờ hiểu vì sao. Đầu ngờ được là đã vắng nhau lâu quá vậy. Em đang mãi miết từ một phương cô vọng nào, Cỏ Xanh? Em có biết, trên căn gác dễ thương và mơ mộng này, hằng đêm tôi phải nuôi nấng mình bằng những cơn mơ. Tôi mơ về em, Cỏ Xanh ạ, mơ thấy em tràn trề xinh đẹp và từ bi những ngón tay (ôi nếu có kẻ tò mò tọc mạch nào, trong những đêm mộng ấy, lên bật mở mi mắt tôi — như em từng tò mò tọc mạch mở những thư riêng của tôi dạo nào vậy đó — chắc sẽ thấy sẽ thấy hình ảnh rạng rỡ, tinh khôi như Phật Bà của em nhảy múa và ca hát trong ấy, Cỏ Xanh nhỉ? Tôi ghét những kẻ tò mò dễ sợ, trừ em Cỏ Xanh ạ. Và sau đó, với phần đêm còn lại, tôi nằm khóc lè loi và thảm thiết biết chừng nào... Nhưng tôi kể những điều «nhảm nhí» này với em làm gì nhỉ? Rõ ràng ngày xưa em mắng tôi thật đúng: «Chú là gã đàn ông trẻ con và hư đốn nhất thế giới». Nhất thế giới, ôi chào, tôi hư đốn quá lắm Cỏ Xanh ơi. Gã đàn ông hư đốn, giờ này, đang ao ước được có em hiện ra trước mặt để hấn quỳ xuống tạ ơn và ngưỡng mộ từng ngón tay, ngón chân, từng sợi tóc, từng chút má, chút môi,... Cỏ Xanh, từ cõi Phật, từ nước Chúa nào em hiện về, dù là thoáng chốc nhưng tràn trề bao lòng lè thứ? Suốt cả đời tôi, chỉ là cuộc hành hương, mà điện thờ là trái tim hồng ửng lên hình ảnh em trang nghiêm mím

cười xóa lổ, xóa lổ cho gã đàn ông trẻ con và hư đốn ấy. Cỏ Xanh, xin hãy vì trời xanh và mây trắng cao rộng, tha thứ cho hai bàn tay nhỏ bé của tôi, chụm lại mãi không gom đầy sắc đẹp của em. Cỏ Xanh, trước em tôi nhỏ nhoi và yếu đuối, nhưng với vẻ trong sáng và hồn hậu bao dung ấy, em đã cho tôi đôi phút giây được cảm thấy vinh dự thay cho một kẻ làm người.

Xin em nhận cho tôi chút lòng tin mộ, lòng tin mộ như một ngày đầu, tôi đã phải kính cần bắt chước một nhân vật trong tác phẩm Hy Lạp nọ, cảm động thốt lên: «... Và khi tôi đang lao đao bên bờ vực tuyệt vọng, đêm ấy Thượng Đế ân cần nắm lấy tay tôi, Ngài cũng nắm lấy tay em, Cỏ Xanh, và đưa chúng ta lại gần nhau...»

Và Cỏ Xanh,

Tôi đã viết cho em những gì? Không tôi xấu hổ thú nhận là chưa viết cho em được gì cả — Như những ngày trước tôi thường xấu hổ sau khi sum soe khoe với em một vài bài thơ mới viết (những bài thơ dẫu chạy suốt nghìn năm cũng không kịp một bước em đi) — Nhưng xin em, hãy đọc cho tôi ngay những điều chưa viết, hoặc không viết, hoặc còn lẩn khuất và ẩn nấp sau những dòng chữ nặng nề, phàm tục vì tối tăm và ngu dốt này. Vàng, Cỏ Xanh, chỉ cần em mỉm cho một nụ cười bao dung, đời sau, có kẻ sẽ theo đó, chép thành Kinh. Hàng ngàn trang Kinh mở ra cao đời sống ấm áp tìm nhau, như tôi hằng tìm tới em bằng những giấc mộng kiều kỳ và xao xuyến...

Cỏ Xanh,

Cỏ thì xanh,

Chắc chắn tôi không (thề) viết một câu kết nào cho những dòng thư này vì, hoặc hồn tôi còn quá đầy, hoặc hình như bức thư còn trắng toát đôi điều nghẹn ngào chưa nói, hoặc vì có thể em đang nằm chìm lẩn trong tôi mà tôi không hay... và tôi tự hẹn với mình ở những thư sau, Cỏ Xanh ạ, dù sao.

Hồn em

TÁI BÚT : Em đừng để ai đọc thư này, người ta sẽ la ó và cho là vì cuồng tín mà tôi viết những lời tán ca trên, họ đâu biết tôi đã, vì dốt nát, làm hư xấu, vỡ vụn em nhiều quá, phải không Cỏ Xanh ?

HUY TƯỜNG

bông dưng chiều



chiều bông dung rất nhớ
con đường ai đi về
lớp lớp tà áo trắng
quyện trên gót chân đi
trường em tan buổi học
mái tóc thề xưa bay
ngoan hiền đôi mắt lạ
mộng nở đầy trên tay

chiều bông dung rất nhớ
dáng ai về như chim
chim liu lo ca hát
người nghe gì trong tim ?

người đi người đi qua
chiếc nón che mái tóc
người đi vào hồn ta
reo vui mừng tuổi ngọc

hồn bông dung thấy lạ
người hiểu gì hay không ?
tôi như là chiếc lá
con gió thổi qua lòng

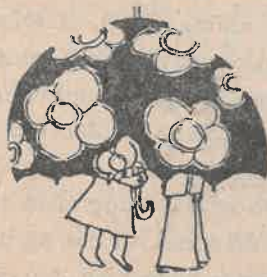
chiều bông dung rất nhớ
mái tóc thề xưa bay
qua hồn tôi điệu vợ
từng ngày, ôi từng ngày...

HOÀI MIÊN

cho người ở lại

có buổi chiều mưa rơi rơi
bên khung cửa nhỏ buồn ơi là buồn
trong tay mấy sợi tóc sương
sợi nào nhưng nhớ làm vương vấn lòng
sợi nào ấm chút tình thương
mang về gửi một người từ phương xa
... trong tay sợi tóc gọi là
chút gì để nhớ người xa gửi về

NGUYỄN THỊ TIÊU MY



quên nhau, nào có dễ

NGUYỄN THANH TRỊNH

*hãy giải quyết sự việc
bằng lưỡi gươm của A-Lịch-Sơn đại đế
em yêu
ngươi ta hằng khuyên anh như vậy
và anh cũng muốn làm như vậy biết bao
đề chấm dứt chuyện tình đôi ta*

*với đóm lửa hồng của một que diêm
anh đã đốt tất cả những lá thư màu xanh em gửi
và chắc em cũng đã làm công việc ấy cẩn thận hơn
đối với những lá thư nồng ấm ngày nào anh viết cho em
đề dễ dàng quên em
anh tự hứa không trở lại thành phố chúng ta đã sống
thành phố có ngôi trường chúng ta cùng học
có bạn bè chúng ta cùng thân
anh cũng hứa không đứng trước biển cả ở bất cứ nơi nào
đề khỏi nhớ những buổi chiều cùng em đùa nghịch
chúng ta đã tạt nước ướt mắt nhau và chúng ta đã cười vang
anh cũng tránh đến bất cứ phi trường nào
bởi tiếng động cơ nổ chói tai*

*lại khiến anh khó nhọc đoán xem
em đã nói với anh những gì trong hôm từ biệt
anh cũng tránh đi dạo đêm một mình dưới những tàng cây
bởi tiếng lá, em biết không, ở nơi nào cũng rì rào
những lời ca đằm ấm em đã hát tặng anh
đề dễ dàng quên em
anh không còn dám đứng nhìn mặt trời mọc
bởi màu đỏ rạng rỡ kia
luôn luôn gọi anh nhớ những hy vọng chúng ta cùng nuôi dưỡng
anh cũng không còn dám thức suốt đêm một mình
bởi màu đen huyền ảo kia
luôn luôn phảng phất hương nồng mái tóc em kỳ diệu*

*muốn quên đi ưu phiền
hãy làm việc
em yêu
ngươi ta hằng khuyên anh như vậy
và anh đã hết lòng theo lời khuyên
làm việc quần quật suốt ngày
rồi đêm đến ngủ vùi rất sớm
nhưng không hiểu sao trong những giấc mơ
nụ cười vẫn nở
sâu thắm như nụ cười em hôm chia tay*

*em yêu
anh muốn viết bài thơ này thật ngắn
cho vừa thời gian chúng ta bên nhau
nhưng lời thơ cứ mãi nuôi tiếc kéo dài
dù anh đã cố gắng rất nhiều, rất nhiều
đề chấm dứt chuyện tình đôi ta
bằng lưỡi gươm của A-Lịch-Sơn đại đế*

NGUYỄN THANH TRỊNH

bóng mát

TÔ LOAN



Tôi ngồi dưới giàn hoa giấy lơ dang nhìn lên cao. Buổi trưa trời trong vắt. Mây xanh và cao vút. Bên cạnh, chị Hiền đang hát nhỏ nhỏ một bản nhạc quen. Tiếng hát của chị ngọt, mềm, êm ái làm tôi thoáng nhớ đến một buổi trưa nào đó ở nhà quê. Những buổi trưa của một thời thơ ấu bình an bên cạnh vòng tay săn sóc của mẹ. Những buổi trưa tôi nằm trên chiếc võng sau hè bên cạnh bóng mát râm mát. Đôi mắt lơ đãng thả dài trên những hàng cau, trời cũng xanh và cao vút như bây giờ. Bây giờ thì mẹ tôi mất đã lâu và cái làng quê yêu dấu đó cũng chỉ còn trong kỷ niệm, một thứ kỷ niệm khó quên dấu rằng nó chỉ là một tập hợp của những hình ảnh lung linh, mờ nhạt... Chị Hiền đã ngừng hát. Chị với tay ngắt một chùm hoa giấy và ném cho tôi. Hoa giấy màu đỏ. Không ! Màu tím thì đúng hơn. Tôi vò nát chùm hoa giấy trong tay. Chị Hiền hỏi tôi bằng giọng điệu cợt :

— Thi sĩ đang tìm vần thơ hả ?

Tôi cười cười lắc đầu. Thi sĩ. Chị Hiền vẫn thường gọi tôi là

thi sĩ. Đó là một lối gọi thân mật nếu chỉ riêng tôi và chị nhưng nếu có một người thứ ba nào nữa thì lối gọi thân mật đó sẽ làm tôi ngượng ngượng và biết đâu chẳng gây hiểu lầm cho kẻ thứ ba lạ mặt đó. Thật ra, nếu định nghĩa thi sĩ là người làm thơ thì tôi cũng có thể được gọi là thi sĩ lắm chứ. Bởi vì tôi đã từng làm đám bài thơ học trò gởi đăng báo, dĩ nhiên có bài đăng có bài bị vất sọt rác. Lại nữa, hồi năm ngoái bạn bè hùn tiền quay ronéo giùm tôi khoảng trăm tập tặng nhau làm kỷ niệm. Tôi không nghĩ hai chữ thi sĩ chỉ đơn thuần như vậy. Với tôi thi sĩ phải là người có thơ và có hồn.

Chùm hoa giấy trong tay tôi đã vụn nát rã rời. Chị Hiền tỳ tay vào cằm nhìn tôi cười cười khó hiểu làm tôi thoáng bối rối một chút. Tôi ném mạnh chùm hoa giấy, những mảnh hoa vụn lá tả bay.

— Chị cười gì vậy ?

Chị Hiền vẫn giữ nguyên nụ cười và không đáp. Cử chỉ của chị làm tôi phát cáu. May cho chị vì chị là chị Hiền chứ nếu chị là một người con gái nào khác thì tôi đã cần thận móc cho một câu khá đau. Tính tôi vốn tàng tàng như vậy nên tụi con gái đồng tuổi chạy mặt hết tron và đặt cho một cái biệt hiệu thật kêu : Người đá. Ý nói rằng tôi không có trái tim. Nếu không có trái tim thì làm sao tôi có thể sống được cho đến hôm nay và như vậy làm sao tôi biết yêu... chị Hiền Yêu chị Hiền (?). Có lẽ. Điều này tôi vẫn còn đặt trong tình trạng nghi ngờ. Đôi lúc con tim của mình đáng nghi ngờ lắm chứ. Nó có phải là máy IBM đâu ? Tụi con gái già mồm cũng không tiếc lời chê tôi là thằng cù lằn, không ga-lăng. Tôi không phủ nhận điều đó. Tôi cũng không thích làm một thứ «anh nuôi» tình cảm rẻ tiền. Tôi lại càng không thích săn sóc, dỗ dành ai ngoài tôi. Bởi tôi săn sóc tôi còn chưa xong còn thì giờ đâu nữa mà săn sóc các nàng. Và lại đó cũng không phải là chuyện dễ. Đó là cả một vấn đề cơ cực. Mẹ tôi mất sớm. Ba tôi suốt ngày làm li không nói với tôi một câu. Có lẽ vì thế mà tâm tính tôi bị ảnh hưởng chẳng ? Có lẽ vì thế mà như lời một số bạn bè tôi là một thằng bất bình thường chẳng ?

Nhưng chị Hiền không nghĩ thế. Chị có vẻ hiểu và thông cảm tôi. Chị đối xử với tôi thật dịu dàng và như có ý muốn chia sẻ những khắc khoải trong tôi. Đôi khi chị cũng cảm thấy ở nơi tôi có sự kỳ cục.

- Uẩn sao sao đầu á.
- Sao là sao ?
- Sao thì vẫn biết chứ.
- Biết gì chị Hiền ? Uẩn có biết gì đâu ?

— Chao ơi ! Uẩn ngày thơ ghê ta. Ngày thơ ông cụ.

Những mâu đối thoại như vậy thường bị cắt đứt bởi một nụ cười Huế. Nụ cười của chị Hiền rất dễ thương. Nụ cười khoe một cái răng khềnh đã làm tôi bồi hồi biết bao lần.

Buổi trưa thật yên tĩnh. Có một vài con bướm lạ chồn vờn trên giàn hoa giấy và nắng rớt từng giọt xuống sân thành những chấm vàng lấm tấm. Thỉnh thoảng, một cơn gió hiu hiu thổi làm xao động những chiếc lá xanh và rung rinh những sợi nắng. Ngôi nhà của chị Hiền nằm trên một con đường nhỏ cách biệt với những con đường lớn ồn ào của phố chính. Nó mang một vẻ êm đềm và cổ kính nào đó. Nói cách khác đó là một ngôi nhà thơ mộng và lý tưởng. Tôi đến chơi ở đó như ghé một cái bóng mát trong đời. Ở đó tôi bắt gặp những tình cảm nồng nàn và thân thật mà gia đình chị Hiền đã dành cho tôi. Ở đó cho tôi một niềm an ủi lớn lao mà tôi không tìm thấy ở nơi khác. Ba chị Hiền mất trong một trận đánh lớn đầu hồi mùa hè đỏ lửa. Mẹ chị Hiền thương tôi như thương các con của bà. Nhà chị Hiền có ba người con gái và không có con trai. Người chị cả đã theo chồng lâu rồi. Chị Hiền thứ hai và Lan là cô út. Chị Hiền vẫn thường bảo tôi rằng :

— Chị mất cha, Uẩn mất mẹ. Hoàn cảnh tụi mình giống nhau ghê thi sĩ, há.

— Ừ, nhưng mà Uẩn thiệt thòi hơn chứ.

Chị Hiền gạt đầu tán đồng. Chị chớp chớp đôi mắt ẩn ức một nỗi buồn. Ý chừng chị sắp khóc. Tôi cũng buồn nhưng nỗi buồn của con trai thường ít để lộ ra ngoài. Tôi muốn tìm một lời nào đó để an ủi chị Hiền (với chị Hiền thôi) nhưng tôi biết rằng mọi lời an ủi lúc đó đều trở nên sáo.

Lan, cô út thì khen tôi hiền lành. — Anh Uẩn như là ông but. Thuốc lá không hút, rượu chè cũng không. Gặp con gái thì tránh xa hàng chục thước. Tôi muốn đưa cho Lan coi những ngón tay vàng

khè vì thuốc lá nhưng chợt nhớ trước khi ra khỏi nhà đã cần thận rửa tay bằng xà bông thơm. Tôi muốn nói với Lan rằng : — Trời ơi ! cô bé ngày thơ đến vậy là cùng. Tục ngữ có câu đi với Phật mặc cà-sa, đi với ma mặc áo giấy, cô bé không biết sao ? Hoang đàng mười phương cũng phải chừa một phương để lấy điềm với chị Hiền chứ. Tuy nhiên tôi chỉ dám nghĩ thế thôi chứ đại gì nói ra và tôi im lặng cười cười. Quái ác ! Im lặng cười đôi khi cũng bị hiểu lầm là hiền lành. Nhỏ Lan bèn phê thêm một câu thật mát ruột : — Anh Uẩn hiền khô à, ai nói gì cũng cười hết trơn.

Tôi mà hiền lành sao ? Những người bà con của tôi coi tôi như là một thằng du côn, xác xược. Bà cô của tôi đi đến đâu cũng lập đi lập lại cái điệp khúc. Thằng đó mắt dạy lắm, phải coi chừng. Những chuyện không đâu đó in hoài trong tâm khảm và mỗi khi nhớ lại khiến tôi bực mình hậm hực.

— Bữa nay sao thi sĩ ít nói vậy ?

— ...

— Buồn hả ?

Tôi lắc đầu :

— Đời vui quá mà chị Hiền. Sao lại buồn.

Chị Hiền ngược mặt nhìn lên giàn hoa giấy :

— Trái lại chị không nghĩ như thi sĩ nghĩ đâu. Sống trong cuộc đời là dính liền với những ràng buộc, những hệ lụy... Kề cả kỷ niệm cũng là một thứ huyết sêu chôn cất nỗi buồn.

— Thi «vui là vui gượng kéo mà...» Thôi nói chuyện gì khác hay hơn đi. Chuyện đó để mai một già lâm cầm rồi ngồi nghĩ sự đời.

Chị Hiền đan những ngón tay búp thon, mịn màng vào nhau. Tôi nhìn đôi bàn tay đẹp đó với một chút ao ước. Tôi muốn nắm tay chị Hiền một lần mà không dám. Có gì mà không dám (?). Tôi cảm thấy có một sự thúc hối nào đó trong ý tưởng. Tôi muốn nhích tay lên một chút nhưng đôi tay tôi bỗng nặng hơn khối chì khiến tôi không tài nào nhích nổi. Tôi nhớ một câu rất thánh kinh trong kinh thánh : — «*Linh hồn thì mình miễn nhưng xác vốn nặng nề.*» Thân xác nặng nề làm tôi bất lực và bỏ lỡ một cơ hội. Cuối cùng tôi ngược lên giàn hoa giấy, nhìn theo những con bướm chồn vờn để xua đuổi những ý nghĩ hắc ám đang

lãng vãng trong đầu. Ô hay ! Con bướm lạ, sao lại đỗ trên mái tóc chị Hiền ? Nhưng không ! Nó đã bay lên rồi. Phải chỉ tôi là một con bướm lạ, tôi sẽ đeo hoài trên mái tóc chị Hiền. Mái tóc thơm thơm mùi bồ-kết. Hình như mẹ tôi ngày xira cũng gội đầu bằng bồ-kết. Nếu tôi là con bướm... Ô, mà không ! Loài bướm chỉ biết yêu loài bướm chứ không biết yêu loài người. Tôi yêu chị Hiền. Hình như. Vì thế tôi không thích làm con bướm, dù là một con bướm đẹp.

Buổi trưa thật êm ả. Tôi liên tưởng đến một buổi trưa nào đó trong ca dao của một thi sĩ thời tiền chiến. Nguyễn Bính hay Xuân Diệu ? Không còn nhớ rõ.

— Độ này sao thi sĩ ít lên đây chơi vậy ?

— Tại chị không nấu chè.

— Mai chị nấu chè. Thi sĩ lên chơi nhé.

— Chè gì vậy chị Hiền ?

Tôi hỏi một câu hỏi thật vô duyên. Chè gì nuốt hồng trôi mà phải hỏi. May sao chị Hiền đã trả lời :

— Chè đậu xanh.

Thấy tôi ngồi im lặng chị Hiền tưởng tôi không thích chè đậu xanh.

— Bộ Uần không thích chè đậu xanh hả ?

— Thích lắm chứ.

— Thích thì mai phải lên.

— Lỡ «kẹt» thì sao.

— Không cần biết lý do. Thi sĩ không lên chị từ luôn.

Tôi im lặng không nói thêm gì. Hết cái. Chị Hiền đã bắt buộc như vậy và tôi chỉ có bốn phận tuân hành. Chị Hiền đã nói được «tây» của tôi. Mỗi lần chị Hiền thấy tôi có vẻ bất kham chị liền đem chiếu bài «tử» ra dọa và dĩ nhiên sau đó tôi sẽ ngoan ngoãn ngay. Tôi thở dài làm bộ nào nè :

— Vậy là mai bắt buộc phải lên rồi.

— Ai bắt buộc thi sĩ ?

— Thì chị chứ còn ai nữa.

Buông câu nói rồi tôi mới thấy mình đại mồm đại miệng. Tiếng chị Hiền có vẻ dỗi hờn, trách móc :

— Nếu thi sĩ thấy rằng lên đây là một sự bắt buộc thì thôi, đừng

lên nữa. Chị làm sao dám bắt buộc thi sĩ.

Tôi cưỡng quyết :

— Kia chị Hiền ! nói gì vậy ?

—

— Chị Hiền.

—

— Đùa chút xíu mà giận sao chị Hiền.

—

Chị Hiền giận thật rồi. Chị làm tôi bối rối. Chị làm tôi hồi hộp. Tôi loay hoay tìm cách làm hòa nhưng sau lúc đó đầu tôi mù đặc. Ốc tôi toàn đất sét và sỏi vụn. Tôi chợt nhận ra ở bất cứ người con gái nào (dù là chị Hiền đi nữa), vẫn có «đặc tính» thích gây phiền toái cho con trai. Thích thú khi thấy một người con trai đau khổ. Cái dáng phúc hậu của con mèo là tử thần của con chuột. Cái dáng dấp nhu mì, hiền hậu, dễ thương của con gái là sự đằm đọa của con trai. Tôi bực mình muốn nổi «đóa» nhưng chợt nhớ người con gái trước mặt mình là chị Hiền nên đành vui lòng «hạ hỏa». Trong đời có đôi lúc mình phải «xuống nước» với một người nào đó. Du đã than rằng : «— Trời sinh Du sao còn sinh Lượng» và tôi, tôi nhại theo Du mà than rằng : «— Trời sinh Uần sao còn sinh Hiền».

— Chị Hiền ! giận hoài sao. Đếm từ một tới ba mà chưa lên tiếng là Uần về đó.

—

— Một.

—

— Hai.

—

— Ba.

Chị Hiền vẫn im lặng và ngồi nghiêm như một khúc gỗ. Biệt danh người đá của tôi chắc phải nhường lại cho chị. Tôi chưa thấy ai giận dai bằng chị Hiền.

— Bộ chị muốn Uần về thiệt hả ? Nếu chị muốn vậy thì Uần về.

Tôi đứng dậy bước ra cổng. Vừa phải thôi chứ chị Hiền. Uần xuống nước vậy là quá rồi. Chị biết tính Uần mà. Uần đâu bao giờ

xuống nước với ai. Bực mình quá ! Tức thiệt ! Giận ghê lắm rồi !
Nhưng không ! hình như ai vừa kêu tên tôi. Tôi có nghe lắm không ?

— Uần.

Đúng là chị Hiền, chị vừa kêu thêm tiếng nữa. Dữ ác ! Tường
chị cấm khẩu luôn rồi chứ. Chị còn kêu Uần lại làm gì. Đề Uần về cho
rồi. Chị muốn vậy mà.

Trí tường tôi vùng vằng nhưng chân tôi đã khựng lại từ bao
giờ, như bị một sức lực vô hình nào đó níu kéo. Tôi quay lại :

— Tường chị đề Uần về luôn chứ.

— Lâu lâu phải dẫn mặt một bữa chứ không thì Uần lờn mặt
sau này khó dạy.

— Dữ vậy đó ! Chu choa ơi ! Vậy là dẫn mặt đó hả ? Lần sau
cho Uần xin đi. Dẫn mặt kiểu này nhứt tim quá.

— Uần nói gì vậy ?

Tôi lại dại mồm dại miệng lần nữa. Chị Hiền trợn mắt nhìn tôi
ngạc nhiên. Đôi mắt to lạ lùng. Tôi chưa hề thấy chị Hiền nhìn ai như
thế bao giờ. Tôi áp ứng :

— Chị dẫn mặt kiểu đó... hồi hộp ghê. Uần muốn nói là hồi hộp...
Tôi bỏ lửng câu nói.

Chị Hiền có vẻ hiểu câu nói nên chị đã bớt ngạc nhiên. Đôi
mắt chị trở lại bình thường. Chị với tay ngắt một chùm hoa giấy nữa
nhưng lần này chị không ném cho tôi. Chị bắt chước tôi vò nát chùm
hoa giấy trong tay. Giọng chị hững hờ :

— Vậy mà chị cứ tưởng...

Chị cũng bỏ lửng câu nói thành ra tôi không hiểu chị tưởng...
cái gì. Tôi lái câu chuyện sang hướng khác để che lấp nỗi ngỡ ngàng
ngập của câu chuyện cũ. Chiếc đồng hồ treo tường trong nhà thông
thả đánh hai tiếng. Tiếng chuông trầm trầm ngân nga buồn bã. Hai giờ
chiều. Nhỏ Lan đã thức dậy sau giấc ngủ trưa.

— Anh Uần, mới lên hả ?

— Lên lâu rồi, nhỏ.

— Hôm rày anh không lên chơi ? Biệt tâm biệt tích. Em định
đăng báo bố cáo thất tung mà chưa kịp làm đó. May cho anh.

Tại mình không nấu chè nên hẳn không thèm ghé đó. Mai hẳn

lên, Lan nấu chè nha.

— Anh đâu có ham ăn vậy phải không Lan ? Chị Hiền lúc nào
cũng gieo tiếng ác cho anh không.

— Em đâu biết. Cái đó còn phải xét lại à. Phải không chị Hiền ?

— Sao ? Hai chị em một phe hả ? Cô lập hóa... tui hả ?

Nhỏ Lan cười ròn rã :

— Anh Uần nói nghe mà tội chưa.

— Phải chi có người cũng biết nói như Lan...

— Ai vậy anh Uần. Nói em nghe đi. Em tính cho.

— Bí mật và khó nói lắm. Ủa ! bộ cô là bà già tui hả ?

— Anh Uần nói bậy ghê. Đây người nhà không có gì đâu khó
nói. Nói đại đi anh Uần.

Tôi cười xoay xoay xâu chìa khóa trong tay leng keng. Làm sao
anh nói được Lan. Rồi em cũng hiểu mà. Lo gì. Tôi lảng sang chuyện
khác :

— Chiều nay Lan có đi học không ?

— Có chứ. Chi vậy ?

— Cần anh làm tài xế không ?

— Phúc cho em ghê.

— Thôi mà Lan. Anh em mình mà, phá nhau hoài.

Lan bỏ chạy vào nhà trong sửa soạn. Tôi nói với chị Hiền là
đưa Lan đến trường và về luôn chứ không trở lại nữa. Chị Hiền gật
đầu và nhắc tôi ngày mai phải lên. Chị hỏi tôi có nghĩ là chị độc tài
không và lúc đó không biết trời xui đất khiến thế nào tôi đáp luôn một
tua dài : — Không sao ! Uần tình nguyện chấp nhận những bó buộc
bởi sự độc tài của chị, nếu có.

Lúc đó hình như chị Hiền đã cười rất tươi...

Dù rằng chiếc xe gắn máy của tôi vừa xin nghỉ phép thường niên
tôi cũng gồng mình lội bộ đến nhà chị Hiền khá xa. Nếu không vì
một lời hứa mà lại hứa với chị Hiền thì tôi đã không tội tình gì mà
phải vất vả như thế. Thất hứa với một người con gái vẫn thường hạnh
phúc hơn phải giữ lời hứa với một người con gái. Tôi vẫn thường

nghe vậy nhưng tính tôi vốn tri hành bất nhất nên nhiều khi nghe một đường mà làm một nẻo. Chẳng hạn như hôm nay...

Cuối cùng rồi tôi cũng đến trước cổng nhà chị Hiền. Mồ hôi vã ướt nhơm nhớp trên lưng. Cổ khô rát và miệng đắng ngắt. Say nắng ngắt ngư, mệt lả tưởng chừng như có thể gục xuống được ngay lúc đó. Nhưng tôi vẫn không gục, thần trí tỉnh táo và đôi chân vững như đồng. Nhỏ Lan ra mở cổng cho tôi với cặp mắt ngạc nhiên :

— Xe cộ đâu mà vất vả vậy anh Uần ?

Tôi nói như một người đứt hơi :

— Nó... đình công... rồi.

Và tôi lao đảo bước vào như một tên say rượu. Đầu hơi cúi xuống một chút vờ như không thấy chị Hiền. Thật ra tôi đã nhìn thấy chị ngay từ lúc mới bước vào, ở một chỗ quen thuộc mà thường ngày tôi vẫn ngồi nói chuyện với chị. Giọng chị Hiền lo lắng :

— Uần mệt dữ hả ? Ngồi đây đi thi sĩ.

Chị chỉ cho tôi một chỗ ngồi. Thi sĩ. Giờ phút này mà chị còn gọi tôi là thi sĩ được sao ? Chị có biết vì ai mà tôi ra nông nổi này không ? Sao chị không gọi tôi là « thi xiu » luôn cho rồi ? Chị ác lắm chị Hiền. Tôi ngược mặt lên bắt gặp chị Hiền đang nhìn mình cười. Chao ơi ! Nụ cười của chị Hiền như hoa như mộng. Ngọt như mật như đường. Thế này thì ai nỡ giận cho đành. Nụ cười như liều thuốc hồi sinh cho kẻ sắp trút linh hồn. Như giòng suối mát làm dịu cơn nóng sa mạc. Như và như... Cơn giận giữ của tôi bị dập tắt ngay không cần xe chữa lửa. Và tôi nhỏ nhẹ hiền lành :

— Hơi mệt... chút xíu. Chắc bơ phờ lắm hả chị Hiền ?

Chị Hiền cười. Lại cười. Nhỏ Lan cũng bắt chước cười theo và cuối cùng tôi cũng cười nốt. Bây giờ tôi mới chú ý, hình như chị Hiền vừa mới gội đầu. Mái tóc chị còn ướt và thơm thơm mùi bồ kết quen thuộc. Tóc chị xoa dài, đen nhánh phủ trọn bờ vai nhỏ. Chị Hiền trông cũng nhỏ nhắn đi. Chưa bao giờ tôi thấy chị nhỏ bé như thế, dễ thương như thế. Tôi nghĩ đến một con búp bê và bật cười lớn. Chị Hiền nhìn tôi với vẻ thắc mắc nhưng chị không hỏi. Nhỏ Lan bỏ vào trong thăm chừng nồi chè. Khoảng sân rộng chỉ còn mình tôi và chị Hiền dưới giàn hoa giấy ở những chỗ ngồi quen thuộc. Tôi len lén và

khoan khoái hít lấy mùi hương trên tóc chị Hiền. Tôi chợt nhận ra mình đã nghiện mùi hương quen thuộc đó từ lúc nào không hay. Hình như rồi đã yêu chị Hiền từ lúc nào không hay. Không hiểu tại sao tôi không dám bỏ đi hai tiếng hình như mỗi khi ý nghĩ đó có dịp bùng lên trong trí khôn.

Nhỏ Lan trở ra với nồi chè bốc khói.

— Chờ một chút nguội đã. Em đi mua nước đá

Tôi lợi dụng cơ hội... hít hà :

— Thơm... thơm quá.

Chị Hiền tưởng tôi khen nồi chè thơm nên chị gạt đầu :

— Nhỏ Lan nữ công gia chánh dẫn đầu trường nữ mà. Uần biết chè này chính tay Lan nấu đó.

— Thôi, phá em hoài chị Hiền. Nhỏ Lan có vẻ bẽn lẽn khi được khen. Má cô hây hây đỏ. Cô chạy ra nhà sau xách một cái ca lớn đi mua đá. Tôi khoái chí ngồi cười ruồi. Chị Hiền ngạc nhiên :

— Bộ Uần có chuyện gì vui sao cười hoài vậy.

— Vui chứ chị Hiền. Uần vừa nhớ ra một chuyện.

— Chuyện gì ?

Tôi kể cho chị Hiền nghe về thi sĩ trong một tập truyện vui nọ, về nhà thơ tình ái pha triết lý hiện thực *đậu đen nấu đường*. Chị Hiền thích lắm, chị nhờ tôi hôm nào ghé tiệm sách mua cho chị một quyển truyện đó. Dĩ nhiên tôi hăng hái nhận lời.

Nhỏ Lan trở về với ca nước đá. Nhỏ thờ mạnh và mặt đỏ au :

— Em đi ra ngoài kia có chút xíu mà mặt muốn chết được hưởng hồ anh Uần nội bộ từ dưới nhà lên.

— Thôi nhắc lại làm gì. Múc chè ra mau đi, bao tử réo gọi rồi nè.

Bữa nay cho thi sĩ tha hồ làm mưa làm gió với nồi chè này nhé. Biết đâu lại chẳng sáng tạo ra một trường phái thơ mới, trường phái đậu xanh đánh.

— Coi chị Hiền, chị nói gì kỳ vậy anh Uần nuốt sao trời.

— Mãnh hổ nan địch quần hồ mà. Hai chị em liên thủ thì tui thua là phải mà. Lỗi tại tôi mọi đảng. Xuất hành quên coi ngày tốt xấu.

Chị Hiền múc chè ra ly trông thật hấp dẫn. Trong lúc nhỏ Lan còn đang lui cui đập nước đá thì tôi đã « quất » trôi một ly viện có là

thứ coi chè nóng và chè lạnh khác nhau thế nào. Nhỏ Lan tròn mắt :

— Anh Uần, cái tạt vẫn không bỏ.

Tôi phân bua :

— Anh phân tích và so sánh chè nóng với chè lạnh mà cô bé.

Bây giờ nhỏ Lan đã mang nước đá lại. Chè lạnh vẫn dễ ăn hơn chè nóng, không sợ phỏng lưỡi. Chị Hiền và nhỏ Lan đích tưng muông nhỏ như hai con mèo. Có mình tôi thanh toán lệ nhất. Tôi nói đùa rằng mình phải ăn «kha khá» để lấy lại số calori thất-tán sau chuyến đi bộ từ nhà lên. Hai chị em bật cười ròn rã sau câu nói của tôi. Buổi trưa êm ả. Tôi nghe một niềm vui len nhẹ trong hồn. Phải chi đời cứ trôi đều như những nhịp bình thường như vậy thì hạnh phúc biết bao. Tôi ngược lên giàn hoa giấy mong mỗi tìm kiếm một cái gì quen quen. Một cánh bướm, một chùm hoa màu tím, những chiếc lá xanh hay một nền trời trong và cao vút. Tôi không biết mình đang tìm một cái gì. Bóng mát. Phải rồi! Tôi tìm một cái bóng mát mà từ lâu rồi tôi chưa gặp. Bây giờ tôi đã gặp nó ở đây. Tôi không biết tôi có giữ được nó hay không, hay là tôi sẽ bỏ đi một ngày nào đó như người khách dừng chân bên đường cũng sẽ ra đi sau phút giây mệt mỏi.

Có tiếng ai gọi ngoài cổng. Người phát thư già đã đứng sẵn từ bao giờ. Ông đưa cho nhỏ Lan một phong thư mà tôi nghĩ là thư của người chị cả. Tôi hỏi :

— Phải thư của chị Xuân đó không ?

Nhỏ Lan lắc đầu :

— Không phải. Thư của anh Đoàn gửi cho chị Hiền.

Tôi quay sang chị Hiền, đôi mắt chị rạng rỡ. Nụ cười biểu lộ vui mừng và có vẻ nôn nóng. Miếng chè chưa kịp nuốt làm tôi nghẹn và phát ón lên tới óc. Tôi nhìn chị Hiền, bỗng chợt thấy xa lạ như hai kẻ ở một trời một vực. Bên tai tiếng chị Hiền lao xao :

— Đâu ? Thư anh Đoàn hả ? Anh Đoàn quen chị hồi năm ngoái đó Uần. Tính anh cũng giống Uần lắm. Hôm nào anh về chị sẽ giới thiệu cho Uần. Hai người chắc hợp nhau.

Tôi loay hoay kiểm gói thuốc để trấn áp nỗi xúc động. Lộng cọng thế nào tôi làm ngã ly chè vỡ tan. Tiếng thủy tinh ròn rợn. Những mảnh vụn văng tung toé dưới sàn nhà. Tôi tưởng chừng như tìm mình

cũng bị ai bóp vỡ như thế. Cuối cùng tôi cũng đốt được liều thuốc. Nhỏ Lan nhìn tôi kỳ cục :

— Anh Uần bữa nay cũng hút thuốc nữa sao. Trông anh lạ ghê.

Tôi đứng bật dậy như một cái lò xo, nói vội vàng vài lời cáo từ và bước nhanh ra phía ngoài. Tôi không dám nán lại ở đó nữa, đâu là một phút, một giây. Tiếng chị Hiền vắng vắng vọng theo :

— Kia Uần ! Sao kỳ vậy ?

Tôi bước vội vàng lao đảo như một tên say rượu. Đầu óc choáng váng. Thần trí lũng bùng, phiêu hốt. Đến một gốc cây thật xa tôi mới dám dừng lại và hướng về phía nhà chị Hiền. Bây giờ ngôi nhà chìm khuất sau giàn hoa giấy um tùm. Tôi nhìn lại một lần cuối cùng, tôi nghĩ vậy, bởi có lẽ chẳng bao giờ tôi trở lại cái bóng mát đó nữa. Cảm ơn cái bóng mát trong khoảng đời gay gắt nắng. Cảm ơn và cảm ơn tất cả những gì tôi đã nhận được trong cái bóng mát đó, kể cả một chút vị chát đắng của tình yêu. Cảm ơn chị Hiền.

Năm đó tôi mười bảy và chị Hiền hai mươi một tuổi...

TÔ LOAN

Mùa xuân chtra đi hết
Mộng tưởng còn dài...
Tìm đọc

tuyệt vời khi già từ nhau

truyện dài chưa ráo mực của

TỪ KẾ TƯỜNG

Quà tặng mùa xuân vẫn chưa muộn

Lễ vật dùng để «trao-đổi-tù-bình» của tình yêu vĩnh biệt hãy còn kịp

Cặp gối thêu hoa dành cho hôn lễ rẻ rẻ

Bức thư tình để trai gái tán tụng nhau chắc ăn nhất

THƯ QUÁN xuất bản

PHÁT HÀNH THÁNG 3-1975

mây trắng

phiêu phiêu mây trắng xóa
bạc trong lòng anh đây
một hồn thu rụng rức
một tình sầu ngầy ngầy

điều bước về phương ấy
áo còn bay bao chiều
hương thời gian tím sẫm
nở một đóa buồn hiu

dáng anh buồn cảm nín
tiếng hát em vô vàng
tóc em dài mấy nhánh
nước sông còn mang mang

anh một thân nhận lẽ
bay giữa trời hoang vu
gặp em chiều phố nhỏ
mây trắng xóa ngang đầu

rồi nhìn nhau nhìn nhau
chia tay, từ chia tay
sao khỏi lòng buốt đau
anh nghe buồn khổ quá

nghìn năm, nghìn năm nữa
ai hỏi chuyện năm xưa
biết làm sao mà hỏi
trắng đã khuất bao mùa
gió trong chiều cô lẻ
trút linh hồn anh đưa

PHẠM MIÊN TRƯỜNG

nói với mắt nai về một buổi chiều thứ bảy

này mắt nai ! mắt mai !
chiều nay trời không gió
chiều nay trời không mưa
chiều nay mây giăng trắng
chiều nay phố đông người

ngồi trong quán cà phê
nhìn hoài ra đường phố
đợi mắt nai đi qua
đợi mắt nai dạo phố
nhớ mắt nai vô cùng

cà phê ngọt vị đắng
khói thuốc thơm mùi cay
điệu nhạc trầm hiu hắt
buồn về sâu như mây
buồn trong còng đáy mắt

phố dập dề người qua
áo đủ màu trên lộ
vẫn vắng bóng mắt nai
hồn anh làm cớ mộ
mắt nai ơi ! mắt nai !

sao mắt nai không đi ?
sao mắt nai không dạo ?
phố chiều nay đông người
mây chiều nay thật trắng
anh chiều nay thật buồn.

PHAN LÊ THỨ



với
ngày tháng
bình
an



PHẠM THỊ KIM PHƯỢNG

Bạn anh Nghiêm mỗi lần ùn ùn kéo tới nhà là em vội vã rút vô phòng đóng kín cửa lại. Chỉ một lát sau, phòng anh Nghiêm đàn hát âm âm cả lên, may là phòng em cách phòng anh Nghiêm những hai phòng khác, nếu không chắc em có yên thân được đâu. Anh đập cửa gọi :

— Tiểu Khánh, Khánh mở cửa anh nhờ này chút.

Em lộ đầu ra :

— Gì vậy anh Nghiêm ?

— Chịu khó mua giùm anh gói thuốc hút đi.

— Thôi, em lười lắm. Anh nhờ thằng Hoàng đi

Anh Nghiêm nhăn mặt nhưng vẫn dịu dàng :

— Làm ơn dùm anh mà, tụi nhỏ đi đâu hết trơn rồi.

— Chiều anh cho em lên nhà nhỏ Thu chơi nha.

Anh Nghiêm dúi tiền vô tay em :

— Ờ thôi đi mau lên Tiểu Khánh.

Lúc trở về em chui vô phòng anh đưa thuốc. Chạm phải mấy ông bạn quý đang ngồi lù lù trong phòng. Em tỉnh queo nhìn quanh :

— Ủa, anh Nghiêm đâu rồi kia ?

Hiền nói theo :

— Ờ, anh Nghiêm đâu rồi há quý vị ?

Nam thối khói thuốc ra đầy phòng :

— Tiểu Khánh hỏi ai, ai đây có 3 người lận.
— Tụi hỏi cả ba người. Ai biết thì trả lời.
Vinh ít nói nhất, nãy giờ chỉ cười cười bèn lên tiếng :
— Tiểu Khánh dữ quá, Nghiêm đi thay dây đàn rồi. Còn Tiểu Khánh mua thuốc lá về cho tụi anh đó hả ?

Em ngồi xuống ghế :

— Mấy anh chuộc đi Khánh mới đưa.

Nam dúi tàn thuốc vô đồ gạt :

— Thí dụ như có ai đang buồn mà Khánh có thể an ủi họ được,

Khánh có làm không ?

Khánh gạt đầu. Hiền hỏi với vẻ thích thú :

— Tiểu Khánh làm sao ?

— Khánh cười cho họ cười theo.

— Nhớ không được.

Em cắn môi.

— Khánh rủ họ đi chơi cho vui ?

— Nếu người đó là con trai ?

Khánh chưa biết trả lời sao. Nam cười chế diễu. Vinh tiếp lời

Nam hỏi :

— Thì Khánh nên đưa cho họ một gói thuốc lá !

Em dỉ ngón tay xuống mặt bàn :

— Anh khôn lắm. Bộ anh đang buồn đó hả ?

— Ừ. Tụi anh đang buồn.

— Thất tình chẳng ?

Vinh hóm hỉnh :

— Tụi anh còn ngây thơ, chưa phải lòng ai hết Tiểu Khánh á !

Em bĩu môi chọc tức.

— Ngây thơ ? Khánh không tin. Hình như con trai hay thèm thuốc khi buồn vì thất tình mà thôi.

Vinh chia tay :

— Đưa anh gói thuốc rồi tỉnh sau.

Em ngần ngừ, Nam dụ khị :

— Con gái hay thích hồng nhưng ghê lắm, Tiểu Khánh có yêu hoa

không?

Em gặt đầu nhẹ nhẹ. Hiền đề nghị :

— Lấy hoa hồng chuộc thuốc lá nhé?

Em dặn dò :

— Nhớ đó nha. Anh hứa rồi mà quên thì kỳ lắm đó.

Hiền gặt đầu. Em đưa gói thuốc cho Vinh.

— Hút thuốc chỉ có hại, không lợi gì hết

Ba ông bạn quý chỉ cười. Em nhăn mặt vì khói thuốc cay. Vinh cúi đầu trong tư thế chán nản. Tóc anh dài tём gọn như «demi garçon» của con gái. Em nhìn anh đàng xa dám lăm anh là cô nào lăm nha.

Em đứng dậy :

— Mấy anh ngồi chơi nha. Tiểu Khánh đi tìm anh Nghiễm một chút.

Lúc em đi ra, loáng thoáng nghe Vinh hỏi Hiền và Nam :

— Tụi mày thấy Tiểu Khánh ra sao?

— Nhỏ dễ thương, có nụ cười đẹp.

— Nhưng mà nhỏ còn nhi đồng lăm Vinh ạ!

Vinh cười :

— Vậy là được rồi!

Em chu môi huýt gió và ngắm nghĩ. Vinh có vẻ hơi «hắc ám», em phải đề phòng mới được. Anh Nghiễm vác cây đàn đi ngược chiều đưng em ở cửa phòng.

— Khi. Làm hết hồn, bày đặt huýt gió. Vô duyên!

— Trời ơi, khi làm sao có duyên cho được anh Nghiễm.

Anh chống cây đàn xuống đất.

— Mua thuốc chưa?

— Rồi. Bạn anh đang hút trên phòng.

— Vậy hả. Cảm ơn Tiểu Khánh nghe!

Em xua tay :

— Em cho lại anh ơn đó. Lấy cảm thôi, em sợ miệng ngọt hơn đường của anh quá.

Anh cú đầu em rồi bỏ lên phòng. Em cười vang, bỗng dưng vui quá sức. Đúng như anh Nghiễm hay mắng em là con diên.

Sáng hôm sau lúc em đang ngồi viết thơ cho nhỏ bạn ở bàn học

thì Vinh đến. Em chạy ra mở cồng.

— Anh đi đâu có một mình vậy, hai ông kia đâu rồi?

— Không biết nữa. Anh đem hoa đến cho Tiểu Khanh đây, có

Nghiễm ở nhà không.

— Anh Nghiễm đi vắng rồi. Anh Vinh vô nhà chơi đã.

Túc Vinh ngồi xuống ghế. Em đem lại cái bình hoa có cổ cao bé xíu để cắm hai bông hồng nhưng đỏ thắm vào. Em ngắm nghía :

— Đẹp không Vinh?

— Đẹp không bằng Khánh.

Em nghe trong lòng xôn xao :

— Khánh không phải hoa.

— Khánh là một bông hoa qui.

Em nhìn anh cười băng quơ :

— Anh nịnh quá. Anh có nghe câu *những người đàn ông ưa nịnh* *đằm là những người mau chê chán và khinh khi đàn bà nhất* không?

— Anh nghe rồi?

— Vậy chắc anh nịnh nhiều lăm rồi chứ gì, có nào nói với anh câu ấy?

— Anh mới nịnh người đó lần đầu tiên và anh được nghe câu đó thôi...

Em thắc mắc :

— Ai vậy?

— Tiểu Khánh!

Em hơi nóng mặt vội «quay» anh :

— Vậy ra Khánh không đẹp bằng hoa. Anh khen lúc nãy chỉ là

nịnh.

Vinh cười đau khổ :

— Tiểu Khánh lanh quá, anh chịu thua Khánh hết.

— Nói vậy chứ Khánh cảm ơn anh nhiều. Hoa xinh lăm!

Vinh vuốt nhẹ mấy cánh hoa :

— Tiểu Khánh biết ý nghĩa của hoa hồng không?

Em lắc đầu. Vinh nhìn khiến em bối rối.

— Hoa hồng tượng trưng cho tình yêu. Màu đỏ thắm này là tình yêu sâu đậm rồi đó Khánh.

— Anh tặng hoa cho Khánh mất hết ý nghĩa.

Vinh ngạc nhiên :

— Sao vậy ?

— Tiểu Khánh nhận hoa không có ý nghĩa đó.

Em cười thần nhiên :

— Khánh chỉ nghĩ rằng anh trả công cho Khánh mà thôi, bình thường và sòng phẳng như mọi cuộc đời khác.

Vinh lặng lẽ đánh diêm mời thuốc hút. Em ngồi bó gối nghĩ vu vơ. Một lát Vinh chào ra về. Em tiễn Vinh ra tận cổng. Lúc em tựa vai ở cổng, Vinh nói nhỏ.

— Gặp Khánh ngày nay là cuối cùng.

Em ngạc nhiên :

— Sao vậy ?

— Mai anh, Nam, Hiền đi xa.

— Đi đâu ?

Vinh nheo mắt :

— Thi hành nghĩa vụ quân sự !

Em cười buồn. Từ đó em không gặp Vinh nữa. Mấy đóa hồng Vinh cho thuở xưa, em đem ép khô, giờ mỗi lần dỡ ra, em nghe lòng nao nao. Kỷ niệm buồn như màu hoa hôm nay.

PHẠM THỊ KIM PHƯỢNG

ĐÃ PHÁT HÀNH

NHỮNG NGÀY TƯƠI ĐẸP

truyện dài

NGUYỄN THANH TRỊNH

Một chuyện tình cười trong nước mắt của
tác giả «VÍ DỤ TA YÊU NHAU»

EM NHỎ em và người



«Dù đến rồi đi tôi cũng xin tạ ơn người tạ ơn ai đã cho tôi...»

Em với tay bấm nút cassette không khí trở nên im lặng... cá im lặng thật đáng sợ nhưng vẫn còn đỡ hơn những lời ray rứt, than thở xoáy vào trong em. Vâng, dù người đến rồi bỏ đi em cũng xin tạ ơn người đã cho em những giây phút êm đềm, những chiều bên nhau, lang thang qua hết những con đường trong phố nhỏ. Quán chè thật dễ thương của tui mình. Với những ngày có người từ một con số nhỏ, suốt đời tưởng sẽ thu mình trong lớp vỏ cứng chắc, đã biến em thành một con chim họa mi, suốt ngày ca hát líu lo. Đề rồi bây giờ người bỏ đi, còn lại em đánh cờ với một mình giống hệt gốc thông già đầu dốc nhà em vậy đó. Bởi làm sao tìm lại những ngày vui như thế được. Người đến rồi đi, cuộc sống tình cảm của em bỗng đứng trống vắng một khoảng lớn trong trái tim bé nhỏ này đã dành riêng cho người. Và bây giờ thì người đang làm gì ? Có nhớ em quay quắt như em đang nhớ đến người không ? Chắc là không rồi có phải vậy không hở người ? Bởi vì em biết người đã hiểu lầm em. Dù tìm em có tan ra thành hơi nước, dù tình thương của em dành cho người như những cơn bão táp như những ngọn sóng thần mùa biển động, thì lúc gặp người, thái độ của em, đối với người vẫn hờ hững đến độ lạnh lùng.

Em đã nghe người nói với T rằng : «Cô nhỏ đó sao lồi ghê».

Đành rằng em vẫn biết nhu vậy là không phải, nhưng tâm tính

của em là vậy đó. Những người thân quen đã hiểu thì mới cảm thông cho em, còn thiên hạ thì cho rằng em kiêu quá mức. Nhưng tính em vẫn vậy, không đĩnh chính cũng chẳng sửa đổi làm gì, thế nên em đã mất người. Vì người cũng vậy, tự ái cao bằng mây, em biết ta đã bị *Coupe de Foude* nhưng không ai nói ra, thế cho nên bây giờ ta chịu «nghìn trùng xa cách» mà không biết đến bao giờ sẽ gặp lại nhau.

Thì thôi em xin trả hết cho người. Trả người lại cho đám đông, cho bạn bè, còn em lại khép kín vỏ sò cô đơn cứng chắc để tiếp tục một cuộc sống muộn phiền cố hữu.

Rồi mai đây khi gặp lại nhau, ta sẽ xem nhau như những người bạn thân khác, hay đàng cay hơn xem như kẻ xa lạ không quen biết. Em nhớ mang máng câu nói dễ thương này, hình như em đã đọc được trong *Love story* hay trong *Roméo et Juliette*, mà bây giờ em muốn tình em dành cho người, cũng giống như vậy, người xem thử có được không nghe.

«Tình yêu ví như làn khói được tạo nên bởi hơi nước của những tiếng thở dài».

Em cũng muốn làn khói đó, sẽ tan dần vào cõi mịt mù. Để em tìm lại những ngày em mơ cũ, để em quên đi những gì xáo trộn trong em, ngày em biết người... Nhưng người ơi! Cuộc sống không giản dị như em nghĩ chút nào hết. Em biết như vậy khi em nghe T. báo tin người sắp về. Em bỗng bàng hoàng vây kín. Thật sao người? Người lại về? Làm gì? gặp lại em nữa sao. Em nghe T nói: «Hắn về để mong gặp lại bé đó, hắn muốn nói với bé nhiều lắm, muốn không anh đưa thư cho xem». Em lắc đầu, đôi môi khô bóng, đôi mắt rưng rưng giọng nói trống chùng không phải là của em nữa — «Thôi, có gì quan trọng đâu mà xem» T. lắc đầu. «Cò bé này sao mà lỏi quá đi mất». Không phải em lỏi, nhưng mà thôi, hai ta nên giữ kỷ niệm, và giữ cho nhau những gì êm đẹp, cho mặt hồ phẳng lặng. Đừng nên khuấy động những gì đang lắng xuống nghe người.

T. về, em nhận được thư Tì ở Đà Lạt rủ lên ăn tết với hắn. Thật là đúng lúc vô cùng. Cảm ơn mi nghe Tì. Và ta mong rằng Đà Lạt của mi sẽ làm cho ta yêu đời thêm tí nữa. Và mọi ưu phiền xin gửi lại cho núi đồi hùng vĩ giữ gìn cho ta. Mi nhé. Và T. đã vô cùng ngạc nhiên khi nghe em báo tin sẽ đi Đà Lạt và ở đó đến hết tết sẽ về. Và em

đã nhờ T đưa lại cho người một tấm thiệp chúc tết hình như một bóng người đứng chờ vờ trên một bãi cát bên bờ bể, tấm thiệp một màu vàng đen thật đẹp, vài hàng chữ mà cay đắng lắm em viết cho người:

— Thêm một chút hương cho mùa xuân, một nụ cười cho hạnh phúc gởi người. Adieu. — Em nhỏ.

T và em đi dạo quanh phi đạo, T nói rất nhiều nhưng em thì chẳng nghe được gì, hình như là những lời trách móc em không thôi. Rồi việc mong đợi cũng đến. Tàu từ từ đáp nhẹ xuống phi đạo, hành khách xuống gần hết, thì em thấy ai như người, dáng cao ngạo mà hơi hiền hiền bước xuống. T cũng nhìn thấy và gọi rới rít, người cười thật tươi và bước lại gần. Và rồi nhìn thấy hành lý dưới chân em người ngỡ ngàng, em quay đi vì sợ sẽ bị xúc động trước thái độ của người. Tiếng người trầm ấm bên tai.

— Cô nhỏ giận anh à? Em lắc đầu không nói. Nét bối rối hiện rõ trên mặt người, người quay qua T. T nói nhỏ: — «Lát về ta nói cho nghe». Tiếng cô tiếp viên mời hành khách lên tàu, em cầm «sắc» lên quay lại chào người, thì trời ơi làm sao em có can đảm bước đi được, đôi mắt của người thật buồn, nhìn em muốn nói rất nhiều. Bao nhiêu can đảm, anh hùng trong em bỗng tan thành hơi, thành khói để em lại với tình yêu người và nét yếu đuối của một đứa con gái tầm thường trước người.

Em nói mà không biết có phải là mình không nữa: «Thôi về T. ơi!» T vỗ tay cười vang như con nít. Có người, người làm em bối rối vô cùng với đôi mắt và đôi môi thì thầm: «Je t'aime». Em cúi đầu nóng bừng đôi má. Người bắt em phải trả lời người. Nhưng mà em biết nói gì đây hở người? Xin hẹn mai vậy nghe. Tự nhiên em nhớ hai câu thơ của Xuân Diệu dễ thương lắm. Em đọc cho người nghe:

— Em chỉ có tình yêu thứ nhất, em cho anh nên em đã mất rồi. Em nghe tiếng T cười vang vang trong gió. Em nhìn thấy người với nụ cười lung linh trước mắt và em thì thấy mặt nơi môi và ướt nơi má. Em nhớ tới Tì và nhủ rằng về sẽ viết cho hắn vài dòng xin lỗi:

«Tì ơi, ta xin lỗi mi nghe, không lên được bởi vì ta sắp được ăn một cái tết vui và vui nhất đời đó mi. Đừng giận ta. Khi nào rảnh ta sẽ kể cho mi nghe hết. Thương mi nhiều...»

EM NHỎ

thôi cũng phù vân

đêm nằm chờ sáng
ghé thăm em xưa
anh, chim lẻ bạn
bay giữa trời mưa
về ngang nhà em
hàng cây đã ngủ
thấy lá quanh thềm
mới biết mùa thu
em ngồi hong nắng
mai, trước hiên nhà
dăm cánh chim vàng
đậu giữa hồn ta
ngày tháng theo nhau
lao đao tình cũ
anh ngậm ngọn sầu
nây lá từ thu
nghe nhớ đây vai
nghe thương đây tóc
buồn cũng trở mình
trời trần muốn khóc
BẢO LÊ

nghe những tàn phai

sáng nay chim nhỏ đến trường
trăm con bướm lạ chập chờn vây quanh
nắng vàng soi biếc cây xanh
đạp xe nhỏ nhỏ loanh quanh cuối đường
chào ôi chuông đổ vào trường
lòng nghe như thể phượng tàn trong sân
PHAN NHÃ UYÊN UYÊN



tiễn em, cuối mùa

tiễn em đi
trong chiều cuối mùa
ngày cuối đông lạnh cóng vai em
ngày cuối đông lạnh cóng tay anh
vẫy tay nhau vào ngày rất buồn
mưa mùa đông, thê thảm, mưa mau
tiễn em đi,
mưa nhòa con phố
em khóc, em kể lẽ tình xa
tiễn em đi, mưa hòa nước mắt
khóc thương nhau — khóc xót tình đau
tiễn em đi
trong chiều cuối mùa
cuối mùa mưa lạnh cóng môi em
(cuối mùa mưa bỏ anh ở lại
đêm, hăng đêm, buồn biết sao người)
tiễn em đi
trong chiều cuối mùa
lòng rưng rưng — vỡ máu đường tim
muốn và lên như ngày thơ dại
nhưng lệ khô thuở mới phong trần
tiễn em đi
anh về mê mãi
tiễn em đi
đời bỗng mệnh mông.
NGUYỄN THẮNG BÌNH

cùng những hạt mưa ngoan

hạt mưa vừa lạnh vai người
nước sông chảy tựa ngậm ngủi nghe mưa
ở đây mưa rất tình cò
mưa ngoan như thể một mùa mới sang
CUNG TƯỜNG LINH

NGUYỄN THỊ
VÔNG VANG



cúi xuống địu dang

Chàng có tóc bông như mây và mềm xỏa bay theo gió, nên trái tim chàng cũng lãng đãng muôn nơi. Để tôi dò dẫm chân chim, sướt máu gót mềm cũng chỉ thập thò ngóng ngoài thềm. Chàng có mắt nhìn thăm thẳm chiều sâu và mở ra mệnh mỏng chiều rộng, nên hôm chàng cách biệt như ngàn sao, kiêu ngạo như mặt trời và ngang tàng như mùa đông mưa dầm rét mướt. Để tôi héo hắt môi hồng, dang tay ôm nỗi nhớ vào lòng và cả nỗi quên. Quên một mùa môi ngọt mặt say lòng đã loáng như sương. Quên một thời mắt chóa ánh xuân nồng đã tan như khói. Nên dù tôi có thấp lùn trong mắt chàng một mặt trời hồng cho sương nhạt, cho khói nhòa thì tâm hồn tôi cũng đầu ru ngủ được trái tim.

Trái tim thì có những nỗi buồn mặn cay đầu lưỡi và tê sưng niềm đau. Xui tôi khép kín niềm vui trong một góc lầu lạnh lẽo. Sớm thở hơi sương mà nghe tim thồn thức. Trưa đón mặt trời mà ứa máu đôi môi. Và nước mắt làm mưa đêm có sao đối mặt. Nhưng nước mắt còn khi cạn, ngày rồi có đêm thay và hơi sương thì dễ tan nhòa. Xui tôi dấu u tình sau cánh cửa một đời quen thuộc, hé ra cho trùng ngợp lá xanh hoa đỏ hiểu lòng. Lá thì cũng có ngày vàng úa. Và hoa dù có chói màu cũng đợi lúc tàn phai. Nên làm sao còn giúp tôi quên. Nên

làm sao còn đưa tôi tới một cõi thiên đường bọc hồng hạnh phúc và xanh lá bình yên.

Bình yên thì đồng nghĩa với tâm hồn phẳng lặng hồ thu, với mắt nhìn thoi thẩu tới chiều sâu và môi hoa nở nụ an nhiên thơ trẻ. Nên tôi khóc với tim tôi rất ngậm ngùi mỗi tối giạt mình đầu mặt cùng bóng ảo lung linh. Ôi trái tim nhỏ xiu niềm vui nhưng quá đầy hạt lệ. Nên dù nước mắt có theo kẽ tay lăn mất hay rơi vào môi bặm cổ tình thì tôi cũng u sầu như cụm mây lẻ loi khép nép cuối trời, thì tôi cũng tội tình tựa con chim nhỏ nằm dấu mỏ bên đường trong đôi cánh ướt mỏng manh. Nên tình thứ nhất là tình sầu rức rở khôn nguôi, nên tình thứ nhất là tình mộng mơ hồ không tưởng.

Tôi có môi cười làm héo được lòng chàng. Nụ cười héo hắt như con mắt ướt kiếm tìm một kiếp, kêu rên như tiếng khóc im hơi và lạnh lùng như nỗi chết để chàng thường giọng âm ân cần — «Em chỉ là thoáng mây. Em chỉ là hơi gió. Tôi bất ngờ và đi không hẹn đối với tôi.» Ôi trời hỡi! Còn sanh chi một trái tim giá vô tình khi trên đời đã có tôi ủ dột với mọi tình thân. Thứ tình thân không thể hai tay với là tôi, một vòng choàng là gọn. Còn thêm chi một mắt liếc ơ thờ khi tờ giấy chạm tim tôi đã không đủ thắm những vết đau rỉ lệ. Thứ lệ không ràn trên má, giăng mù lên mắt mà ăn sâu, mà gặm nhấm môi hốc tim sâu.

Những lời thống khổ chỉ do con người tạo lẫn cho nhau này được tôi kêu rên khi đang nằm cứng trên giường, trong một góc cùng con đau buốt ám ảnh thần hình. Trong nỗi vắng đến rợn người của căn phòng kín cửa tối mù, trong khí nóng hăm hập dim tôi ngộp thở tỏa ra từ hơi người lẫn với cái chân đạp phủ đầu tôi nghe loáng thoáng tiếng ồn ào vọng tới từ gian phòng khách rộng. Dù đã cố giữ mình bình thản, đã nhủ mãi đôi con mắt tôi thôi đừng ẩm ướt mà sao nước mắt tôi vẫn ràn ra khoe làm ướt một bên mặt gối. Mà tôi còn biết làm gì hơn là khóc, tựa một lời xin xóa nhòa kỷ niệm. Những kỷ niệm một thời là dư ng liệu nuôi tôi thức ngọt ngủ mềm mười tám năm con gái với mắt dịu môi tình. Những kỷ niệm có thời là nghìn vương cửa sổ mở ra cho tôi sáng mộng khoảng trời xanh ngọc, trưa trông ánh vàng lòa, và đêm mơ thấy mình hóa bóng thành sao có chàng nhắm mắt hỏi môi cầu xin sao trở lại người rơi

ngủ trong lòng.

Những ngày tháng năm thơm ngát hương hoa một đời người như thế đã qua. Cùng khi bước chân anh đã dịu dàng quỳ trước một thềm nhà như vó câu ngựa quí một nhòai sau những đường trường mê mải ruồi rong. Anh đã khép lại sau lưng cánh cửa mở dẫn về cõi mộng để trước mắt tôi chỉ còn tro khoảng không vô cảm. Trời hỡi, cái khoảng không mênh mông đó hay chính là bức tường thành kiên cố nhất ngăn cánh chim quen bạt ngàn trở lại. Tôi không là kẻ yếu hèn xin suốt đời mình chỉ gặp điều hạnh phúc, hay đến cuối cuộc sống cũng chẳng lần nào vấp phải lần thất bại. Bởi ngay khi chết, con người đã gặp phải một thất bại vĩ đại mà không ai có tài nào cưỡng được. Ta nhắm mắt ngủ giấc muôn đời là do tự ý hay đã gián tiếp đầu hàng số mệnh. Cái định luật bất di và khát nghiệt nằm trong tay Thượng đế. Cái quyền uy giam hãm mọi đời không sức mạnh hay sáng kiến nào có thể vượt qua. Thất bại này tôi chưa được gặp dù đã có lần trông tới. Nhưng hạnh phúc bé mọn của riêng tôi thì đã bị người giạt thoát khỏi tay. Tôi không còn được xin, được chờ ân sủng mà cúi mặt khóc đi thời khi định mệnh đã xua tay khoát tiếng van cầu.

Cả nhà không ai rõ vì sao tôi khóc (nếu có chắc cũng chỉ vì nỗi đau, vì không ra chào anh được hôm nay) ngoài cậu Nhật nhưng kể cả anh. Dưới ánh sáng chói lòa tỏa ra từ ngọn đèn ống tròn gắn trên tường sơn vàng nhạt cậu Nhật vuốt tóc và lau nước mắt cho tôi trong khi sự có mặt của cậu đáng lẽ phải ở ngoài kia — nơi vang tiếng lanh canh của ly đĩa chạm nhau, nơi rộn tiếng nói cười của một đêm tung bừng hôn lễ. Từ lâu, tôi vẫn thường cảm nhận được từ cậu một thứ tình cảm khác ngọt và say hơn cái tình cậu cháu qua tên gọi vì thứ bậc và tuổi tác. Mà hẳn tôi sẽ ngỡ ngàng ngập biết bao trong lần đầu gặp nếu cậu Nhật không là em một người bạn của mẹ tôi với số tuổi đủ cho tôi thấy mình còn quá nhỏ để đòi hỏi sự nâng niu hay chiều chuộng. Bằng một lần cậu bế thốc tôi lên trong hai cánh tay gòn guốc đêm nao đảm hỏi của anh và chị Phượng Tri tôi cố uống rượu để quên. Quên tình, quên người, quên vị nồng say chưa lần nào nhấp và mặc lời cậu Nhật ủi an để say mềm ngã khụy nếu không nhờ cậu đỡ. Bằng những mắt nhìn ư ần nhưng đắm đắm chịu đựng lần tự tin mỗi lần rõ tôi khóc vì

anh như đêm đó, như đêm nay, lúc này. Bằng những tối lại nhà cậu thường chỉ cho tôi xem một vì sao rất nhỏ, đứng lẻ loi giữa nền trời đêm cô quạnh và hỏi mãi tôi chỉ mỗi câu — «Có bao giờ Chi nghĩ mình sẽ là một vì sao khác đứng kề vì sao đó của tôi để làm nhạt mất nổi cô đơn và lẻ loi sẵn chưa.» Nhưng khi tôi bàng hoàng hỏi lại tại sao vì lẽ mờ rõ có sự gì lạ đã xảy ra nơi cậu thì chỉ thấy cậu cười vói đầu lắc lắc — «Tốt hơn hết là Chi đừng hỏi và tôi thì cứ đợi», rồi giọng cậu nhỏ dần như nói để mình nghe «còn đợi đến bao giờ thì ai rõ được». Phải chăng cậu quyết chắc mình có thể giữ vững, che chở được cho tôi — một đứa con gái yếu mềm và khờ dại tin vào lời huyền hoặc người khuyên. Phải chăng cậu thừa kinh nghiệm và lòng bao dung để hiểu giữa tôi và anh chỉ là một khoảnh khắc của giờ ra chơi ngắn ngủi. Như một kẻ là tiếng chuông vui réo âm đầu và một người là giọng ngân sầu của hồi chuông đã dứt. Muôn đời không gặp. Muôn đời chia tan.

— «Nghe tôi đừng khóc nhé Chi.» Thường ngày em vẫn tỏ ra mình can đảm và gan lì thì bây giờ cũng phải giữ mình không để dang khuất phục như thế chứ. Bởi mọi việc rồi sẽ theo thời gian mà qua mắt, kể cả nỗi buồn của Chi hôm nay, kể cả ngày vui của Phượng Tri hôm nay. Rồi Chi sẽ thấy mình bình tĩnh và lòng thanh thản lại như xưa bởi mỗi đời người đâu chỉ gặp một lần kẻ có thể đem hạnh phúc tới cho mình.

Trong khi cậu Nhật nói tôi úp mặt đầm đìa xuống gối. Dù không ngàng lên tôi vẫn biết cậu đang quỳ bên giường bởi một cùi tay chống lên nền nệm dày và hơi thở gần ứ mùi khói thuốc thoảng tan. Tan trong bầu khí tôi hít vào lồng ngực. Tan trong màng lệ giăng đôi con mắt tôi cố mở to. Rồi hơi thuốc nhạt và tiếng giấy của cậu xa xôi. Rồi tôi nghe tiếng dây đàn được cậu vuốt nhẹ ngân lên. Âm ngân rung mạnh trong đầu tôi như có ai giạt từng chùm tóc nhỏ. Tôi như mê đi (hay thật tôi không còn muốn biết gì nữa) khi vang bên tai giọng cậu Nhật âm trầm một nhạc khúc lạ mà tôi chưa hề nghe ai hát. Trời hỡi. Tôi tỉnh hay say khi vừa kịp rõ những câu thơ buồn bã của mình mà có lần đọc vội cậu nghe đã được cậu phở vào những nốt nhạc vui tươi nháy nhót. Tôi rõ hơn bao giờ hết là mình đang tan nhòa, đang chìm lảng trong mỗi lời nghe và mỗi lần tim đập. Dù thế tôi vẫn không cưỡng được mình đừng mở

mắt nhìn khuôn mặt cậu Nhật sáng rõ trong một nguồn hạnh phúc lẫn yêu thương mà tôi cảm biết. Cậu mỉm miệng cười và tia mắt thì nhìn xoáy lấy tôi.

"Sao vội trách lời hứa là ánh sáng ảo mờ của những vì sao ẩn hiện Sao vội hờn thời gian như giá lạnh phủ trên trái tim hồng ấm những tim yêu

Bởi nỗi đợi chờ không do người muốn thế
Và niềm thương đau tự do mình muốn cứu đời nhau
Mà lòng ơi sao lạ quá

Mà tim ơi sao thất lạc rồi những nhịp đập bình yên."

Bạn thân, giờ hẳn bạn đã hiểu vì sao tôi thôi còn là bạn âu sầu nữa của bạn, kể từ hôm đó. Trong hai tròng mắt đen im lặng của cậu Nhật tôi đã đọc được những gì khi mắt ngược nhìn. Bỏ biết không. Tôi tìm thấy sự bình yên, cảm nhận được mình hoàn toàn an ổn trong sự che chở của vòng tay đó, như một đêm nao. Và điều quan trọng nhất là tôi đã thấy lại mình sau những năm dài thất lạc, sau những lần tung bóng đời mình vào các trò vui để sau cùng lạc lối. Thấy dễ hiểu rõ mình hơn bao giờ hết. Tôi là kẻ sinh ra không phải để lặn ngụp trong những xoáy biến tình cảm khôn dò. Mà hạnh phúc của tôi, bạn yêu mến, phải yên bình tựa như một thềm nhà hôm nào anh ấy đã dịu dàng quỳ xuống.

NGUYỄN THỊ VÒNG VANG

BẠN HÃY HỎI Ở NGAY CÁC SẠP BÁO, CÁC HIỆU SÁCH
MÀ BẠN THƯỜNG MUA BÁO TUỔI NGỌC

em yêu
duyên anh

GIÁ NHẤT ĐỊNH 300 ĐỒNG

trong
vườn quạnh
quí
oanh
đã hót

tôi sẽ lên nhìn em từ nơi rất khuất
nơi thật xa em không thể nào ngờ
(nhưng vái thổ thần cho em giả bộ
cười với bạn mình mà liếc thật nhanh)

cái liếc sắc phất ngang đời hiu quạnh
một thằng người lơ vụn, còn hoài công
nên những ngày qua sống rất hoang đàng
mong làm nhòa chiếc bóng đời thâm lặng

□

hồ
viết
khuê

bóng chập rờ rờ trách nhau lời cay đắng
rời, đêm kia nhìn sao lặng lẽ bỏ trời
mới biết mình đã thẳng tay hủy hoại
để cuối cùng chỉ nhận rỗng không
(cái rỗng không tàn nhẫn vô cùng
là loài chim làm sao em biết được)
nên sẽ lên nhìn em từ nơi rất khuất
nơi thật xa em không thể nào tìm...

tôi cũng vừa nghe một tiếng chim
hót bất chợt trong vườn tôi một sớm
trong e ấp nụ xuân thì mới chớm
hương đêm còn quấn quít làn da
trái tình nở vô cùng bờ ngõ

sợ nắng sơ sinh cũng làm tôi e sợ
khi nắng tàn tôi run rẩy nhìn tôi
một đôi khi mắt ứa lệ vui
nghe giọng hót mơ hồ loài oanh quí

lòng giận run những phượng tực từ
dám nhốt oanh dành tiếng hót riêng mình

khi gặp tôi em nhớ, rất vô tình...





một đoạn trong nhật ký người CHU NGẠN THU

Anh nhớ không ? Có lần em đã lý luận... cùng với anh về những cơn sóng bạc đầu, em hỏi anh :

Tại sao người ta phải gọi những bọt nước trắng xóa ấy được đầy cao lên là sóng bạc đầu ?

Khi em hỏi anh câu đó cũng ở bãi biển này, rừng sù ở lưng chừng núi còn mờ hơi sương, thấp thoáng những cành khô khẳng khiu, sù ở đây sắp trở hoa không còn lấy một chiếc lá. Buổi sáng, hai đứa đứng ngắm cơn cuồng nộ của biển cả dâng cao, em nghĩ đó là biểu hiện tình cảm tuyệt vời, điểm cao nhất của tình yêu giữa gió và biển. Cảnh em, anh đã hứng những ngọn tóc em theo gió quất lướt trên mặt, chúng ta cùng chúc mừng những lượn sóng cao kia : hạnh phúc anh cũng biết, em muốn anh tỏ bày minh bạch cuộc tình của chúng mình. Anh im lặng, mắt dõi theo những bọt trắng bề cao, rồi trả lời em, anh giảng giải quanh co về địa lý, những điều tầm thường này em dư biết. Hay là anh không thấu suốt phần thâm kín trong câu hỏi của em sao ? Em không tin thế.

Em bước bình, em dụng nghĩa đôi của ngôn ngữ để giải thích hiện tượng hữu hình kia. Chúng, cơn sóng bạc đầu, với em và có lẽ đến cuối đời mình, đó vẫn là điểm biểu lộ thâm thiết nhất của tình yêu dù được hiểu rộng hay hiểu hẹp đi, đó là cách loan báo nồng nàn của từng khối nước riêng lẻ, chúng tuyên bố giữ đời nhau cho đến màu tóc trắng xóa kia. Sao anh lại né tránh câu hỏi của em ?

Anh, tại sao chúng ta lại chịu đựng được để đứng chờ nhau, đợi nhau thế này. Chúng ta đều cao ngạo như những cột buồm thách thức

gió khơi, dù cả hai cùng cảm thấy xót xa trên chính nôi cao ngạo của mình (chúng ta, những cột buồm sớm biết trong lòng mình mỗi đang đùn, đang đục rỗng, sẵn sàng ngã đổ với một cơn gió nhẹ lướt đến). Chính em, tự biết mình có những giây phút xao xuyến, nhưng rồi cố tình gắng gượng khóa lấp tình cảm mình bằng những tác động ngược ngừng, anh như vô tình tảng lờ đi dù anh nhận thấy. Anh cũng không hơn gì em, chúng ta không thể nào che dấu lẫn nhau hương thơm của những bông hoa nở lẻ loi trong lòng mỗi người. Chỉ có điều ngoài mặt chúng ta làm như chẳng bao giờ đón nhận được mùi hương đó.

Em chắc chắn anh nhớ, bởi điều anh nói, hôm đó, là những bộc phát không thể nào kèm lại, giữ kín trong tâm thức anh. Như em, khi một mình, ngồi viết những dòng này, hình ảnh anh đã lan trải quanh em, anh đã là một phần quan trọng trong chất xám của não em. Gần tàn buổi ăn trưa ở T, anh buông câu nhận xét (có phải điều mà em cũng đã nghĩ, trông chờ?) :

— Chúng ta không còn là hai đường thẳng song song...

Ít nhất, có lúc nào đó rung động của tình cảm phải làm chủ trong anh chứ. Em hài lòng, trí óc em cũng còn bén nhạy ? Em đã nguy với chính lời mình thốt ra :

— Anh nhận xét khôn quá.

Nhưng em đã cười thật tươi sau câu đáp, với anh.

Anh điềm tĩnh quá, dù biết trong nét điềm tĩnh của anh giấu biết bao nhiêu nôn nao, nuôi dưỡng bao ý tưởng tuyệt vời dành cho em. Nhưng em vẫn sợ, vẫn cảm thấy như anh lần tránh, ẩn rồi hiện như một bóng ma. Em thật sự lo lắng khi vắng mặt anh.

Chúng ta nói về kẻ khác quá nhiều rồi, về Thăng với Kim nồng nàn, về Hoàng với những ngày phố núi, quay quắt xoay cho được một chuyến về xuôi, sống những giờ phút say đắm với Vy. Chúng ta về quá nhiều thiên đường cho chung quanh, nhưng thiên đường của chính mình ở đâu ? — Thiên đường của chúng ta vắng lặng quá, đã bỏ ngỏ, đã hoang phế tự lúc nào. Không, anh và em ẩn khuất đâu đó, say mê ngắm nhìn, tìm kiếm nhau trong ngôi nhà thành thang đó, nhưng rồi mỗi đứa vẫn đứng nguyên tại chỗ của mình. Chúng ta, nói với nhau về tất cả những người thân quen, về đủ mọi chuyện em thích thú như anh, kẻ

lại, những ngày sống ở thành phố xa, một vài nét đặc thù hiếm thấy ở phố núi cao nguyên, sương mù và thời tiết buốt lạnh... Nhưng còn một điều em chờ đợi, anh không nói, anh chưa nói thì đúng hơn, phải không? Em mong thế và chỉ mong như vậy. Anh ngần ngại, anh cố tình quên, anh chủ động ngay chính trên nỗi ngần ngại mình. Em biết anh có thể quên bất cứ điều gì, có thể lạc đường ở một thành phố thân quen, dám lắm chứ, riêng điều đó với em anh chưa nói đó thôi. Anh không có quyền tự cho phép anh quên điều đó và cũng không ai có quyền bắt buộc anh phải quên cả. Phải không anh?

Em tự biết, riêng em, tại sao những lần hẹn đi chơi với anh, em nôn nao thấy mình vui đến lạnh cả tay chân, đến nỗi không quên chiếc kẹp tóc thì em cũng quên chiếc đồng hồ đeo tay. Có phải anh muốn ám chỉ nghĩ đến nhau thế này đã là hạnh phúc, rồi sao? Thế, tại sao chúng lại không cùng nghĩ đến một nơi chung như ý một nhà văn nào đã nói, để thấy mình không là khách lẻ loi, sao anh thích làm người lữ hành cô độc hoài? Suốt cả đời, ít ra cũng có một tâm hồn đồng điệu với mình, không cùng chia nhau một nụ cười thì cũng hiểu thế nào trong một tiếng thở dài của nhau..

...*Mình tôi trên bãi khuya*, suốt bài hát *Nha Trang ngày về* của Phạm Duy, em chỉ nhớ độc nhất câu trên. Con nước, sáng sớm lên đây, bây giờ đã rút xa bãi. Trác, một sớm một chiều nào rồi chúng ta cũng vậy. Đêm không trăng, màu nước đen buồn bã u sầu, trời im quá, không có một thoáng gió nào. Lo âu, bây giờ bức tường còn thấp, chúng ta còn thấy nhau, tay còn với cầm tay nhau được, tại sao cả anh và em không cố gắng đập đổ bẽ cùng sống cùng thực sự bước vào trong ngôi nhà ta nghĩ là thiên đường, mà lại mỗi đứa tự xây cao bức tường thêm lên với nỗi phiến muộn của mình.

Chờ đợi, chắc chắn không thể suốt phần đời còn lại này dành cho những đợi chờ ở bông hoa không biết có kết trái được chăng? Em, có một ngày nào đó, chính tay em đánh bùng anh, đau đớn, trước khi anh buông em, chính em tự bước vào vực thẳm hụt hẫng đời mình. Tự biến mình thành một kẻ đau khổ trước khi nhận khổ đau từ tay người trao, em nghĩ không phải là chạy trốn, đó cũng chính là một khe nhỏ để cho mình đi tìm hạnh phúc. Hạnh phúc hiếm hoi quá, đau đớn quá. Em

sẽ về sống với người khác, không như anh, không như Trác của Thu. Người khác đó, có thể bất cứ gã đàn ông nào, em không còn lựa chọn như đã một lần chọn lựa: anh, người khác đó, có những suy tư, nhìn ngắm chín chắn, đam mê điềm tĩnh như anh hay không em sẽ chẳng còn quan tâm. Lúc đó, em đã là bóng trắng hiu hắt, tang thương. Em không còn cô độc, nhưng vẫn không bao giờ hết cô đơn đó anh. Và mỗi năm, vào giữa mùa này, những ngày giao nhau của tháng giêng và tháng hai nhưng em không thể gọi là mùa Xuân, em đặt cho nó một cái tên: mùa chúng ta. Em sẽ trốn người khác đó, trở về vùng biển ngày trước, bãi cát với Trác với Thu cùng những kỷ niệm tuyệt diệu, nồng nàn. Em sẽ một mình đi lại trên bãi khuya, nghe từng âm vọng rì rào của con nước cạn, rút xa, dấu chân đầy bãi cát. Em cũng ghé lại PR... ngả người vào lưng ghế dựa, cho mái tóc chạm khẽ lại tấm màn màu hoàng lan, kéo suốt theo tường kính nhà hàng, nhìn xuống tách trà, xin nghe lại bài nhạc với câu hát độc nhất em còn nhớ... *mình tôi trên bãi khuya*, nhớ vàng khói thuốc lãng đãng của anh. (Tại sao, khi ngồi với em, anh thả khói thuốc vây quanh hai đứa, không gian ảo mờ. Khói thuốc, khói thuốc! Ngày chưa gặp anh, em là chúa ghét khói thuốc, lần nào đã nói xa xôi với anh, nếu em có bồ, em sẽ thay thuốc lá bằng chewing-gum hay ít ra chỉ được thả khói thuốc khi em vắng mặt. Anh hiểu, thế mà anh vẫn cứ hút thuốc, đến bây giờ lại chính em đã nhớ hương khói thuốc của anh. Cá tính mình thay đổi lúc nào chẳng hay, anh thấy chưa?)

Bởi, tới giờ phút này điều em chờ đợi, anh vẫn chưa chịu nói. Ghềnh đá kia, vết tích cơn thủy triều lên ở đâu? Khi ghi lại những dòng này vào nhật ký, em chẳng cất vào hộp bàn, khóa kín. Em để lại trước gương soi chải tóc, giữa sơn tổ môi, viết chỉ kẻ mày, phấn hồng thoa má, giữa gương soi của một cô gái biết soi gương trang điểm vì người. Hy vọng, một lần nào anh ghé lại, không có em... anh hãy xem như tình cờ đọc được. Em viết lại một câu, đậm nét, một câu em đã viết biết bao lần, suốt từ đầu tập nhật ký này, một câu tầm thường nhưng em không thể nào nói được trước mặt, riêng anh:

— Trác, em yêu anh.

Em vẫn biết anh vẫn mong đợi câu này, như em.

CHU NGẠN THU



TỪ KẾ TƯỜNG ba mươi tuổi

Đó là một đứa trẻ con lên mười. Cú hình dung đứa trẻ lên mười ấy cách đây hai mươi năm. Lớp nhất, trường làng. Quận lỵ héo hút, phố chợ sầm uất trên cây, lớp lá vàng heo hút, heo sâu đời đười đười. Những con đường phố chợ ấy ai đã khéo tráng lên một lớp nhựa ngời bóng. Đó là những con đường lộng gió, tóc bay nổi chân đi về, xuôi ngược của đứa trẻ lên mười từ thời quần đùi đen, áo sơ mi ngắn tay trắng. Một cái đầu «húi cua» chính hiệu từ một tiệm hớt tóc của «đào già mắt kiếng» ai cũng biết, bất cứ một đứa trẻ con nào thời đó cũng biết.

Mười tuổi của một thời cách đây hai mươi năm. Đó quả là một khoảng thời gian lạnh vắng không ai biết gì về sự đổi thay của ngày tháng trước và phía sau nó. Và cũng không ai hiểu nổi giấc mơ của đứa trẻ con ấy ra sao. Đó là giấc mơ lớn, tung cánh bay cao ngất trên nền trời xanh? hay chỉ là nỗi ước vọng tầm thường như chùm hoa thoảng hương trong lành rụng buổi sáng sớm trên đường đứa trẻ đi học? Không phải như thế, giấc mộng của đứa trẻ con lên mười cách đây hai mươi năm, là tôi đó, không tung cánh lớn cũng chẳng thoảng hương thanh bình một thời tuổi nhỏ, mà là một giấc mộng ngậm ngùi chưa thực hiện được. Mười tuổi của năm lớp nhất. Hết. Giấc mộng của tôi là có được một khoản tiền nhỏ, vào thời bấy giờ đâu khoảng một trăm rưỡi bạc, để đóng tiền lệ phí ăn ở cho một chuyến ra tỉnh cùng chúng bạn, thi vào đệ thất trường tỉnh.

Một trăm rưỡi hồi ấy đối với tôi quá lớn, là một cái gì vĩ đại ghê khiếp lắm mà tôi biết được qua đổi xôn xao của mình khi kỳ hạn cuối cùng chấm dứt, khi chuyển xe đò đưa lũ bạn tôi rời phố chợ trong một sớm tinh sương rúc còi dài thúc giục, quận đầu, trước khi mất hút. Đó là những giọt nước mắt ứa ra trong khóe mắt mẹ tôi. Đó là một sớm đời cay đắng trong tuổi thơ hồng. Mười tuổi của tôi dừng lại đấy, hết trường, hết lớp. Không một con đường cho trí óc bay nhảy, vào một buổi chiều thời tiết thấm dần vào da thịt, tạo nên cái lạnh bất ngờ, sương giá cuối năm.

Bây giờ, hình dung lại buổi chiều ấy. Tôi như sống hoàn toàn trong cảm giác tê dại của một nỗi buồn mênh mông bát ngát không bút mực nào tả nổi. Mười tuổi, ảo tưởng chắt chắt trong trí óc, như sự nghịch phá chắt chắt trong đôi tay, như những trang vở nhòa chữ chắt chắt trong cặp. Tôi đã nghĩ tới chuyện chạy bộ theo chuyển xe đò, ăn bờ ngủ bụi để được vào trường thi. Thần tiên hơn, mong được mọc thêm đôi cánh để bay, hay ngủ một giấc sáng ra thấy những tờ giấy bạc từ trên đỉnh mùng rơi xuống. Và tôi đã oán ghét tất cả từ những chuyện thần tiên cho đến mọi người đang sống chung quanh, khi tôi vẫn là đứa học trò nghèo phương tiện, đứng bên đường chờ đợi chuyển xe đưa lũ bạn về với từng gương mặt hơn hờ.

Hình dung lại thừa lên mười ấy với tôi như một khoảng đời bất hạnh lồng trong một khung cảnh êm đềm của ngôi làng màu xanh rờn rợn cỏ cây, đồng ruộng, và ánh bạc của dòng sông bao la bát ngát suốt ngày dâng nước chói chang ánh mặt trời. Còn kỷ niệm nào đáng nhớ nhất trong một phiên chợ sáng ba mươi tết được mẹ sai đi chợ quận với ba mươi đồng bạc căng đầy túi áo. Ba mươi đồng đã tính rõ từng món thức ăn. Mùa xuân của một gia đình hiu quạnh nằm trong những tờ giấy bạc dành dụm suốt năm ấy. Nhưng khi tới chợ, giữa cảnh rộn rịp của người mua kẻ bán mắt tôi sáng ngời lên trước một gian hàng bán đồ chơi của trẻ em. Tôi say mê ngay trước những khẩu súng bằng sắt mạ kền đen bóng, bắn từng dây pháo với tiếng nổ chát chát đầy quyền rũ, khẩu súng bắn pháo này gọn gàng, xinh đẹp

và tối tân hơn khẩu súng bắn pháo thô sơ tôi vẫn hi hục làm bằng cây thông, cây đầu kéo dây thung chậm chạp mới phát ra tiếng nổ không lách lách gì làm bảo đảm. Và sau một ít phút lưỡng lự, e dè sợ hãi, tôi đã ném ra gần hết số tiền mẹ sai đi chợ để có một khẩu súng bắn pháo hấp dẫn kia.

Kết quả là tôi bị một trận đòn như người trong buổi chiều ba mươi tết giữa lúc tất cả những đứa trẻ con khác đang sửa soạn quần áo mới, những đồ chơi mới chạy tủa ra khắp mọi ngã đường với tiếng reo cười rộn rã tung bừng hòa trong tiếng pháo nổ liên hồi từ nhà này sang nhà khác trong giờ cúng rước ông bà.

Hình dung lại những cái tết thuở nhỏ, hình như túi áo tôi vẫn bóng những chiếc phong bì màu đỏ. Có chăng là những chiếc pháo tịt ngòi chưa nổ kịp dành giựt với đám trẻ con cùng tuổi trong sân nhà người giàu có. Những chiếc pháo cháy sém ấy tôi sung sướng giữ kỹ trong túi áo và chỉ vào những lúc vui sướng hứng chí nhất mới can thận đốt một chiếc, nghiêng đầu lắng nghe cái tiếng nổ màu nhiệm ấy phát ra để rồi tự hỏi tại sao tiếng nổ lại ngăn ngụi thế, đáng lẽ ra nó phải kéo dài thêm, kéo dài thêm mãi... và những ngày tết hình như tôi chỉ có một nơi giải trí là cây vú sữa sau hè nhà. Tôi leo lên, tụt xuống không biết bao nhiêu bận, nhiều khi không phải để hái trái chín, mà chỉ để ngắm nghía những trái vú sữa căng tròn, chín đỏ, bóng loáng dung đưa, ẩn hiện trong cành lá thấp. Chỉ có cây vú sữa mới thật là của tôi, nó là một thế giới riêng biệt, ở đây tôi được toàn quyền ngự trị.

Và thay vì vào những ngày tết những đứa trẻ con khác mong cho mình thêm tuổi, mau lớn, trái lại, tôi đã có lần đứng dưới gốc vú sữa chấp tay van vái một cách rất chân thành là cho tuổi tôi sụt bớt đi, để tôi được nhỏ mãi, được làm một đứa trẻ con lên mười với những chiếc pháo tịt ngòi nhạt được và với khẩu súng bắn pháo tối tân đôi bằng trận đòn khốc liệt từ một buổi chiều ba mươi tết.

Nhưng không có một đảng tối cao đây đủ phép màu nào chứng giám cho lời nguyện đó và biến nó thành sự thật nên đứa trẻ con lên mười kỳ quặc ấy đã lớn, đã qua tuổi thiếu niên lúc nào và trở thành người

đàn ông ba mươi tuổi. Ba mươi tuổi ? Chưa phải là một tuổi già nhưng quả thật nó có một cái gì thay đổi ghê gớm trong một đời người. Và nếu nhìn lại bằng hồi tưởng, chắc hẳn tôi đã từng có giây phút lạnh người đó so sánh tôi bây giờ với tôi hai mươi năm trước. Hồi tưởng để nuôi sống lại hình ảnh dễ thương của thời tuổi nhỏ, để hối tiếc cái quá khứ ngậm ngùi mà vàng son ấy. Mười và ba mươi, hai vùng trời khác biệt nhau như nước với lửa. Thừa lên mười là chổi non năm ba mươi là cây lớn. Cây đã sống qua những mùa lá, đã tắm đắm thời gian, đã rụng hoa trên hè đường và chờ đợi tới ngày gục ngã.

Cổ nhân đã nói : tam thập nhi lập. Nghĩa là sự nghiệp bắt đầu ở năm ba mươi. Năm nay tôi vừa đúng ba mươi tuổi ta hai mươi chín tuổi tây. Bình Tuất, cầm tinh con chó. Tôi không rành về khoa tử vi, tướng số, cũng chưa bao giờ đi xem bói nên không hiểu vận mạng của mình năm ba mươi ra sao. Chỉ nhớ một câu hát ru em từ ngày xưa : tuổi Tuất là con chó cò, Năm khoanh trong lò, lỗ mũi lộ lem. Câu hát ru em ấy có vẻ ứng với lời cổ nhân : tam thập nhi lập. Ba mươi tuổi làm nên sự nghiệp, nghĩa là lỗ mũi phải lộ lem lắm, phải cực, vất vả là cái chắc.

Ba mươi tuổi. Một thi sĩ nào đó đã có bài thơ nói về tuổi này tôi còn nhớ được hai câu : Lòng người trai ba mươi, Vui như trẻ lên mười. Tôi đã suy nghĩ nhiều và thấy mình không đúng như vậy. Thuở lên mười của tôi buồn bã, và năm ba mươi của tôi lòng tạnh vắng như một bến nước buổi chiều mùa đông. Trước tết mấy hôm, anh Vũ Dzũng, làm cho đài phát thanh có vắc máy tới phỏng vấn tôi. Anh có hỏi một câu đại ý thời tuổi nhỏ của tôi đã có ảnh hưởng gì trong việc viết văn của tôi không. Dĩ nhiên tôi trả lời là có, nhiều nữa đằng khác. Nó là một nỗi ám ảnh đời đời, cho dù là tuổi nhỏ vui hay tuổi nhỏ buồn. Tôi còn nghĩ rằng tuổi nhỏ là một tuổi lớn, không phải của một đời người.

Trong những lớp người ba mươi tuổi sau này, có lẽ tôi là người ra đời sớm nhất. Mười bảy tuổi tôi đã vừa đi học vừa đi làm. Mười chín tuổi nhảy vào làng báo, trong khi viết văn trước đó ít lâu. Ba mươi tuổi năm nay nhưng hơn mười năm trước đã cầm bút, viết và lách, mưu sinh bằng chữ nghĩa của chính mình cho tới bây giờ, gần năm mươi tác phẩm đủ loại quen mặt hầu hết các nhà xuất bản, phát hành, chạy cùng khắp các tòa soạn nhật báo, tuần báo, tạp chí. Có thể tôi đã là một trong

nhiều tác giả nuôi sống những nhà xuất bản ở đây, làm giàu cho họ, nhưng chỉ nuôi sống mình một cách vất vả khó khăn bằng số tiền tác quyền nhỏ mọn sau mỗi cuốn sách. Suốt trong thời gian đó tôi chỉ mơ ước có mỗi một điều: có được một quyển sách đẹp về hình thức lẫn nội dung, do chính mình bỏ vốn in, chính mình coi sóc, sửa lỗi. Nỗi ước mơ tưởng đã tàn phai theo thời gian nhưng bất ngờ trước tết tôi quen với một người bạn có nhà in, anh nhờ tôi vài việc liên quan tới sách vở, ngược lại anh bằng lòng cho tôi in sách chịu ở nhà in của anh. Thế là ước mơ đã thành sự thực. Và cuốn sách đầu tiên trong đời viết lách của tôi, do chính tôi bỏ vốn, chăm sóc, ra đời.

Điều này có phải chẳng ứng vào câu cổ nhân đã dạy: tam thập nhi lập? Đối với tôi, có lẽ sự nghiệp bắt đầu và gói tròn nơi một cuốn sách đầu tiên in lấy này. Nó quan trọng như một người công chức nộp đơn xin việc và được ông Giám đốc thu nhận. Người công chức kia sẽ có lương hàng tháng một cách hết sức bảo đảm. Còn tôi đã thấy rõ công việc ở trong tay mình, thành công hay thất bại cũng chính ở khả năng của mình. Phải nói là tôi đã sung sướng hơn bao giờ được sung sướng như vậy. Đó có phải chăng là một dịp may và tôi hiểu, cả một đời người chỉ có một dịp may duy nhất mà thôi. Bất cứ trường hợp nào, bỏ mất nó ta sẽ hối tiếc mãi mãi.

Ba mươi tuổi, với quyển sách đầu tiên do mình in lấy. Bây giờ tôi mới hiểu được tại sao lòng người trai ba mươi vui như trẻ lên mười. Và tôi cảm cuốn «Cho gửi tim yêu» mới vừa lấy ra khỏi máy xén, còn ướt hồ, thơm hắc mùi mực in chạy tới từng nhà phát hành lớn nhỏ vào giữa chiều đưa ông táo về trời để nhờ họ phát hành. Nhưng nhà phát hành nào cũng lắc đầu với lý do là cận tết quá không thể gửi sách đi tính được nữa. Tôi không ngần ngại ca bài con cá sống vì nước, người có sách in sống nhờ nhà phát hành. Cuối cùng có hai nhà phát hành chịu nhận phát hành độc quyền nhưng với số tiền huê hồng kinh khủng 65 phần trăm trên giá sách và chỉ chịu ứng trước có hai trăm ngàn thôi. Vốn một cuốn sách gần nửa triệu bạc, lấy trước hai trăm ngàn trả bớt tiền nhà in, còn lại cả vốn cả lời mỏng manh chưa biết bao giờ mới thu được? Tôi lúi thủi ra về tả oán với người bạn đề xin khất nợ. Cho khất. Nhưng tiền đâu ông ăn tết? Phát hành lấy đi.

Và lần đầu tiên trong đời viết lách chính tôi ôm từng cuốn sách mới ra lò của mình tới gõ cửa từng nhà sách, từng sạp sách lớn nhỏ. Giữa khung cảnh tưng bừng rực rỡ của đám người mua sắm dạo phố cuối năm. Một chiếc xe gắn máy, tôi dèo phía sau người bạn, anh này ôm một lần chỉ được trăm cuốn sách, vậy mà chúng tôi đã chạy tới chạy lui, xuôi ngược khắp cùng Sài Gòn trong ba ngày cận tết. Chạy từ sáng sớm tới chiều tối, đến nỗi tôi mệt ngất, có lúc muốn xiu giữa đường và muốn bỏ hết mọi dự định, những ước mơ, những hy vọng gửi gắm nơi cuốn sách đầu tiên chính mình bỏ vốn bỏ công. Hơn hai ngàn cuốn sách với công trình tìm óc và sức lực còm cõi, kể cả ân nghĩa quả là một tác phẩm nặng nề cho một tác giả. Vậy mà chỉ mới phát đi được sáu trăm mấy chục cuốn, có nơi thu tiền được, nơi hẹn qua tết. Ba mươi tuổi sự nghiệp bắt đầu như thế chẳng?

Nhưng dù sao tôi cũng không thể chối cãi được tuổi ba mươi của mình. Nó đến cho một đời người có những thay đổi. Tôi tin thế. Và cuốn sách mang một cái tựa đầy tin yêu như thế không lẽ bạn ngọc bạn vàng của tôi lại để cho nhà xuất bản của tôi bị sập tiệm ngay đầu năm mới hay sao?

TỪ KẾ TƯỜNG

CHUẨN BỊ NỤ CƯỜI VÀ NƯỚC MẮT CHO



KỶ NIỆM NĂM THỨ NĂM

số 157

phát hành ngày 20-4-1975

MÙA TÀN PHAI



MAI THANH

Tiếng gọi rít của Đạm Nhiên làm tôi quay lại. Gì thế Nhiên ? Nhiên đứng nhìn tôi cười, nụ cười với hai cái đồng tiền sâu thật sâu mà có lần tôi đã bảo : Mi giàu duyên nặng nợ lắm nghe Nhiên. Con trai, chắc khối kẻ chóng mặt đau tim vì miệng cười của mi. Nhiên rủ tôi xuống sân dạo chơi. Sáng nay, trời hơi âm u như sữa soạn những cơn mưa và gió thì nhiều và mát. Tôi yêu vô cùng bầu trời như thế này, nó có vẻ mùa thu của Anatole France quá đi dù bây giờ chỉ là những ngày đầu mùa hạ. Hai đứa đi vòng quanh sân trường nói chuyện bằng quơ. Thỉnh thoảng, Nhiên cúi xuống hái những cành hoa dại. Lúc chuông reng vào học thì con nhỏ đã có một đóa hoa đầy màu sắc...

Ngôi trường nằm trên ngọn đồi cao lộng gió này cũng có nhiều chuyện hay hay. Trong sân trường thật nhiều hoa dại, những loài hoa mà tôi chẳng biết tên. Năm đệ tam, học về đất đá, thầy Vạn Vật hay dẫn cả lớp đi "ngao du sơn thủy" quanh trường. Ban bè cùng lớp cứ la ãm lên : Đâu ngờ, khung cảnh quanh trường ta lại đẹp như thế này. Tiêu Phụng, Đạm Nhiên có còn nhớ hồ mắt tím, thung lũng xa mù, rừng dạ thảo...? Nhưng đôi khi cũng có chuyện bức mình khiến cả bọn rúc mớ : Sao trường ta không nằm ở bên một con đường lá me trong thành phố. Đạo đầu niên học, thời tiết âm u và lạnh lẽo vì bão rớt, lúc đi

học, tôi và Nhiên, Phụng cứ xót xa mãi khi thấy hàng cây trâm vàng nghiêng ngả trong sân trường, những đóa hoa vàng li ti vương vãi trên mặt đất. Khung cảnh có vẻ tiêu điều hoang sơ làm cả bọn thấy xúc động thương ngôi trường có đơn của mình vô cùng.

...Khi đi ngang qua cây phượng lớn ở gần văn phòng, hai đứa đều ngược mặt lên nhìn. Cây cao quá chẳng thấy gì ngoài những nụ xanh và lá xanh.

Đang giờ học, Đạm Nhiên đưa tôi một tờ giấy nhỏ : « Hạnh Chuyên, cây phượng trường mình đã nở hoa. Tuyệt vời lắm. » Tôi quay sang mỉm cười với Đạm Nhiên và lơ đãng nhìn xuống sân trường. Từ đứng, tôi thấy buồn buồn và nỗi buồn mong manh như sương khói.

Từ đó cho đến cuối buổi học, tôi không học được gì dù đã cố gắng ngồi vòng tay chăm chú nghe. Đạm Nhiên hỏi : « Hạnh Chuyên sao vậy ? Bộ đang chia động từ nhớ hở ? » Tôi lắc đầu : « Nhớ ai ? » Nhiên cười nhỏ. Toàn chứ ai. Tôi cắn môi cúi xuống những trang vở. Không biết có nên kể lể với Đạm Nhiên một điều gì. Một điều vượt ra ngoài sách vở, bảng đen, thầy cô, bè bạn.

Hôm qua, Toàn đến nhà tôi chơi. Anh đến thật bất ngờ làm tôi bối rối, bỏ quên mất cái miệng hay cười nói riu rít. Nhưng nhờ tính hoạt bát, vui vẻ của anh khiến câu chuyện trở nên vui. Chúng tôi nói chuyện về học hành, bè bạn và chút mộng ước xanh của mình. Toàn kể cho tôi nghe những kỷ niệm thời còn làm học trò trung học. Những mẩu chuyện giúp tôi đi đến nhận xét : Sân trường đại học không có những cái dễ thương như trung học. Tôi nói với Toàn điều này, anh không bảo gì, chỉ im lặng nhìn tôi cười. Sao thế hở bạn thiết ? Bộ chuyện trò của con bé buồn cười lắm sao ?

Không biết mẹ có nghĩ gì không, khi Toàn về mẹ bảo : « Toàn nó là một người tốt. Giọng nói, cử chỉ của Toàn thật dễ mến ». Còn Lam Nghi thì đùa : « Không ngờ ông anh rề tương lai của Nghi lại dễ thương đến thế ».

Lời nói của mẹ, của Lam Nghi làm tôi thẹn thứa. Rồi, bỗng đứng thấy vầng vất muộn phiền khi nghĩ đến câu : « Đến một thời nào đó giong sông phải đâm nhánh xa nguồn. Con cái dần rời xa cha mẹ để quyền lýuên hơn bên một người khác. » Mẹ ơi, luôn luôn tình thương dành cho mẹ,

cho Lam Nghi vẫn ngát hương trong hồn con, vẫn nồng nàn trong tim con.

Đến xâm tới, Lam Nghi mới về. Con bé vừa trải qua mấy ngày ở Vũng Tàu, dấu vết của biển còn đọng lại trên làn da đen hồng, khoẻ mạnh. Lam Nghi huyền thuyên kể lại chuyện đi chơi, Nghi cứ nhắc mãi đến ngôi biệt thự xinh xắn nằm ven biển. Có lẽ, đó là một hình ảnh nằm trong mộng tưởng của Lam Nghi. Riêng tôi, tôi chỉ yêu những gì có vẻ rùng rú, quạnh hiu một chút. Điều làm tôi xúc động và mơ ước vẫn là hình ảnh nao nao giòng nước uốn quanh, nhịp cầu nhỏ nhỏ uốn ghềnh bắc ngang.

Bạn bè vẫn thường gọi tôi là Mélancolique. Âu sầu. Tên gọi như một tiếng thở dài buồn bã trong đêm thanh vắng. Lam Nghi có lần bảo: Đời sống của Hạnh Chuyên vui chẳng bao giờ mà buồn suốt quanh năm. Hạnh Thuyên tự vậy kín đời sống mình bằng những nỗi buồn. Tôi tròn mắt ngó Lam Nghi: Bộ thăm vậy sao? Vậy mà ta vẫn không biết, nghị rằng đời sống mình là một chuỗi mùa xuân. Những con đường tương lai trải rộng trước mắt đó chẳng phải lá mùa xuân hay sao? Lam Nghi không nói gì chỉ cười, nụ cười có vẻ không tin.

Lên phòng, Lam Nghi cho tôi một cái vỏ ốc thật đẹp. Chiếc vỏ ốc có vân màu tím tím, ngộ nghĩnh và một chút gì như là buồn bã. Tôi cầm cái vỏ ốc xoay xoay trong tay và nói với Lam Nghi: Biết đâu mai sau, Chuyên rồi cũng ngày thơ như chiếc vỏ ốc này. Lam Nghi là tôi: Mộng du vừa vừa thôi chữ Chuyên.

Ngày học cuối, trời suốt ngày âm u như sắp khóc. Đạm Nhiên bảo Trời buồn cho cuộc chia tay của chúng ta. Có lẽ thế, Đạm Nhiên và những thân tình của chúng ta đã làm xúc động đến trời cao.

Những giờ học cuối, thầy cô thường chúc chúng ta sang năm thi đậu. Tôi, Đạm nhiên, Tiểu Phương nhìn nhau cười khúc khích khi cả bọn nhớ đến câu thơ: *Năm nay em sẽ trượt vì, mãi chuyện yêu đương.* Lớp học mọi ngày rộn ràng như chim nhỏ mà hôm nay im lìm xa vắng. Tôi ngồi vẽ vu vơ những vòng tròn lên mặt bàn. Thế là hết những lần chăm chú nghe thầy cô giảng bài, hết những lần cả bọn rủ nhau xuống thư viện làm bài thuyết trình, những buổi xanh xao vì bài vở đề đũa này nhìn đũa kia lo lắng: Và dạo này gầy quá, những ngón tay trắng

gầy xanh mướt. Ráng giữ sức khỏe nghe không. kéo ốm trong ngày thi thi khổ. Hoặc đôi khi là những lời hỏi han ân cần của thầy cô: Sao dạo này em học kém đi hử Chuyên, Về nhà gắng học thêm em nhé.

Tôi nắm tay Nhiên: Chuyên buồn quá Nhiên ơi. Rồi một ngày nào ta sẽ rời bỏ thiên đường đi... nghĩ tới mà muốn khóc. Nhiên ngó tôi, trong đôi mắt Nhiên long lanh ngấn lệ. Mùa hạ này tưởng mình sao buồn lạ lòng Chuyên nhỉ?

Tôi đưa cuốn vở còn những trang giấy trắng ở cuối cho Nhiên. Viết gì đi Đạm Nhiên. Ngày mai mình nghỉ học rồi. Nhiên cúi xuống, cầm cúi viết: *Hương thời gian thanh thanh. Mầu thời gian tím ngắt. Chỉ có thể thôi Thuyên ạ. Mùa hạ 1974. Trần Phan Đạm Nhiên. Tôi và Đạm Nhiên nhìn nhau. Buồn bã.*

Trời có lẽ sầu quá nên mưa. Đến giờ học buổi chiều thì trời mưa nhỏ nhỏ. Bạn bè cùng lớp ra đứng tựa lan can nhìn mưa. Trong tim nhỏ bỗng xúc động mênh mang khi nghe một đứa trong bọn nhắc về những kỷ niệm xưa. Cả bọn đều ước ao, phải chỉ bây giờ ta mới học đệ ngũ, tóc còn thất bím cài nơ, miệng cười rạng rỡ.

Khi tan học thì mưa to hơn. Tôi đứng trong hành lang nhìn ra sân trường, thoáng thấy thầy R. khoác áo đi trong mưa gió. Nhiên cười nói xới tôi: Giống người lữ hành cô đơn quá Chuyên nhỉ?

Đạm Nhiên hôn nhẹ lên má tôi: Về nghe Hạnh Chuyên. Chúc mi vui suốt mùa hè. Tôi chúc lại bạn như thế và đứng im lìm nhìn dáng bạn xa dần.

Trong tôi, có lẽ có một mùa vừa đến. Mùa của tàn phai và nhớ nhung.

MAI THANH

ĐÃ PHÁT HÀNH
THUỞ EM CÒN SỢ
QUA ĐƯỜNG TÓC BAY
Thơ TRẦN VĂN NGHĨA



các em học ở hồng đức HOÀNG NHỮ MI

các em mặc áo dài lụa trắng
 hồn thơm như một ly nước trong
 các em đi học theo ngày tháng
 ta nghe đời quá đổi bao dung
 các em như những nụ bông hồng
 phori giữa trần gian muôn ý hoa
 các em đâu biết trong đời sống
 còn có nỗi buồn vậy chúng ta
 các em có nụ cười hồn hậu
 mắt xanh xanh nghiêng lá mùa hè
 các em có thầy cô yêu dấu
 ta có thời đeo đuổi u mê
 các em sống hồn nhiên lá cỏ
 mới hay ta chim bỏ xa rừng
 các em có bạn bè sách vở
 ta có đời ướt đầm hư không
 các em như mây trời phiêu hốt
 rong chơi trong đời sống điều linh
 các em đừng như ta đại đội
 nửa đời còn ngậm tóc nuôi tình
 các em có dáng gầy hạc trắng
 đi vào đời những bước ngu ngơ
 các em đâu biết trong đời sống
 tặng chúng ta ly biệt không ngờ

cho nhỏ ở thị trần sương mù

này cô bạn nhỏ
 anh ngó bên cầu
 áo nghiêng nước đổ
 hồn bỏ phách sầu
 đời đâu chưa tỏ
 nay nhỏ về đâu ?
 mộng đâu bay vội
 để anh chơi với
 trên nỗi buồn thăm
 ba mươi, đêm năm
 nghe mưa cỏ tới
 đập đàn, tay run
 cầm cầm không nói
 mỗi một trong lòng
 tình long lỏ thiệt
 này cô bạn thiết
 sao nữ quên nhau
 khi nụ hôn đầu
 còn thơm mùi biếc
 rồi chiều ngày sau
 anh nằm tiếng tiếc
 em nào hay biết
 co bóng như sâu
 này em mắt biếc
 sao nữ đi đâu
 khi màu kỷ niệm
 còn tuyết sương sao
 nay đứng bên cầu
 không say mà sưng
 không khóc mà khựng
 nước nhỏ bên cầu
 em bỏ về đâu.

TRẦN DZA LỮ



em bỏ giòng sông

có dòng sông rất hiền
 ta gửi tình trong đó
 một dòng sông nhỏ nhỏ
 hiểu gì không Kiều Miên ?
 hình như em đã bỏ
 về với những ngày vui
 một mình ta đứng ngó
 dòng sông biết ngậm ngùi
 ta ngăn từng con nước
 tìm lại giọt tình say
 ta ôm từng cơn gió
 tình mơ theo mây bay
 với màu hoa giấy tím
 nghe đời ta hư không
 chảy buồn như dòng sông
 từng xuân làm lụi đến
 biết ai còn tưởng nhớ
 nắng khô sợi tình vương
 qua cầu ta bỏ ngõ
 sông trôi trăm nhánh buồn
 giờ em khoác áo xuân
 màu tơ xanh biếc cỏ
 ta thương hoài dòng sông
 ngàn năm em đã bỏ !

VÕ VĂN LỆ



Chuyện tình ngày mưa

truyện dài TỪ KỂ TƯỜNG

- Chú đã đi xe ngựa lần nào chưa ?
- Vài lần.
- Thích không ?
- Thích.
- Ngày xưa Ngàn và tui bạn thường đi xe ngựa lắm. Trường xa, ngán đạp xe. Nhưng đi xe ngựa lác lư chao đồ ghê quá. Bây giờ lớn hơn ngại ngại.
- Ừ, lớn không nên đi xe ngựa. Xe lam cũng tới trường được mà.
- Xời ơi, xe lam ở đây mỗi lần lên dốc hay qua cầu phải nhờ tui học trò con trai xuống đẩy phụ nữa đó. Máy nổ ầm ỉ, tài xế hò hét vậy mà nó chạy vẫn không muốn nổi.
- Thôi chịu khó đạp chứ sao.
- Buổi chiều về trời gió phải biết. Bao nhiêu gió trong trời đất như đều gom hết lại nơi đây để thổi tui học trò muốn bay về cửa biển luôn.
- Mai một chiều chú sẽ đạp xe đi rước Ngàn.
- Còn chị Ngự nữa. Chú chờ nôi hai chị em một lúc không ?
- Nôi. Dư sức.
- Nhưng rồi Hoán bỗng cười lớn :
- À, chị Ngự lớn rồi. Sợ không cho chú chờ.

- Sao không. Ngàn không lớn bằng chị Ngự à ?
- Ngàn mười bảy. Ngự mười chín. Hai người ở hai khoảng cách. Hai năm trời đây cơm áo, đây lo âu chăm sóc của bố mẹ.
- Mẹ ơi. Bố nghỉ chơi với tui này lâu rồi. Chú quê quá trời.
- Ừ. Quên.
- Và Ngự có vẻ thấp hơn Ngàn nữa chứ bộ. Đi đâu ai cũng nói Ngàn là chị thôi.
- Ngàn ham làm chị lắm hả ?
- Ham chứ. Cái gì má cũng nói con Ngự nó lớn rồi, được tự do chút chút, còn mày nhỏ xíu, như con chim chưa biết bay. Xời, người ta mười bảy tuổi bẻ gãy sừng trâu mà má cứ bảo nhỏ xíu như chim. Ừ chim, cũng chả sao, nhưng là chim ưng.
- Hoán cười cười nghe tiếng nói của cô gái đầy vẻ hờn mát phía sau lưng. Bây giờ đã không nghe thấy tiếng sóng vọng tới nữa. Hoán đã tới một ngã ba, vườn dừa trước mặt lấy hết nắng chiều bỏ cho con đường một bóng mát lạnh âm u. Vài chiếc xe lam nối đuôi nhau hướng ra sông chờ hàng. Hoán cho xe nấp sát lề đường, chột nghe mùi cỏ dưới chân dừa lên mũi ngại ngại.
- Được một quãng Hoán gặp một đám học trò đi xe đạp giăng hàng ngang tiếng nói cười rộn rã, màu áo dài trắng ngợp. Chột một cô ngồi ở phía sau cho bạn chờ la lên :
- Ê nhỏ Ngàn, chiều nay trốn học hờ.
- Rồi cả bọn dừng xe lại, nhưng thấy có Hoán, những cặp mắt bởi rối nhìn nhau, những chiếc miệng xinh xắn định nở đôn, bây giờ e ngại. Ngàn tỉnh táo ngồi yên trên xe không bước xuống nói lớn :
- Ta đau răng, nghỉ một bữa. Không được sao ?
- Đau răng mà đi hóng gió biển nhỉ ?
- Ngàn tỉnh queo :
- Đau răng chứ bộ đau chân sao mà đi không được ?
- Đau răng như Ngàn tui cũng muốn đau lắm. Có bao nhiêu răng đau hết. Răng cửa, răng nanh, răng cùn, răng cấm, răng khèn, răng sún, đau tập thể, đau la liệt.
- Ta đau chỉ một cái răng thôi bồ.
- Răng cửa hay răng nanh ?

— Răng khềnh.

Hoán nheo mắt vì những hạt bụi tạt vào. Đôi mắt Hoán hấp háy như bị chói nắng. Nãy giờ Hoán im lặng trước câu chuyện của hai người con gái. Họ đối đáp với nhau, cười đùa với nhau. Hoán tự đặt mình ra ngoài, tro tro, phẳng lỳ như đất. Vậy mà Hoán cũng biết rằng khó thoát khỏi sự dò xét của những con mắt láu liên kia. Chúng ở bên kia đường, một dãy xe đạp, một hàng áo trắng. Chúng ở phía sau, những đôi mắt sắc lẹm, nóng buốt như mặt trời soi vào lưng áo Hoán.

Như tình cờ khám phá ra một điều gì quan trọng lý thú, cô gái nãy giờ im lặng chợt reo lên :

— Ha...Ngàn ơi. Chết rồi cưng ơi, ngày mai cả trường sẽ biết một tin gay cấn, hấp dẫn, giựt gân.

— Tin gì ?

— Tin hồng.

— Nhỏ này hôm nay láu táu gì đâu. Tin hồng gì đâu.

— Cái đó rồi sẽ biết.

Hoán tăng hăng, nói chỉ để Ngàn nghe :

— Xong chưa mình về Ngàn. Ở đây nghe chuyện dài con gái các cô chắc trời tối mịt không thấy đường về quá.

— Chú sợ hả ?

— Sợ ?

— Chú sợ mấy nhỏ đó hả ?

— Việc gì chú phải sợ ?

Ngàn quay lại đám bạn, đồng dục :

— Ê, nhỏ Phiền, sao hôm nay tui phiền bỏ quá. Việc gì đang vướng mắc trong trí não bỏ thế ?

— Một chuyện kinh khủng ?

— Còn nhỏ Lệ đá xanh kia nữa. Ghét mi quá. Cứ hiểu ta đau răng, cũng như những lần nó đau bụng thế thôi. Đừng cố gây hoang mang dư luận bằng nguồn tin vô căn cứ của mi.

Hai người con gái, được gán cho hai cái tên Phiền lụy và Lệ đá xanh chỉ đó, bỗng nổi lên một tràng cười hòa điệu. Nhịp cười lên cao dần, vỡ ra như những miếng thủy tinh rớt trên nền xi măng. Hoán hiểu tiếng cười đó ném về phía mình. Những tiếng cười mang đầy một bí ẩn

nào đó nơi tâm địa con gái. Tuy nhiên Hoán vẫn im.

Ngàn nói :

— Thôi, về lo nấu cơm chiều cho ba mẹ đi hai nhỏ ơi. Ta cũng về đây.

Ngàn thúc nhẹ vào lưng Hoán làm hiệu. Tiếng kêu lớn ở phía sau :

— Ê Ngàn, ngày mai đi học chứ hay vẫn tiếp tục đau răng ?

— Bữa nay ta nhờ phứt cái răng khềnh khó thương rồi, có lẽ ngày mai ta đi học được.

— Nhớ tới trường sớm để nghe loan bao tin hồng nhé.

Một giọng khác nữa :

— Nhỏ Ngàn ơi, có bằng lòng giải đáp cho ta cái thắc mắc phía trước kia không ?

Cả bọn lại phá lên cười. Ngàn hét :

— Cho tụi mi thắc mắc chết luôn.

Hoán hiểu là mình nên đạp xe nhanh lên, để tránh tiếng cười theo phía sau lưng của bầy con gái áo trắng chiều đi học về. Con đường trở nên âm u hơn với bóng dừa trải dài trên mặt đường. Hoán nghe được mùi nước đọng thoảng đưa tới từ những mương vườn cỏ mọc xanh um ven bờ. Mắt Hoán lơ đãng lướt qua những chùm mận non đan trong cành lá xanh. Một khoảng, hoa dừa thơm thơm trút xuống lẫn với mùi hoa mận thanh tao như khi uống một ngụm nước chanh. Tiếng một con gà chột gáy xa xa trong ngôi nhà ẩn hiện sâu trong vườn dừa. Đàn dơi muỗi bay lượn vòng vòng qua những thân cây dừa mốc trắng đón chào một đêm tối sắp tới.

Ngàn cười rúc rích :

— Đố chú tụi bạn Ngàn nghĩ gì ?

Hoán làm bộ lơ đãng :

— Nghĩ gì đâu, chú có hiểu ngô khoai bắp rang bắp nướng gì đâu.

— Xạo ơi là xạo.

— Chú mà xạo ?

— Dóc thôi, chứ chưa xạo.

Hoán cười :

— Cũng được. Mang tiếng nhiều quá rồi, bây giờ dóc hay xạo chút xíu cũng không sao. Ủ, chú xạo,

— Chú biết tội nó nghĩ gì mà không dám nói. Chú nhát gan như con dơi kia kia.

— Dơi má nhát gan ?

— Cháu đâu biết.

— Con tép mới nhát gan. Người ta vẫn thường nói nhát gan như tép đó.

— Chú quê quá trời. Tép đâu có gan, hả chú ?

— Đây là người ta thí dụ mà. Chẳng hạn như ví dụ Ngàn chưa có bồ mà bị tội bạn đồn rùm lên là đã có hàng tá bồ lẻo đẹo theo sau theo qua bất cứ ngõ ngách nào vậy đó.

— Chú ví dụ sao khôn quá trời. Nhưng sao chú biết Ngàn chưa có bồ ?

— Đã bảo chú chỉ ví dụ thôi, còn Ngàn có bồ hay chưa thì Ngàn biết chứ ai mà biết được.

— Theo chú thì Ngàn đã có bồ hay chưa có bồ ?

— Chú chịu.

— Sao vậy ?

— Con gái khó chơi lắm. Bất cứ chơi trò chơi nào cũng vậy. Họ trở bàn tay trắng bàn tay đen chề dậu đen nấu đường cũng lập tức hóa thành chề dậu trắng ngay.

— Chú có kinh nghiệm ề chề với đàn bà con gái rồi hả ?

— Dĩ nhiên.

— Sao trông chú... lừ đừ quá vậy ?

— Gì lừ đừ ?

Ngàn cười lớn :

— Chết. Cháu muốn nói sao trông chú hiền khô à. Nghĩa là ngày thơ khờ khờ vậy đó.

— Chú bị người ta quay dễ, đá lăn tròn như dưa hấu, bóp mũi, thọc mắt, cho đi tàu bay giấy, tàu ngầm, kẻ cả chết hụt nửa mà không lừ đừ sao được.

— Chú nói nghe ghê. Làm gì có chuyện chú hiền đến mức độ như vậy. Ngàn chẳng tin chú tí nào. Chú xạo ghê nơi. Xạo súp-pe luôn.

— Vậy ha. Bữa nay mới nghe Ngàn nói là lần đầu. Chắc chú có tương lai đi bán thuốc sơn đông quá chừng.

— À à, được đó. Chú mà đi bán thuốc sơn đông mãi vô chắc vô số đàn bà con gái bu quanh trước mua vui sau làm việc nghĩa.

— Chú sẽ trở tài cho Ngàn xem.

— Bao giờ.

— Một tương lai rất gần nếu chú vẫn theo con đường thất nghiệp dài dài.

Ngàn thúc nhẹ Hoán một cái :

— Thôi chú khôn quá. Nãy giờ đi xa đề tài chính cả cây số. Chú ham lãng chuyện lắm à ?

— Nói đủ thứ chuyện vẫn vui hơn là cứ nói hoài một chuyện.

— Tội bạn lúc nãy nghi Ngàn với chú...

Hoán tự nhiên hăm hờ :

— Nhìn gì vậy, Ngàn ?

— Mà thôi. Nói ra kỳ chết. Kệ tội nó, cho nghi tiếp.

— Nhưng mà nghi chuyện gì mới được chứ ?

— Chú biết từ khuya mà còn giả vờ hoài, ghét chú.

— Vậy thôi.

Những ngôi nhà hai bên đường hiện ra trong bóng chiều chup xuống. Một vài ngôi nhà có rào hoa giấy hay giấy leo trở nên chói sáng hơn với màu hoa đỏ hay vàng ửng. Hoán đạp xe trở vào một lũng cát, chiếc xe đứng sừng lại, muốn ngã. Hoán chống chân hai bên cố gắng dùng sức đẩy chiếc xe lướt tới chứ không xuống đất. Ngàn cười rúc rích :

— Chú dư sức yếu. Nếu là Ngàn, đạp qua như chơi. Cát này mà ăn nhằm gì. Có lần Ngàn đạp xe vào một giếng cát rồi đạp từ dưới lòng giếng lên như đi mô tô bay.

Xe đã ra khỏi lũng cát, Hoán vừa thở vừa cười :

— Nếu dự giải truyện ba xạo, chú sẽ chấm chuyện vừa rồi của Ngàn hạng nhất.

Ngàn đỏ mặt :

— Bộ chú nói Ngàn xạo hả ?

— Dóc sơ sơ thôi chứ xạo gì.

— Mai mốt Ngàn sẽ cho chú thấy. Cái giếng cát ấy ngoài bãi sông chứ đâu. Bà Ngự sợ Ngàn. Tội bạn cũng lác mắt luôn.

Bây giờ Ngàn dành chỗ. Hoán đành ngồi Phía sau. Ngàn thích thú nói :

— Cho chú đạp xe để khởi ngượng đó.

Ngàn lái, Hoán đạp. Chiếc xe tiến dần vào khoảng đường lớn, đẹp phẳng lý tưởng vào khu chợ nhộn nhịp của buổi chiều tàn. Nhà lồng chợ từ buổi trưa, lúc buổi chợ đã thật sự tan, lướt về đoàn hát cải lương trôi nổi ở đâu tấp đến. Không thường xuyên, cứ thỉnh thoảng ít lâu, khu phố chợ này tiếp đón một đoàn hát cải lương. Họ tới bằng xe đò, hay bằng đò máy riêng của họ. Trên đó là gia tài sản nghiệp của bao nhiêu người nghệ sĩ trôi dạt sông hồ. Có thể là đoàn hát hạng C nào đó của tỉnh lỵ, hoặc thủ đô lớn. Họ về đây, cũng y trang, cũng tuồng tích, cũng khoa trương đánh chiêng quảng cáo bằng những chiếc xe ngựa chõ hình và đào kép phóng lớn, hay bao nguyên một chiếc xe lam chạy khắp nơi đánh trống thùng thùng phân phát những tấm chương trình xanh đỏ hứa hẹn nhiều tuồng hát thích thú hấp dẫn mới là cho đám người khao khát giải trí ở phố chợ điều hiu này. Ngày Hoán tới cũng có một đoàn hát tới, đoàn hát ấy rút đi sau một tuần, cách tháng đoàn hát khác về. Bao nhiêu đoàn hát sông hồ tới đây rồi theo bến nước rời đi nơi khác ?

Không nhớ rõ. Nhưng Hoán đã ở lại nơi này như một nghệ sĩ về già, hết thời, chôn chân, mai danh ẩn tích. Hoán quen gần hết tục lệ nơi đây, quen luôn cái sinh hoạt trầm lắng buồn thiu hay đột nhiên sôi nổi rục rỡ. Hoán yêu thích những hàng me tây cổ thụ rủ bóng trên các con đường bao quanh phố chợ. Nó có một cái gì bao la như quá khứ, nồng lượm như kỷ niệm, thân ái như bạn bè và cũng lạnh bạc như người yêu khuất xa. Những buổi chiều tối, những trái me tây chín khô quắt queo đen dúi chọt theo gió rụng xuống, tiếng rơi vang khắp mặt đường. Đó là hình ảnh quanh quanh lấn áp tâm trí Hoán. Nó ngậm ngùi nhắc nhở thời gian đã trôi qua, trên xác nắng hay trên những ngày mưa lác đác về phố chợ. Một nơi xa lạ trở thành thân quen không biết vì một duyên cớ nào. Hoán nghe lòng bùng, hiềm hóc, không hiểu nổi. Và Hoán lờ đời như con cá mắc cạn. Đứng rồi, Hoán mắc cạn nơi đây, vùng đất muốn dời chân mà tiếc nuôi. Thành phố của ai, chợ quận của ai, thị trấn của ai, nhưng đã như của mình, một lúc nào. Từ bao giờ, không hiểu rõ.

(còn tiếp)

CÔ NHỎ ĐÓA HỒNG VÀ TÔI

truyện dài ĐINH TIÊN LUYỆN

2

«Em thích những nhân vật ở ngôi thứ nhất ông viết, nó có chút gì đắm thắm và đôi khi rất gần gũi với em. Tụi bạn em nó bảo ông là con gái giả vờ. Em buồn cười quá, vì em biết rõ ông hơn bọn chúng nhờ theo dõi báo Yêu Thương. Ông này, cho em hỏi tò mò một chút nhé, có phải nhân vật Chuyên cận thị mà ông hay nhắc tới đó là thực phải không ông ? Cô ta thật dễ thương. Và cả chuyện ông viết nữa... ông nhớ trả lời em trên báo, không thôi em... tự tử cho mà xem.»

Đó là một lá thư, viết bằng mực tím trên giấy học trò. Tôi nhớ cũng lối nói chuyện «ông ông em em» này, cô nhỏ «há ông» đã «há ông» với tôi suốt buổi tối bận bận qua điện thoại. Ừ, thì là một trò chơi, đôi khi vui đôi khi buồn và đôi khi... bực mình. Những lá thư nhận được và những cú điện thoại gọi tới, chuyện đầu đầu. Nét chữ học trò hay giọng nói trong trẻo vui tươi, nghịch ngợm, những người bạn nhỏ tuổi đã cùng tôi tham dự một trò chơi khá lý thú, giữa người viết và người đọc. Nếu bạn ở trường hợp tôi bận đừng tưởng là mình ghé góm lắm. Tôi biết rõ điều này. Bởi tôi chẳng là cái quái gì cả. Cả sự viết lách lảng những dăm mười năm nay của tôi. Không ai... tự tử vì tôi cả. Họ dọa,

họ đập đầu vào gối, ngủ ngon. Họ dọa, họ nốc nguyên một gói ô mai to tướng, ngọt miệng và cười suốt buổi.

Một người viết văn trẻ (thì trên dưới ba mươi gọi là trẻ), có thể coi sự việc viết lách là chuyện ghé góm. Đặt bút viết một chữ là đã thấy cái sự mạng của mình nó to bằng tảng đá, đè nặng trên vai. Viết xong một tác phẩm trăm trang có thể hãnh diện trên lưng mình mang nguyên một quả núi sự mạng, cứu rồi cả một thế hệ. Họ có lý do. Bởi họ còn trẻ, phải biết dẫn thân (cả cái sự lo lắng sự mạng không làm tròn, «dẫn thân» gửi bài cho tờ báo này, rồi cùng bài viết đó, «dẫn thân» một lần nữa sang tờ báo khác). Tôi cũng khoái những người làm văn nghệ dẫn thân lắm chứ, nếu họ dẫn thân thực sự, dẫn thân nghiêm chỉnh và có lý tưởng làm tốt, làm đúng mọi chuyện. Họ đừng trốn lính giả và phản kháng, họ đừng thất học lêu bêu giả và bất cần đời. Tôi biết khối người làm văn nghệ kiểu đó, dẫn thân kiểu đó, chữ nghĩa chỉ là một đám cỏ mọc đầy mình, cũng là một cách nguy trang, để họ luôn tưởng mình ghé góm lắm. Tôi chưa đủ tư cách để dẫn thân, chưa đủ tài năng để có thể trở thành thói quen và kéo dài sẽ trở thành nghề. Nghề viết ! Tôi lâu trở thành thói quen và kéo dài sẽ trở thành nghề. Nghề viết ! Tôi tự an ủi. nếu khi đã trở thành một nghề, nếu có *mua vui được và trồng canh*, thực ra nó cũng quý hóa, cũng khá kính như công việc một nông dân cuốc đất trồng khoai, rẫy cỏ gieo đậu.

— Đầy trang chưa ?

— Có lẽ còn chừng 1 phần 4 trang nữa.

Chủ nhiệm cầm cúi trả lời thư. Tôi bóc thêm một lá thư mới.

— Có thư của một thầy giáo tỉnh lẻ xỉ và mình.

— Đưa tôi coi.

Chủ nhiệm đọc ngấu nghiến trong một phút lá thư dài bốn tờ. Rồi chậm điều thuốc mới.

— Đúng là thầy giáo. Họ kết tội báo mình ru ngủ tuổi trẻ.

Tôi ngừng viết, thú vị.

— Đáng lẽ mấy la-bô-ra-toa phải kiện mình mới đúng. Vì báo mình mà họ không còn bán được thuốc an thần nữa.

Máu...phóng sự của chủ nhiệm chạy rần rần. Ông đập bàn và giận dữ tếu :

— Mình mà làm được công việc ru ngủ ấy à, lão ! Tuổi trẻ nghe bom đạn nhiều có được ngủ một giấc yên lành thì là điều đáng khuyến khích chứ sao lại ghen tuông nhăng nhít thế. Được rồi, để tôi sẽ viết một cuốn lấy cảm hứng từ các nhà xướng ngôn viên tivi. Cuốn «Chúc quý vị một đêm ngủ ngon» sẽ phát hành nay mai.

Chủ nhiệm báo Yêu Thương hiện tại, tức cựu chủ nhiệm tờ báo phóng sự Người Ngỡm ngày nào, mỗi khi có chuyện bực mình lắm cầm ông lại cao hứng dọa dẫm viết sách. Như khi ông phải chờ đợi thanh toán tiền ở nhà phát hành về, tuyên bố : Tôi sẽ viết cuốn «Đời sao khổ thế» hẳn nhiên phải bán chạy gấp mười lần. Những khi rảnh rỗi, hứng chí, bất kỳ đề tài gì ông cũng có thể lôi cuốn những người chung quanh mình tham dự một cách rất... nghệ thuật vào câu chuyện. Ông là người cầm chiếc chìa khóa mở một cái kho ở đâu đó cho cả căn phòng, tưởng như tất cả những sách báo, tranh ảnh và mọi người trong đó đều có thể cười lên một lượt.

Ông cao giọng, cốt để cho cả căn phòng cùng nghe, một chút gì thật một chút gì vờ, một chút gì giận dữ một chút gì kiêu hãnh. Ông nói :

— Thiên hạ cứ tưởng mình kiếm ăn dễ dàng lắm. Cũng thức mờ mắt, cũng viết dài tay ra mới có xe có nhà chứ đừng không đâu mà ganh ghét, đố kỵ. Tài năng chả là cái quái gì, chẳng qua là sự chăm chỉ.

Sợ ông hứng chí đầu chuyện hung hãn, tôi bèn xé lấy phần chữ ông đã viết, đưa cho thợ xếp trước.

— Còn một trang thư tòa soạn nữa, sáng mai anh cho sớm là kịp.

Đầu chuyện một chập, khô cổ, ông kéo tôi xuống quán gọi bia. Con đường trước nhà in bây giờ đã thừa người và xe cộ. Chợ báo tan dần để lại bóng mát của tòa nhà đồ dài hết mặt đường êm ả. Năm giờ rưỡi, tiếng chuông nhà thờ Huyện Sĩ ngân nga hồi ngân, chủ nhiệm nốc cạn ly bia không đá sau khi giật mình xem đồng hồ tới giờ đón con, bỏ dở cái ước mơ rong chơi đây đó mỗi khi viết xong một tác phẩm. Bao giờ cái nghề viết lách xứ mình khấm khá, chỉ mong mỗi cuốn sách sống đủ một năm, chứ như thế này coi bộ vất vả quá. Đó là đã kể mình có nhiều may mắn hơn người.

Tuấn đứng ở bên kia đường đưa tay vẫy tôi. Thấy xe cậu tôi leo lên tòa soạn tìm, đi đâu vậy. Bên này, ngồi uống chai bia lạnh.

— Nhân nhã nhĩ.

— Đôi khi cũng phải nhân nhã chứ.

Tôi chỉ vào chiếc áo hoa mới của Tuấn, cười :

— Bạn ta dạo này diện quá đáng. Martin Heidegger vẫn mạnh giỏi chứ ?

Tuấn nhún vai :

— Đau ốm cảm cúm liên miên. Cậu có phải trở lại tòa soạn ngay không ?

— Không cần thiết, lát nữa cũng được.

— Tốt. Đi uống cà phê với ta chút đã. Qua con đường khác, ở ngã tư, chúng tôi ngồi lại. Gọi hai ly cà phê đá, tôi châm cho Tuấn điều thuốc đầu lọc. Tôi biết hẳn sắp nói gì, không phải về chuyện dịch sách, chuyện ngài Heidegger với cái triết lý «hữu thể và thời gian» mù mịt như đêm ba mươi không đèn không đóm của ông ta. Tôi biết sau bốn năm số 1 bây giờ đau ốm cảm cúm, ông chỉ là thứ yếu đối với Tuấn. Tuấn sắp nhắc tới chuyện những bông hồng.

Cách đây một tháng hẳn tôi tìm tôi ở tòa soạn, khiến tôi lạ hết sức, như chuyện của ông con trai ba mươi tuổi biết yêu lần đầu. *Ta đợi em từ ba mươi năm*. Ba mươi năm sau ta gặp một người con gái, nàng ngồi ghế giám đốc, đẹp, kiêu hãnh. Ta lơ là bực gỗ Vạn Hạnh, bỏ bê ngài Heidegger để nghiêm nhiên nàng chiếm số 1. Cấp thiết quá, có lẽ phải có hoa hồng. Sự việc thật ra cũng không phức tạp lắm, vì đã quen sơ. Hãy nhớ những con số lẻ trong một bó hoa, tôi nói 9, 11 hay 19, 21 bông.

— Kết quả ?

— Nàng gửi lời cảm ơn.

— Tốt, một tình trạng đáng khuyến khích. Mau tiến lên đạt lấy lời hẹn đúng lúc.

Tuấn thảo một lá thư, đại khái xin nàng một cái hẹn chính thức. Nếu ngài Heidegger vĩ đại có khiến đường tình ái của hắn mù mờ thì ít ra, cũng mở đường luận lý cho môn đệ ngài sáng suốt. Tuấn sáng suốt nhận định rằng, nàng sẽ tỏ thái độ bằng một lá thư đáp lễ.

— Kết quả ?

— Đã ba tuần lễ nay im lìm.

— Ồ, một tình trạng căng thẳng.

— Nghĩ cho kỹ thì mình đã đẩy người ta tới một vị thế xác định hơi sớm, khó xử. Phải thế không cậu ?

— Đúng. Dù sao cậu cũng cần một thứ... Kissinger.

— Hôm qua anh nằng, tức bạn, mời mình tới nhà xem hoa quỳnh nở.

— Tuyệt vời.

— Cái gì tuyệt vời ?

— Một dịp thơ mộng tuyệt vời, xem hoa quỳnh nở vào lúc nửa đêm ở nhà người yêu. Kết quả ra sao ?

— Kết quả gì ?

— Xem hoa quỳnh nở.

— Tôi đâu có xem. Chỉ là anh nằng chứ đâu phải nằng chính thức mời.

Trời hỏi, tôi kêu lên đau khổ, tình yêu mà cậu luận lý cái kiểu đó thì... ế dợ sớm. Tuấn chau mày, đâu cần, nằng có cái kiêu hãnh của nằng thì ta cũng có cái kiêu hãnh của ta chứ.

Tôi đùa :

— Tuấn này, đối với tình yêu có lẽ suốt đời mình chỉ là kẻ đi theo.

Hãy cứ để nó chấp chớn, bay xa và khi nó... bay vào nhà ai khuất dạng thì mình về... cười ngài Heidegger, lo gì.

Đốt liên tiếp những điều thuốc khác, không biết nghĩ sao, một lúc lâu, rồi Tuấn lật đật đứng dậy.

— Có lẽ tôi phải đi tìm một cái điện thoại.

Khi bước trên những bậc thang trở lại tòa soạn tôi nhớ tới Hải và những đóa hồng trong mùa hè chim khuất. Lại là những đóa hồng. Trong thư sáng nay nàng nhắc tới những đóa hồng nơi nàng ở. Em nhớ anh vô cùng. Nhớ buốt hai vai tủi thân. Anh biết không, loài hồng nhỏ quẩn đây hoa trên những thân cây thấp trong khu công viên gần nhà, đẹp vô cùng. Em nhớ anh vô cùng. Nhìn người ta đi cặp, thấy người ta có đôi đi lên đi xuống đi qua đi lại em chỉ ước mình có cánh... Thôi anh ạ,

có một ước mơ nhỏ nhoi nhất, gần gũi nhất là mỗi sáng sớm thức dậy nhìn xuống khe cửa thấy thư anh mà vẫn chẳng bao giờ đượ. Em điên lên mất nếu một tuần chẳng có thư anh. Em tủi thân lắm nếu chỉ là tờ thư mỏng dăm ba dòng anh viết vội vã. Em cấu nát tay em chứ không phải tay anh có ngày, nếu em nghĩ rằng giờ này anh ở nhà đang có những cô này cô nọ vây quanh.

Ồ là là, tôi xoay chiếc khóa cửa bước vào trong. Ai vây quanh anh bây giờ đây, một lũ bàn ghế và bọn giấy má, bản kẽm lem luốc? Tôi thở mạnh khỏi thuốc mới và ngồi im một lúc. Một lúc lâu, hình ảnh người con gái nhỏ bé với khăn quàng đỏ: và áo choàng xám lấm lũi đi trong sương mù lãnh đãng, ảm hiệ. Sáng nào đi học có thư anh trong cặp thì một ngày ảm ối là ảm. Bằng không thì ngồi co ro trên tàu bao giờ em cũng muốn ứa nước mắt. Tôi cười buồn, cái *ước mơ nhỏ nhoi* của em, gần gũi lắm mà cũng xa vời lắm. Mỗi người chúng ta đâu phải sinh ra để tối viết thư và sáng chờ thư. Chúng ta đâu thể ăn cánh hoa hồng và uống những giọt sương mai trên các ngọn cỏ mà sống suốt đời làm người tình đợi. Cho nên dù anh muốn lắm nhưng đôi khi...

Tiếng chuông điện thoại reo.

— A-lô, báo Yêu Thương tôi nghe.

Tiếng cười khúc khích và giọng con gái trong trẻo:

— Ông có nhận ra em không, ông Uy?

Tôi vờ:

— Xin lỗi ai đấy ạ?

— Em mới gọi cho ông hôm trước đây mà.

— A, tôi reo nhỏ, chào cô.

Tiếng cười vui vẻ trở lại:

— Chào ông, ông mạnh giỏi chứ ạ?

— Cám ơn cô, mạnh thì có mạnh, nhưng giỏi thì không được giỏi lắm.

— Ông vui quá à ời, ông vẫn ngồi một mình ở đó sao?

— Đâu có một mình, tôi đang ngồi với điều thuốc. Còn cô?

— Em thì nói cho đúng hơn, em đang ngồi với chiếc điện thoại.

— Chiếc điện thoại của cô màu gì?

— Ông thử đoán xem.

— Có lẽ màu trắng.

— Đúng.

— Như thế cô đang ở trong phòng ngủ sao?

— Đúng, nhưng không phải nó luôn ở đây.

— Nó là ai?

— Chiếc điện thoại màu trắng ấy mà. Nó thường ở trong phòng đọc sách của bố, chỉ khi cần mới di chuyển tới đường dây đầu giường mẹ. Mẹ ghét nó làm ồn khi ngủ.

— Thế mẹ đâu rồi?

— Bố mẹ với chị Thành Phố đi ăn cưới từ hồi chiều.

— Chỉ có một mình ở nhà không sợ ma sao?

— Ông quên là em không một mình, em đang ngồi, à đang nằm với cái điện thoại đó chứ.

— Cô đâu ư?

— Đâu có, em đang cười nè.

— Sao không đi ăn cưới với mọi người mà ở nhà một mình?

— Hồi chiều em đã điện đờ và sửa soạn đi rồi...

— Rồi sao?

— Tự dưng... em... không thích chỗ... đồng người.

Giọng ngập ngừng, người con gái ở đầu dây đẵng kia cho tôi nhận ra rằng, nàng không phải là cô bé nhỏ nhít như lúc ban đầu tôi tưởng. Có thể cô ta đã lớn hơn một vài tuổi từ mấy hôm nay. Nhưng bất ngờ cái giọng ngập ngừng kia trở lại bình thường, vui vẻ.

— Ông có biết tại sao không?

— Thì đôi khi người ta thích được ở một mình.

— Không hẳn vậy. Thoạt đầu em lưỡng lự nhưng khi nhìn thấy cái điện thoại em quyết định ở nhà lập tức.

Một giây im lặng, cô nhỏ tiếp giọng:

— Chị Thành Phố bảo em mắt nặng. Ông có cho rằng em mắt nặng không?

— Ồ, mỗi sự việc đều có một lý do. Đâu ai có thể phán đoán đúng về ai bao giờ.

— Cám ơn ông.

Chúng như phàn vân điều gì, một lúc sau cô nhỏ mới lên tiếng hỏi:

— Em gọi tới như thế này có phiền ông không ?

Lững lờ là nghề của tôi :

— Đôi khi tôi cũng thêm được người khác phiền lắm chứ.

— Ông nói chi lạ. Ai mà lại thích được phiền phức bao giờ.

— Đã nói đôi khi mà. Đôi khi phiền phức là một hạnh phúc.

— Ông khó hiểu quá.

Tôi cười thành tiếng :

— Thôi quên chuyện đó đi. Nói chuyện khác vui hơn.

— Ông còn phải mông-ta bia báo nữa không ?

— Hết rồi, tôi đang sửa mô-rát cho một cahier sáng mai chạy sớm.

— Sửa mô-rát là sao hở ông ?

— Như công việc nhò tóc sâu trên đầu ấy mà. Nhặt các chữ lỗi nghĩa ra trước khi in thành báo.

— Ồ, vui ghê há ông.

— Vui nổi gì, nhứt đầu hoa mắt thấy mờ. Nói chuyện khác vui hơn.

Cô bé như ngẫm nghĩ một lát rồi nói :

— À, em nhớ ra chuyện định nói với ông rồi. Đạo này có nhiều hoa vàng ghê há ông. Hoa vàng nở khắp các đường phố, đi đâu em cũng thấy. Đẹp ghê há ông.

— Đẹp chứ. Nhất là mỗi sáng sớm đi làm tôi thấy hoa rụng ngập con đường Thống Nhất, như một thảm vàng.

— Trước cửa nhà em cũng có một cây cao thật cao, kín hoa. Nhưng đó là hoa gì em cũng chẳng biết nữa.

— Tôi biết.

— Hoa gì vậy ông ?

— Muồng. Muồng vàng.

— Cái tên nghe ngộ ghê há, em chưa từng được nghe bao giờ.

— Đầu có ngộ bằng cái tên của chị cô. Không ai đã có tên là Thành Phố.

Cô nhỏ cười :

— Em đặt cho chị ấy đấy. Hay không ?

— Tuyệt vời.

— Thế ông không hỏi em tên gì sao ?

Hơi bị bất ngờ, tôi đáp :

— Không. Nhưng hẳn là tuyệt vời lắm.

— Ông thử đoán xem.

— Không ai đoán tên bao giờ.

— Như thế ông sẽ không bao giờ được biết tên em.

— Kề ra cũng hơi bất công.

Tiếng cười kéo chuôi nhỏ :

— Nhưng em thích bắt công kiêu này.

Nhưng tôi không thường thích bắt công kiêu này. Đầu tôi lúng búng với mơ ý nghĩ lộn xộn. Có thể tai tôi nóng quá này giờ và sửa soạn bốc lửa. Nhưng trò chơi vụn vặt, bằng khoảng thời gian một điệu thuốc lá cháy, như một viên kẹo ngọt tan trong miệng, đôi khi vui hay đôi khi buồn bã hơn sau đó. Tôi đã tham dự một cách hồ hững, thật đáng tiếc, bởi đôi khi tôi thông dong, thư thả,

— Ông không nói gì với em nữa sao ?

— À, tôi đang...nhớ xem ai là người đã chế ra cái máy điện thoại.

— Ông ta chết từ khuya rồi mà.

— Hẳn nhiên. Nhưng mà tên em là gì vậy ?

— Em không thường trả lời câu hỏi ấy.

Tôi hơi bị chao người đi bởi lối nói chuyện công phu của cô nhỏ. Và trong khi tôi đang nghĩ làm sao để đặt máy xuống, trở lại với công việc tức khắc, thì đầu giây đằng kia cô nhỏ đã vội vàng một hơi dài :

— Thôi nha ông, hình như có tiếng còi xe bố về, em phải ra mở công. Em sẽ gọi cho ông. Chúc ông ngủ ngon.

Ngủ ngon. Ngủ ngon... cái búa ! Dành ống nghe, tôi lăm thăm và nhận ra nỗi bức dọc không đầu sự cấn hút không đầu, sự cuốn hút không đầu của câu chuyện. Và tôi bật cười khi trở lại công việc.

Mười giờ hơn, tôi sửa soạn khóa cửa ra về thì cái khối sắt đen sì làm chuyện lại reo. Tôi đã tỉnh mặc và lọt người ra khỏi cửa, nhưng ở hồi chuông thứ hai tôi đã nhào tới nhắc nó lên áp vào tai. Một giọng nữ, chẳng chặc, rõ ràng cất lên :

«Uy phải không. Giờ này còn ngồi đó, chưa về sao. Liệu mà giữ sức, không được khỏe lắm đâu...»

(còn tiếp)



và bạn ngọc

Bạn ngọc thân mến,

Số đặc biệt Xuân Hồng Tuổi Ngọc không còn «đất» trả lời thư bạn ngọc, sang số Tân Niên, vì thư ký tòa soạn «quên» dành số trang cho mục này, do đó, thư bạn ngọc đã chất thành một «núi» đáng nể. Chúng ta chỉ có một số trang giới hạn cho Tuổi Ngọc Và Bạn Ngọc. Vậy, những thư thăm hỏi và khích lệ, xin bạn ngọc cho phép Tuổi Ngọc «cám ơn», kéo không bao giờ hồi âm hết thư của bạn ngọc. Tuổi Ngọc, số 155, chỉ trả lời những bức thư liên quan tới tờ báo chúng ta. Mong bạn đọc thông cảm.

VÕ NGỌC THANH (Blaio) : Cám ơn bạn, nhưng bạn yên chí, đâu vì «thứ» đó mà Tuổi Ngọc bỏ cuộc. Bằng chứng là, số Tân Niên, tờ hợp kiến đã hỏi thăm tài nghệ của «thứ» Nguyễn Mộng Giác. Và sẽ hỏi thăm dài dài. Rất hãnh diện có một độc

giả như bạn.

H.T.ANH (Đà Lạt) : Không bao giờ quên. Chỉ chậm trễ thôi. Bệnh tình chủ đã giảm nhiều, con khỏe lo. Tết Đà Lạt vui chứ ?

TỪ THỨC (KBC 6092) : Đã nhận đủ những hình vẽ của bạn. Thành thật cám ơn.

PHAN KHUÔNG (Cần Thơ) : Bạn đã đọc T.N. tất đã hiểu rõ «lập trường» của nó. Vậy hãy viết. Thề lệ rất giản dị : Viết rõ ràng trên một mặt giấy.

LAN (Thủ Đức) : Rất tiếc đã không trả lời các bạn trước Tết. Về những điều bạn hỏi, khó trả lời trên báo (vì quá dài) và thư riêng (vì rất bận). Mong được tiếp các bạn tại tòa soạn.

ĐÀN MƠ (Quy Nhơn) : Đừng nghĩ thế. Không ai nở «trù» cháu cả. Muốn làm văn nghệ, cần kiên nhẫn và chấp nhận mọi thử thách.

NGUYỄN MINH HÀ (Quy Nhơn) : Thông thường, mời một diễn giả thì phải chịu mọi phí khoản (vé máy bay, tiền ăn ở). Tôi đã bỏ ý định «diễn thuyết bán sách». Xin trả lời để bạn rõ : Vì sức khỏe suy yếu, vì bận rộn, năm nay tôi không nhận diễn thuyết ở bất cứ nơi nào.

NGUYỄN VĂN DIÊN (KBC 4239) : Thành thật cám ơn bạn. T.K.T.

CHÂU LY PHƯƠNG (Nha Trang) : Cứ tiếp tục nhé !

PHẠM HOÀI THƯỜNG (?) : Xin trả lời 5 câu hỏi của bạn. 1) Không có nguyên tắc nào, trừ việc dán tem cho đủ. 2) Không có điều kiện nào. 3) Tòa soạn thay phiên nhau chọn, bao lâu đăng được còn tùy vào số bài cũ đã chọn. 4) Không có riêng một cá nhân nào. 5) Cứ gửi như bạn đã gửi.

THANH (Huế) : Hãy gửi bài về đi. Hy vọng rằng Thanh sẽ là một cây bút xuất sắc của Tuổi Ngọc.

MỸ DI (Saigon) : Đang đọc thơ văn của cháu đó.

LÊ THÁNH THƯ (Cam Ranh) : Cám ơn sự cộng tác quý báu của bạn. Bài đã nhận đủ.

NGUYỄN MAI PHƯƠNG (Đà Lạt) : Nay cô bé, khôn vừa vừa chứ nhé ! Bài của cô còn do «thăm

quyền» của tòa soạn. Nếu khá họ sẽ chọn đăng. Tôi rất ít «thể lực» về sự chọn lựa. Thư của cô, tôi đã trả lời đây. Chỉ có cái chương trình T.N. ở Đà đem thư thỉnh giả về bán ki lô. Thư, gửi báo T.N. trả lời đảng hoàng.

THU THỦY (Huế) : Đừng vội phán xét ông thầy của mình, dù ông thầy thích kể khiêu vũ trong lớp học. Hề đừng tới các vị thầy, dù ở báo, sẽ bị... cảnh cáo !

ÀN LAN (?) : Cứ viết cho T.N. khi cảm thấy cần viết.

PHAN MINH QUÝ (Saigon) : Cám ơn sự tru ái của bạn. Không trả lời bạn vì không nhận được thư. Nay đã nhận được, bèn trả lời ngay. Bài của bạn tới tòa soạn đầy đủ.

NGUYỄN (Mỹ Tho) : Bài của bạn, tòa soạn sẽ lưu ý đặc biệt. Cám ơn bạn đã mê Bồn lửa.

NGUYỄN THẮNG BÌNH (Đà Nẵng) : Bài của em được cho đăng như thế chưa chứng tỏ rằng anh đã chú ý sao ?

PHI PHƯƠNG (Phước Tuy) : Chắc là Nguyễn Công Minh bạn nên đã lâu không có bài.

NGUYỄN TOÀN NGHĨA (Thủ Đức) : Vẫn nhớ em và để dành bài

nói chuyện ở HVM cho em đây.
DÃ THỤY (Phan Rang) : Rất cảm kích tấm lòng yêu văn chương của cháu nhưng tòa soạn T.N. không có người để làm công việc gửi báo xa bằng bưu điện, cháu ạ !

NGUYỄN THÀNH (KBC 3126) : Xin bạn tiếp tục giới cho những sáng tác mới.

PHẠM QUẾ CHÂU (Cao Xá ?) : Rất hân hạnh được đọc loạt bài đó của anh. Xin cứ gửi về. Thân.

TH. U. BĂNG (KBC 4769) : Chắc chắn những gì bạn hoài tưởng tuổi thơ, tuổi trẻ sẽ tha thiết vô cùng. Nhưng nên cô đọng và đừng tham lam khi rọi ánh sáng hồi tưởng cùng khắp một chân trời cũ. Hãy chụp từng cảnh ở vùng trí nhớ. Mong tin mới của bạn.

NGUYỄN THỊ TÂM (Sàigòn 3) Không có bí quyết gì cả. Có lẽ đa số những nhà văn danh tiếng đều sẽ nói thế. Bí quyết ở ta. Nghĩa là phải thích viết đã. Nếu cháu thích viết, chịu khó học hỏi kinh nghiệm sáng tác ở văn phẩm của các nhà văn, rồi cháu sẽ viết được. Và viết hay.

NGUYỄN KHƯƠNG (Biên Hòa) : Đôi khi tiểu thuyết gần như thật. Đó là trường hợp CLHP cháu ạ !

BẢO TRINH (Cần Thơ) : Chú không phải dân Hà Nội chính cống nên không thể viết được truyện như con «còm mặng». Con có nhiều thắc mắc quá. Thế là tốt. 1) Không có thiên tài, «thiên địa» gì cả. Trong nghệ thuật, chỉ có sự kiên nhẫn làm và học. 2) Đứng ra, để mua vui cho đời. 3) Khác chữ. Vì người đọc không viết. 4) Viết, trước hết vì mình khoái viết. Sau đó là những linh tinh phụ thuộc.

LÊ XUÂN HÀ THÀNH (Phan Rang) : Báo ra Trung thường trễ một, hai ngày. Ở Sàigòn thì đúng 5 và 20 có báo. Vấn đề xây dựng một tiêu thuyết không thể trả lời ở mục này. Dài lắm. Tốt hết hãy tự tìm cách thi hay hơn. Vì, ngay cả chú, chú cũng chưa hề đọc ở đâu, của ai phương pháp xây dựng tiểu thuyết.

NGUYỄN VĂN SƠN (Đà Nẵng) : Rất bận, không thể trả lời riêng cháu được. Nếu không có gì trở ngại, vào cuối tháng 3-1975, chú sẽ ra Đà Nẵng theo lời mời của trường Phan Chu Trinh và hy vọng sẽ gặp cháu hàn huyên thật lâu.

KIM BÔNG (Sàigòn) : Già thật rồi, em ạ ! Hình ảnh Thăng Vũ mà em muốn thấy khi gặp anh đã

không còn. Vậy đừng nên gặp anh. Đề mãi mãi tưởng anh là... Thăng Vũ.

VÕ THỊ LÊ THU (Tây Ninh) : Những gì cháu gửi về, chú đều nhận được hết. Thí dụ bức thư này. Vậy còn «ức» chú nữa không ?

HOÀI THƯƠNG (Huế) : Khó lòng tìm trả lại em bản thảo. Theo anh nghĩ, nếu em còn khoái làm văn nghệ, cái sắp viết và cái sẽ viết mới quan trọng. Thi văn đoàn đâu cần xin phép. Ta họp 5, 7 người yêu văn nghệ trao đổi thơ văn của nhau cho nhau xem chơi, phiên phức chỉ ai mà phải xin phép.

HỒ QUANG HIỀN (Hội An) Xin đọc bài của ĐTL ở số tân niên 154. Không có gì gầy ngọ nhận cả, vì thế khỏi đính chính. Vì lý do kỹ thuật, đôi khi nghệ thuật, tòa soạn thường cắt bài đi. Ngay cả bài của chủ nhiệm cũng bị cắt bỏ là thường. Hãy bớt quan trọng một chút. Như thế, văn chương mới bay bổng.

TRUNG (Huế) : Không có địa chỉ của Hà Huyền Hoa ! Rất muốn viết thư riêng cho độc giả thân mến nhưng hiện nay chú bận bù đầu. Đề khi vào hết làm báo, rảnh rồi, sẽ ngồi viết cảm tạ từng người một, cháu nhé !

NGỌC HẠNH (Sàigòn) Cám ơn cháu đã...đồng ý với chú về Chào Mừng 1975. Ta thừa thắng xông lên Thư Xuân rồi Năm Mới. Nghĩa là không «nề nang» những anh ếch già, ếch non ngồi dưới đáy giếng nông hoèn nữa. Nếu thích cứ gọi bằng «bố» như những người đã thích. Có gì ngăn cách đâu ?

HÀ THIÊN SINH (Biên Hòa) : Cám ơn bạn một nghìn lần. Một độc giả nhiệt tình đủ dẫm nát ngàn tên đạo đức giả vờ, đổ kỵ thật sự.

LÊ THỊ DU THANH (Sàigòn) : Tòa soạn đang đọc bài của cháu. Hiều giùm T.N là bài gởi về nhiều lắm.

P. CẨM THUẬN (?) Kiến Nữ đã sang ngang mí lý Kiến Gió. Vậy đừng cảm «nàng» nữa mà có ngày ăn đòn ghen. Sẽ cố gắng để bớt lỗi chính tả. Đừng nản chí, sẽ có lần đăng cả trang thơ của Cẩm Thuận.

DIỆM MI (Trần thị Diệp) : Đã nhận được hai bài thơ của cháu. Báo TN. kỳ thấy mờ ở chỗ là không bao giờ hứa hẹn chắc chắn sẽ đăng bài ở số nào. Và đó là... truyền thống T.N.

Ý QUYỀN (Nha Trang) : Mọi nhận xét của con đều đúng. Bố cũng tin chứ bộ. Đừng hiểu lầm

là bố diều tón giáo mà nguy hiểm lớn. Đã nhiều lần bố ra Nha Trang diễn thuyết tí ti. Tiếc là con không dự vì, hồi đó, con còn bé tí ti. Viết thư hoài cho bố nhé !

PHẠM VIỆT TIẾN (Hòa Khánh) : Khi không, em mua ngân phiếu gửi về tòa soạn rồi bắt tội các anh phải gửi sách. Tòa soạn đã bao lần năn nỉ bạn ngọc đừng gửi ngân phiếu vì tòa soạn thiếu cả người ra Bru điện lãnh tiền. Ngân phiếu của em hãy còn nguyên trong ngăn kéo và sẽ nằm nguyên muôn năm. Tuy nhiên sách đã gửi. Nếu tiện, em chịu khó tới Bru điện ở Cái Bè mà xin đòi lại tiền. Sách coi như tòa soạn tặng em.

TRẦN CÔ LỮ (Blao) : Viết trên mặt giấy. Đánh máy càng tốt. Thẻ lệ chỉ có vậy, em ạ !

QUỲNH (Vinh Long) : Vậy hãy tiếp tục và cố gắng thêm, nghe chưa.

DUYÊN SA (Sài Gòn) : Đã nhận được 6 cục kẹo của em chia cho 3 mạng. Vì kẹo mà cả tòa soạn bị sâu răng ! Cảm ơn em.

LAM KHUÔNG (Ninh Hòa) : Con lằm rồi, họa sĩ Vi Vi chưa hề vẽ cho T.N. Bài đã nhận được.

XUÂN NGUYỄN (Huế) : Đó là lỗi tại cháu. Còn do sự tưởng tượng

quá đà nữa. Vậy hè tới, có dịp về Sài Gòn, cứ việc anh đứng lên tòa soạn.

HOÀI MỘNG THƯƠNG (Hố Nai) : Thơ cháu đã tới. Chữ cháu đẹp ghê à...

DU BÌNH CHI (Thánh Tâm) : Chẳng quá chi hết. Đã nhận bài rồi. Ồ, chuyện NCTST cũng chỉ là chuyện bình thường, em ạ !

TÚ LI (Ninh Hòa) : Chú không biết tin đó để chia buồn với cháu và gia đình Túy Lan. Việc cháu nhờ, chú sẽ nhớ, có dịp chú sẽ viết.

LÊ HỒNG SƠN (Lê Trường Vọng) : Tôi không biết rõ một trong 2 tên của bạn, tên nào là bút hiệu : Vậy xin phép cho đăng cả 2. Rất cảm ơn sự cộng tác quý báu của bạn. Điều kiện ư, bạn muốn điều kiện gì ?

THU THANH (Gia Định) : Đã nhận đủ. Vừa hồi hộp vừa gửi tiếp xem sao.

NGỌC PHƯƠNG (Vinh Long) : Rất cảm kích đọc thư của bạn. Ít ra cũng phải có « đồng chí » chứ bộ. Cứ từ từ, chúng ta sẽ « nhẹ nhàng » với ông N.M.G. dài dài.

HUỶNH KIM SƠN (Đà Nẵng) : Có chi mà «hân hoan vô lượng». Bạn thấy chưa, hề hay là chúng tôi đăng liền hà.

Bài nhận được từ bạn ngọc

THƠ

phan lê thứ, châu uyên, sè sè nùu, thi quân, nhược, cao nguyên hàn tâm sơn, phạm hoài thương, thái tuấn, đàn mơ, hàn sa, ngàn liên, cung tường linh, phạm miên trường, trần thế gian, nguyên tê hát, tạ văn sỹ, châu ly phương, trang hồ, nguyên thanh lộc, đình cường, phan văn quang, trần lạc việt, phạm hoài thương, mỹ du, trương thảo nguyên, quang trường, mitin, nguyên văn hòa, hạng hồng tân, cung tường linh, trịnh nguyên nghi thề, tạ ngọc, trầm vân, phạm gia trịnh, cung tường linh, hoàng linh giang, ần lan, hạng hồng tân, nguyên thẳng bình, phan đông ngạc, phan minh quý, trần thu hương cúc, trần hoàng vỹ, nguyên minh thanh, thiên bất hủ, hiên huyền, chu nghiêm, phan thị kim phương, hoài mộng thương, ngu ngo, ái hậu, diễm mi, lê công lộc, duy châu, thiên chương, bảo lễ, nguyên văn mai, hải đường, hồ lữ, bảo trịnh, cung tường linh, đỗ văn khuê, phạm đức vân, tch y nga, lưu đình triều, nguyên thanh, duyên sa, chân dung, nguyên thị lam phương, thực my ô mai, đoàn ái vũ, du bình chi, cung tường linh, nhược, lê trường vọng, trần viết dũng, nguyên cầm tú, trương thảo nguyên, thúy hạnh, cao văn chênh vênh, đình thị tường hạ, nguyên cao gương, hà huyền hoa, võ ca dao, huỳnh kim sơn, hạng nhã ý, anh việt thy, nguyên miên thượng, nguyên vô cùng, hoàng thị ngọc loan, nguyên đăng cửu, tịnh ngọc, duy châu, sơi khói, cung tường linh, nguyên thẳng bình.

VĂN

từ thức, nhược, nghy, trung rao phở, cao nguyên, hoàng ái khanh, t.v, t.d, nhược, hoàng anh việt, phạm đình trọng, cao nguyên, thương hận, an vị, trần thế gian, võ ngọc dzung, trịnh đức huy, lê thúy mai, trần sơn hòa, huyền ngoan, thu thủy, nguyên nguyên, miên miên, phan thị kim phương, vành khuyên, bông đồng thảo, ần lan, miên miên, xuân mai, chu nghiêm, trần thu hương cúc, tuyết oanh, diễm mi, trang thánh thư, hạc tóc bím, hạ quỳnh, lá vàng, lan khương, xuân nguyên, du bình chi, di lan, võ nhã, nguyên chương, thu thanh, nghy, phạm đức vân, võ thị lệ thu, bảo trịnh, du my, nguyên thị cuối cùng, trần thị đông lan, lê bảo lan yên, trần xura,

đã phát hành

duyên anh



em yêu

sách của
tháng năm



đẹp nhất
đời người

LIBRARY
MAY 7 1975
UNIVERSITY